

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

THÁNH HUẤN
HIỆP TUYỂN

Quyển I

In Lại Theo Ấn Bản Năm 2001

HỘI THÁNH TIÊN THIÊN

Đánh máy lại: **Thiên Lý Bửu Tòa**
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2006 — Hội Thánh Tiên Thiên

LỜI TỰA

Quyển "THÁNH HUẤN HIỆP TUYỂN" này do các Đấng Thiêng Liêng giảng cơ dạy Đạo tại Tòa Thánh Tiên Thiên (CHÂU MINH) và tại các Thánh Tịnh Tiên Thiên.

Tuân theo Thánh ý, Hội Thánh Tiên Thiên hiệp tuyển và ban hành cho toàn thể nhơn sanh cầu Đạo tu học hầu trau sửa thân tâm cho được trọn lành để được hưởng cảnh đời "Thượng Ngươn Thánh Đức".

HỘI-THÁNH TIÊN-THIÊN.

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: XUÂN

- 1) Chúc Xuân * Cao-Đài Thượng-Đế
- 2) Xuân Chuyển Thế * Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 3) Xuân, Dạ Cảm Hoài * Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 4) Xuân Đồi, Xuân Đạo * Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 5) Xuân Đạo-Đức * Ngọc-Hoàng Thượng-Đế

CHƯƠNG II: KHUYẾN TU

- 6) Nhấn Khách Trần
- 7) Vô Thường Hữu Hoại
- 8) Vật-Chất Áo-Ảnh và Tinh-Thần Đạo-Đức
- 9) Lúc Tàn Canh
- 10) Hạnh Phúc Tiêu Diệt và Bất Diệt
- 11) Đồi Là Bẫy Cạm
- 12) Tranh Đua Vật Chất
- 13) Kiếp Trần Ai
- 14) Vật Chất Là Giả Tạm

CHƯƠNG III: GIÁC THỂ

- 15) Tỉnh Mộng Huỳnh-Lương
- 16) Đạo-Đức Trường Tồn
- 17) Đồi Này Ví Thể Đền Tàn
- 18) Giác-Thể
- 19) Thoát Trần
- 20) Nhẹ Kiếp Phù Sinh

CHƯƠNG IV: ĐẠI CHÍ

- 21) Tu Là Cội Phúc
- 22) Quyết Chí Tu
- 23) Thế Trần Là Nơi Trường Học
- 24) Quan Niệm Tu Hành

- 25) Tu Thân
- 26) Lập Chí Tu
- 27) Khử Ám Hồi Minh
- 28) Trau Tâm
- 29) Trau Tâm Sửa Tánh
- 30) Tâm Điền
- 31) Thương Yêu
- 32) Tu Kỷ Độ Nhơn
- 33) Tu Tinh Tấn
- 34) Đạo Là Thuyền Bơi Ngược Nước
- 35) Đại Chí
- 36) Chí Quân-Tử
- 37) Thăng Tiến
- 38) Anh Hùng Đạo-Đức
- 39) Quyết Một Đường
- 40) Chưởng Đức
- 41) Tu Thân Giúp Đồi
- 42) Chớ Quên Bản Thân

CHƯƠNG V: GƯƠNG HY SINH

- 43) Khuyến Đạo
- 44) Đạo-Lý Đại-Đồng
- 45) Hy-Sinh Gương Mẫu
- 46) Sự Nghiệp Vật-Chất và Tinh-Thần
- 47) Gương Hy-Sinh Bất Diệt
- 48) Chí Nữ Lưu
- 49) Năm Điều Hy-Sinh Căn Bản

CHƯƠNG VI: NHÂN QUẢ

- 50) Thói Đồi
- 51) Thiện Ác
- 52) Luật Nhân Quả
- 53) Nhân Quả

- 54) Tình Lý
- 55) Tình Thiêng-Liêng và Tình Nhân-Loại
- 56) Lý Đạo Cơ Thiên

CHƯƠNG VII: BỐN PHẬN NGƯỜI

HƯỚNG ĐẠO

- 57) Bí Quyết Thành Công
- 58) Người Hướng Đạo
- 59) Hành Tròn Thánh Vị
- 60) Tri Hành Hiệp Nhứt
- 61) Tự Tín, Tự Suy, Tự Động
- 62) Khoan Nghiêm Tương Tế
- 63) Công Minh Chánh
- 64) Quan Niệm Về Hòa Hiệp, Thương Yêu
- 65) Tâm Thiện
- 66) Bốn Phận Người Hướng Đạo
- 67) Đức Phân Biệt
- 68) Trí Nhân Dũng
- 69) Nhãn Nhịn, Thương Yêu

CHƯƠNG VIII: CHỖN LÝ DUY NHỨT

- 70) Bài Học Căn Bản
- 71) Đời Đạo Hiệp Hòa
- 72) Đạo-Đức Chánh Chơn
- 73) Khoan Hồng Tha Thứ
- 74) Thành Ý Chánh Tâm
- 75) Nhờ Người Chỉ Lỗi
- 76) Tinh Thần Tương-Thân Tương-Trợ
- 77) Đời Vay, Đạo Trả
- 78) Vị Nhơn-Sanh
- 79) Quân-Tử và Tiểu-Nhân
- 80) Khiêm Nhường Lời Nói
- 81) Lễ Tâm Là Quý

- 82) Cẩn Ngôn
- 83) Lý Tự-Nhiên và Lý Hiến-Nhiên
- 84) Tu Thân, Tu Khẩu
- 85) Phật và Ma
- 86) Xóa Lỗi Người
- 87) Vui Nhận Quả Nghiệp
- 88) Lạc Tại Kỳ Trung
- 89) Lễ Thật
- 90) Chơn-Lý Duy-Nhất
- 91) Sử Đạo Lưu Truyền
- 92) Nhồi Quả
- 93) Nên Trọng Giấy Chữ
- 94) Linh-Đơn Diệu-Dược
- 95) Toa Thuốc Trường-Sanh

CHƯƠNG IX: QUI NGUYÊN THỐNG

NHẤT

- 96) Tinh-Thần Qui-Nguyên
- 97) Chơn-Lý Qui-Nguyên
- 98) Quan Niệm Liên Hiệp Chi Phái
- 99) Chuyển Hóa Long-Hoa
- 100) Định Nghĩa Chuyển Hóa Long-Hoa

CHƯƠNG X: CHỖN ĐẠO

- 101) Phát Triển Đức Tánh Tốt
- 102) Bài Vở Sơn
- 103) Định Thần Nhập Tịnh
- 104) Kềm Tâm Định Tánh
- 105) Thâu Thần Định Trí
- 106) Giới Định Huệ
- 107) Tánh Mạng Song Tu
- 108) Hiệp Hòa Âm Dương
- 109) Nhứt Chuyển (Tịnh 36 Giờ)

- 110) Hồi Quang Phản Chiếu
- 111) Muốn Hưởng Đời Thượng-Nguơn
Thánh-Đức Phải Làm Sao?
- 112) Luyện Khí
- 113) Nguơn-Thần, Thúc-Thần
- 114) Tu Tánh
- 115) Phàm Tâm và Đạo Tâm
- 116) Luyện Tâm
- 117) Tu Để Giúp Đời

CHƯƠNG I: XUÂN

01.- CHÚC XUÂN

*CAO xanh Mừng trẻ kết dây liên,
ĐÀI trở Xuân hoa đượm thế miền,
THƯỢNG hỷ Kỳ niên đây sáng lạng,
ĐỂ mừng Hội đến cảnh Nghiêu Thiên;
GIÁO dân Đất Á không nài quân,
ĐẠO mở Việt -Nam vững mối giềng,
NAM Bắc Bình thông khai Quốc-Đạo,
PHƯƠNG Trời Hòa ái thấy Bồng-Tiên.*

CAO-ĐÀI THƯỢNG-ĐỂ GIÁO ĐẠO NAM-
PHƯƠNG
MỪNG XUÂN KỶ-HỘI ĐẤT VIỆT BÌNH-
HÒA.

02.- XUÂN CHUYỂN THẾ

*Xuân về mừng Đạo được phô-khai,
Xuân tỏ Vạn-Linh hội đứng ngày,
Xuân nhắc Đạo-Trời Thầy thiết lập,
Xuân phân nguồn cội mở Cao-Đài;
Xuân qua mây độ nhơn-sanh khổ,
Xuân lại bao lần chịu nạn tai,
Xuân thấy thời gian chia rẽ Đạo,
Xuân nay chuyển thế đặng phô bày.*

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐỂ

03.- XUÂN, DẠ CẢM HOÀI

Mỗi năm Xuân đến, mỗi độ Xuân về, đánh dấu cuối cùng của một năm; một năm tuy ngắn ngủi, nhưng chông chất bên con người một sức sống mãnh liệt của thời niên thiếu hay tàn tạ của một kiếp lão thời cần cỗi.

Từ thành thị chí thôn lân, đâu đâu cũng lâng-lâng tắc dạ hoán cựu nghinh tân, chào đón Xuân về.

Xuân đến, các con đem tất cả sinh lực để kiếm đồng tiền bát gạo hoặc bôn-ba làm sao để có của tiền hầu vui mừng trong những ngày Tết đến, tinh-thần con bị kém sút, sinh lực hao mòn, vật chất ly tán.

Thế nên, mỗi độ Xuân về là mỗi lần Thầy đau đớn vì sinh lực con mất, tinh-thần con hao, tiền của ly tán mà chẳng ích vào đâu!

Lại có những con đem hết bụng dạ mà thi-thố, ăn uống no say, rượu chè be-bét, khôn nổi đến bán loạn tinh-thần.

Chẳng những vậy mà thôi, các con làm cho bụng dạ dày thêm lớp bợn.

Con thử nghĩ, các con mừng Xuân, rồi con nhìn xa hơn nữa, cũng vì bao nhiêu khắc-khổ đau thương của kiếp đời đầy oan-nghiệt, và cũng vì chiến tranh, bao nhiêu thanh thiếu niên đương nhiên ngoài trận địa hầu giành lại nguồn sống vinh-quang cho đất nước, nào có biết hương-vị của Xuân là gì?

Lại còn có những con bàn hàn đới rét, lẩn-lóc dãi nắng dầm mưa, kiếm đồng tiền, bát gạo chôn nước đục hồ ao, và có những con hành-khất lang-

thang đây đó để tìm nguồn sống mà bao lòng từ-thiện ban cho?

Thầy gẫm lại rất đau lòng!

Xuân đến, khi tiền Táo-Quân chí hạ nêu, các con kiếm điểm sự mừng Xuân của các con có ích lợi như thế nào? Kết quả ra sao?

Thiết tưởng các con giản-dị, để một phần nào vật chất giúp ích cho nhơn-sanh, là lo cho các con.

Các con đem hết sinh-lực làm ra tiền bạc, là cả mồ-hôi, nước mắt, rồi chốc lát hóa tiêu tan, lại còn tự-hào rằng: "Còn tay chân thì có thể sống được."

Như vậy, rủi đến khi bàn-tiện, rồi các con oán trách quỷ thần, Trời Đất. Điều đó, đáng tiếc thay!

Vậy, vào dịp đầu Xuân, Thầy khuyến nhủ đàn con nam nữ từ đây cố gắng làm sao cho cơ Đạo được rộng rãi để độ tận nhơn-sanh.

*Hoa tươi trở sum sê càng tốt,
Đón Xuân về hứng đợt sương rơi,
Hoa Xuân hé nở nụ cười,
Cảnh Xuân nhộn-nhịp nơi nơi tung-bùng.
Tam nhật Xuân con mừng vui vẻ,
Rồi con nhìn bao kẻ âm thầm,
Gót lê khắp chốn phong trần,
Bảo an lê-thứ đặng phân vinh-quang.
Bờ nhờ vậy con an hưởng đặng,
Đạo mới bền đặng gắng cứu dân,
Bốn-phận con rán ân-cân,
Trông sau ngó trước, hiền-nhân đã hành.
Biết bao Xuân đua tranh thảm khóc,
Đến Xuân này con được an ngồi,
Ấy là cơ định nơi Trời,*

Chẳng ai thợ khéo vẽ-vời nước non.
 Nhìn nhân-loại hầy còn chia rẽ,
 Dòng châu rơi lặng-lẽ nhìn con,
 Chia Tân, tách Sở mỗi-mòn,
 Tình liên đã mất, đâu còn vãng lai.
 Nhờ đạo-đức cứu loài sanh-chúng,
 Nên xưa nay xây-dựng khắp cùng,
 Dạy người hòa-thuận sống chung,
 Yêu-thương, tương-ái, tương-phùng, tương-thân.
 Thấy dân con Sở Tân mãi rẽ,
 Đạo như đời lấm kẻ mưu sâu,
 Ngày nay họa ắt đáo đầu,
 Phận con, con cứ lo âu vừng vàng.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

04.- XUÂN ĐỜI, XUÂN ĐẠO

Đời gọi rằng: Xuân bất tái lai,
 Tuổi Xuân đã mãn đến già ngay,
 Bồi đời ảnh hưởng theo danh lợi,
 Còn Đạo vun-bồi âm-đức đây;
 Vật-chất hết Xuân, khô héo rụi,
 Tinh-thần đạo-đức mãi Xuân hoài,
 Xuân đời, Xuân Đạo, Thấy phân rõ,
 Tự chọn mỗi con, chớ để sai.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

05.- XUÂN ĐẠO-ĐỨC

KIM -ái cùng nhau đến đại-đồng,
 VIẾT đề Đại-Đạo Chủ-Nhơn-Ông,

CAO phân chia thấp đành chia dạ,
 ĐÀI các sang hèn chịu rẽ lòng;
 Khai nẻo Ngũ-Chi nay nứt bốn,
 Mở đường Tam-Giáo cũng về tông,
 Tam ngành năm cội qui y một,
 Kỳ chót cứu con tình giấc nồng.

Này các con! Các con thấy chưa? Vì vật chất kim tiền mà loài người quên tình cốt nhục, nòi da xáo thịt lẫn nhau, đến đồng-bào, đồng-loại cũng quên, và gây nên cuộc hỗn loạn tang-thương biến đổi.

Con người không suy lý: "Vạn vật với ta cùng sống, cùng một thể; Trời Đất với ta cùng vạn vật đồng sống".

Con người quên lấy cái đức trọng của Trời Đất vạn loài là sự sống để bảo vệ sự sống còn, để bảo vệ cùng một thể với nhau ấy là bảo vệ tình thương yêu trọn vẹn.

Các con có thương yêu lẫn nhau, các con khỏi sợ ai ám hại con và tự nhiên an-nhàn thanh-thoảng. Con hưởng một cuộc đời thanh-khiết vui tươi ở lòng con.

Nếu con không thật thương yêu lẫn nhau, hẳn là con sợ người ám hại và con cảm thấy héo-hắt tâm trung. Chừng ấy, Xuân không đến với lòng con nữa, vì Xuân trần-ai chỉ là một cảnh Xuân tiêu diệt, tái lai mãi mãi rồi chong chất đầy dẫy trên con người những nỗi buồn vui tủi nhục!

Nếu các con biết thương thức một mùa Xuân bất diệt thanh-tao, ấy là Xuân thương yêu, Xuân đạo-đức chơn chánh. Vì cảnh Xuân ấy làm tươi-tắn tâm con và làm cho con trở nên thuận-lương đạo-đức.

Trái lại, Xuân tiêu diệt là Xuân trần-ai, làm mòn lòng con, năm tháng làm căn cõi mái tóc xanh, để rồi chôn mảnh thân xuống đám mồ hoang-lạnh.

Con muốn hưởng cảnh Xuân bất diệt, Xuân đạo-đức, con hãy mở cánh cửa từ-bi quảng-đại, rước người đến cùng hưởng mùi thiền, cùng vui, cùng khổ, cùng sống, cùng chết. Đó mới thấy một cảnh Xuân rực-rỡ tại tâm con.

Bằng trái lại, hưởng cảnh Xuân trần-ai, thật là vô vị, không ích vào đâu.

Đến cảnh Xuân rồi con chỉ lo những điều linh-đình tế lễ Thầy Mẹ, Tổ-Tông. Những tưởng điều đó, con thay vào những việc đạo-đức tu hành, đồng hưởng một cảnh Xuân đạo-đức, Xuân bất diệt để ghi mãi tâm con.

Con nhìn xa, nếu xã-hội độc ác, bạo tàn, thì con người độc ác, bạo tàn. Xã-hội thuần lương đạo-đức, thì con người thuần-lương mỹ-tục.

Nhưng cũng do một phần tạp nhiễm của mỗi con, điều hay lẽ dở trở thành người tốt, kẻ xấu.

Với buổi Tam Kỳ này, Thầy nêu bảng THƯỜNG-YÊU để các con đều nhìn nhận một Cha, không phân màu da sắc tóc, không phân năm châu bốn biển.

Con nào biết dùng nó, thì nó sẽ trở thành một bẻ thuốc linh-đơn. Con nào không biết dùng nó, nó sẽ trở thành độc dược, hay hỏa-diệm-sơn.

Vậy các con cố-gắng thêm sự hành đạo, sự tu thân, kết chặt tình thương yêu thật sự để an hưởng mùa Xuân đạo-đức vui tươi.

NGỌC-HOÀNG THƯỜNG-ĐẾ

CHƯƠNG II: KHUYẾN TU

06.- NHẮN KHÁCH TRẦN

*Những ngôi THÁT Tịnh ấy thuyền từ,
Hằng đọc THÁNH Ngôn rõ lý ư,
Thấu rõ TIÊN tri rằng hữu phước,
Rõ ràng THIÊN luật thật vô-tư,
Nhấn người TRẦN tục mau mau tỉnh,
Gọi khách LỢI danh kíp kíp tu,
Tai họa LAI trần nhân-loại khổ,
Thầy khai CỞ Đạo thể cây dù.
Cây dù che khỏi nắng cùng mưa,
Người biết lo xa liệu trước vira,
Đợi đời mới trồng dâu kíp hưởng,
Nước tràn vội nhảy chẳng thuyền đưa;
Đạo là bóng mát tàng che phủ,
Đời thể mưa dầm, gió lửa đùa,
Mạt kiếp hạ-nguơn gần chấm dứt,
Phục hồi Thánh-Đức Thuần Nghiêu xưa.*

CHƠN-TIÊN TRẦN-LỢI

07.- VÔ THƯỜNG HỮU HOẠI

Thân tâm của chư đệ muội là vô thường hữu hoại.

Thế nào là vô thường hữu hoại?

Chư đệ muội đã tiến từ bậc: thảo mộc, thú cầm đến loài người thì có đủ tam hồn thất phách,

điểm linh-quang sáng suốt, tinh hoa.

Nhưng điểm linh-quang ám muội cũng bởi nơi sanh sản ở thời kỳ tiến hóa đến loài người.

Nhưng hễ biết trau-giồi điểm linh-quang theo con đường đạo-đức thì điểm linh-quang càng sáng sủa, bằng con người cứ ám muội theo con đường kim tiền vật-chất sẽ đi đến chỗ tiêu diệt vậy.

Tám thân của chư đệ muội, hữu thân thì hữu hoại, biến thiên vũ-trụ không ngừng, thì đâu cũng về đấy mà thôi, chỉ có điểm linh-quang là hệ-trọng.

Điểm linh-quang ấy là gì?

Là Tiểu-Thiên-Địa.

*Vô thường hữu hoại vật bèo trôi,
Nước lớn rồi rông có mấy hồi,
Chớ có phòng chừng đường Đạo thắm,
Đừng mong phòng độ nấc thang Trời.
Ngoảnh nhìn thuyền nhả xa nơi tục,
Gắm lại đò Tiên tách dặm khơi,
Đưa rước sanh linh về vị cũ,
Kêu người thức tỉnh thoát mê đời.
Đường tu phải khổ sớm chiều mới,
Quả một biết tu, quả phải nhồi,
Từ lượng độ đời qua biển khổ,
Khoan hồng tế-thế lúc chơi vơi.
Gắng tu thân thể tròn tâm Đạo,
Cố sửa làm sao được vẹn rồi,
Mưa tường rằng thân đâu vĩnh đạt,
Mới là tri hãn nấc thang Trời.*

LÝ-ĐẠI-TIÊN

08.- VẬT-CHẤT ẢO-ẢNH VÀ TINH-THẦN ĐẠO-ĐỨC

Đối với đời, chư hiền-đồ chịu những nỗi vất vả, gian-truân để tạo lấy nguồn sống yên vui, mãnh-lực tranh đấu không ngừng.

Bởi vậy, một đôi khi vì vật-chất hoa màu lòe-loẹt trước mắt môn-đồ, thành thử sự tranh đấu của chư môn-đồ càng quáng mắt mê tâm, không phân-biệt được vật-chất ảo-ảnh và vật-chất nguồn sống.

Vật-chất nguồn sống là lẽ tự nhiên phải có, nhưng đối với vật-chất ảo-ảnh vượt ngoài sức tưởng-tượng thì hiền đồ làm sao đoạt được, âu chẳng qua là một nguyện vọng chung của nhân-loại.

Hiện trạng đối với cơ Đạo, chư môn-đồ góp-nhóp từ mãnh vật-chất đến tinh-thần để kiến tạo thuyền từ độ dẫn quần-sanh. Thật ra chư môn-đồ còn phải tranh giựt với thiên-nhiên và nhân-loại để cùng sống, thành thử sự góp-nhóp vật-chất tuy ít, nhưng tinh-thần đầy tràn và cao thượng.

Chư môn-đồ hãy phân ra vật-chất ảo-ảnh và vật-chất nguồn sống và phân tách đạo-đức tinh-thần để trau-giồi thân tâm một ngày một thuần túy thêm lên.

Sự vật-chất ở thế-gian là một nhu cầu để sống, nhưng một khi đã đầy đủ mà cứ tranh-đấu mãi thì chẳng qua là một đám sương gợn lại trên cỏ mà thôi. Chỉ có đạo-đức tinh-thần trau-giồi một ngày một tinh-túy mới trọn sự bảo đảm nguồn hạnh-phúc.

Muốn cho thân tâm gội nhuần đạo-đức thì chư hiền-đồ lập tâm: tai ngộ, mắt quáng trước hiện

tình vật-chất thế-gian, khóa lấp mạch sâu.

Tai nghe điều thiện, mắt thấy lẽ ngay, hoặc tai nghe điều nhơ, mắt thấy tội lỗi, cả hai lẽ ấy phải đều học hỏi và phân tách ra để đối diện trước cảnh tình.

Người muốn thật đạo-đức hoàn toàn thì phải khóa lấp những nguồn tư-tưởng đen tối của trần-gian.

VĂN-TUYÊN KHỔNG-THÁNH

09.- LÚC TÀN CANH

TRƯỜNG thi Long-Hội đã khai môn,
CANH mãi Hạ-Nguồn trông đồ đôn,
THÁI quá lòng người càng thâm-đạm,
BẠCH minh thế sự thấy kinh hồn;
CHUỖNG lành, lành đến, nhân gieo trước,
QUẢN ác, ác lai, hậu quả đôn,
GIÁO pháp Cao-Đài là tuyệt khổ,
TÔNG đồ thành kính Đức Thiên-Tôn.
Thiên-Tôn thọ mạng được người tôn,
Phận-sự tròn xong, phẩm vị tồn,
Cảnh khổ bên tâm kiên nhẫn nại,
Lúc nguy vững dạ, chớ bồn-chôn;
Đời càng chia rẽ, càng tranh đấu,
Đạo gắng thương yêu hiệp xác hồn,
Lấy đức dung hòa, tình cảm hóa,
Đáng trang hướng-đạo trí ngoan khôn.

TRƯỜNG-CANH THÁI-BẠCH

10.- HẠNH-PHÚC TIÊU-DIỆT VÀ BẤT-DIỆT

Gẫm thế-gian nào là ba đào sóng sắc, nào là giấc mộng hy-di, chân hạnh-phúc không phải do nơi giàu sang, vinh-vọng hay trong lầu vàng gác ngọc, điện báu nguy-nga gọi rằng hạnh-phúc.

Chính chân hạnh-phúc của loài người là lẽ sống tự-toại, yên vui. Được tự-toại, yên vui mới là đáng quý trọng, chớ sự che-chở dựa vào một cố-định nào thì hạnh-phúc ấy có nghĩa-lý gì!

Hạnh-phúc chẳng phải là của cải, mà hạnh-phúc do ở tinh-thần. Nếu tinh-thần được tráng kiện, linh hồn tươi tắn hiện diện trên vẻ mặt, rửa sạch ưu-tư, ưu-lự. Ấy mới hưởng được hạnh-phúc thiên-nhiên.

NHỮ-LAI PHẬT-TỔ

11.- ĐỜI LÀ BÃY CẠM

Chim vương lưới sâu bởi thấy mồi,
Cá tham của sẵn để dòng khơi,
Hồ nơi sơn tẩu sa hãm lợi,
Bướm mãi quanh đèn cánh phải rơi;
Ruồi chết bởi đường trêu trước mặt,
Phàm nhơn nghịch lẫn lợi quyền xuôi,
Bao niên xa thăm, lời còn nhắc,
Ít kẻ nữ nam dạ tạc lời.

LÝ-THÁI-BẠCH

12.- TRANH ĐUA VẬT CHẤT

Từ cổ chí kim, các con thấy thực-trạng thế-

gian phân ra nhiều đẳng-cấp, mà các con thấy rõ hơn hết hai đẳng-cấp cao và thấp.

Đôi đẳng-cấp cao và thấp ấy vẫn luôn luôn tranh đấu, là vì đẳng-cấp cao bao giờ cũng tự-đắc, tỏ ra hơn người và đè nén kẻ dưới, thành thử chênh-lệch kẻ dưới phải bức màn tung dậy để đi đến chỗ bình-quang nhân-loại.

Ở trường đời, bao giờ các con cũng suy nghiệm chịu điều lợi hơn là chịu thiệt hại. Ví như sự tranh đua vật-chất ở đời, các con so gia thế của các con kém phần lộng lẫy hơn người, tức nhiên các con tranh đấu để bằng người hoặc hơn người. Cũng như thấy người vinh hơn, giỏi hơn, các con lấy lòng tranh đua để ngang hàng cùng người hoặc hơn người, mà các con không suy điều hại bên thân.

Ví như vật-chất các con đủ đầy mà thiếu tinh-thần đạo-đức, xui khiến tâm con muốn được một rồi lại muốn trăm ngàn lần như vậy, thành thử càng ngày càng đưa các con vào hố thẳm, khó vượt lên được.

Vật-chất bao giờ cũng kề bên các con, nếu các con không có đạo-đức tinh-thần để cảm hóa người, nếu gặt điều hiềm-ty, thành ra cam gậy nghiệt-chướng mãi mãi.

Cái lợi phải tương-đối với tinh-thần đạo-đức, vì có đạo-đức mới bảo tồn được cái lợi của các con. Và chẳng, có sự tương tranh từ vật-chất đến tinh-thần cũng vì bởi thiếu tình thương mà ra.

Trong gia-đình không biết thương lẫn nhau thì còn gì là yên vui; trong làng mạc, trong xã-hội nếu thiếu tình thương thì cang-thường đảo lộn, quốc-gia

suy tâm.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

13.- KIẾP TRẦN AI

*Một kiếp con người vẫn tợ gang,
Phù-dung sớm nở lại chiều tàn,
Công-danh, phú-quí dường mây gió,
Vinh nhục, tôn vong thể bọt tan;
Thẻ ngọc, đai vàng thêm mệt trí,
Túi cơm, bầu nước khỏe thanh nhàn,
Vui mùi đạo-lý, ham tu học,
Hạnh-đức trau-tria được vẹn toàn.*

NHAN-UYÊN

14.- VẬT-CHẤT LÀ GIẢ TẠM

Thân các con chưa hẳn là thân của các con. Ở cõi sống tạm này, nếu các con cho rằng thân của các con là thiệt-thọ thì không thể được.

Miếng cơm, mảnh áo của các con chưa hẳn là của các con. Chừng nào miếng cơm các con nuốt khỏi miệng, mảnh áo không còn nữa, đôi vật ấy chẳng thấy, thì chừng ấy mới hẳn là của các con.

Các con tuy thân người đứng-đắn, chớ tâm hồn các con bao la ngoài vũ-trụ. Các con không kềm chế được tâm hồn thì làm sao làm chủ bản thân?

Các con lại thốt rằng: thân của các con là thiệt-thọ. Chừng thân của các con vùi sâu ba tấc đất, chừng ấy mới hẳn là thân của các con; chớ thân của các con nơi trần bị quuyến rũ đủ điều, không làm chủ

được bản thân, thì sao gọi là thân thiết-thọ được?
NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

CHƯƠNG III: GIÁC THỂ

15.- TỈNH MỘNG HUỲNH LƯƠNG

Tả bút đề thi trước điện vàng,
Thức tâm con rõ cảnh sâu than,
Mén trần đau khổ vì danh lợi,
Luyện thể còn vương nỗi trái oan;
Một kiếp phù-du đâu mấy lát,
Vinh-hoàn hồ-diệp có chi sang,
Huỳnh-lương giấc mộng con hồi tỉnh,
Đạo-đức thung-dung thú-vị nhân.

DIÊU-TRÍ KIM-MẪU

16.- ĐẠO-ĐỨC TRƯỜNG TỒN

Trải mấy nghìn năm lịch-sử, đã mấy nghìn năm trôi chảy qua không bao giờ trở lại, cho đến ngày nay nước non đã được thấm nhuần một phần tự-do, tự chủ giang-san và nếm được hương-vị nồng thơm của đạo-lý mùi thiên gieo rắc khắp nước non với mục đích giáo dân vi thiện.

Ở trường đời, nếu sống thì ắt có tranh đấu, vì lẽ tranh đấu để mà sống. Song sự tranh đấu về tinh-thần đạo-đức đem nguồn thiện, tương thân, tương ái giúp đỡ lẫn nhau, khỏi phải sống trong những giờ phút đau thương thảm-khốc thì quý báu biết dường nào!

Đối với đời, tranh đấu từ miếng cơm manh

áo, kẻ thì sống trên lầu cao, gác tía, mà vẫn còn mong ước đến tột điểm, cũng bởi lòng tham vọng. Vì vậy mới có sự xô-xát lẫn nhau.

Cơ Đạo Thầy mở ra hiện đây với mục đích là hòa, thương trên ba nhược-điểm: Công-Bình, Từ-Bi, Bác-Ái; hòa-khí, thương-yêu lúc lâm lỗi. Như thế mới trở nên người đạo-đức.

TRUNG-NỮ nhìn lại với trào lưu phong-hóa hiện nay đang vượt mức tiến-bộ khá cao, và cũng do đấy gây bao phong trào thối tha, bỉ-ối mà bao thanh, thiếu niên vẫn chìm đắm trong khối sương mờ.

Thiết tưởng các em ở trường Đạo tranh-đua những gì cao thượng, thuần-túy đạo-đức thì mới trường tồn, chớ cái thể-xác vật-chất trần-gian đều là vô-thường hữu-hoại, mãi biến cải từ nhỏ đến to, từ lớn đến bé, bao nhiêu đó mãi luân chuyển mà thôi.

NHỊ NỮ TRUNG-VƯƠNG

17.- ĐỜI NÀY VÍ THỂ ĐÈN TÀN

Đời này ví thể đèn tàn,
 Dầu kia đã cạn, tim càng khô-khan.
 Lại như những ngọn gió lan,
 Chờ khi tắt hẳn, tiêu tan cảnh đời.
 Ấy là đúng với cơ Trời,
 Lưu thanh khứ trước, lập đời Thượng-Nguơn.
 Hỡi ai là bực Nguyên-nhơn,
 Khá tua tỉnh thức trong cơn khổ này.
 Hữu duyên gặp được Đạo Thầy,
 Kỳ ba ân xá đến ngày Long-Hoa.
 Khuyến đời chớ có dần dà,

Rán bương tỉnh-thức, Đạo nhà lo tu.
 Để mà tránh khỏi ngục tù,
 Trong cơn khốn khổ, ngao du ích gì.
 Rán mà vẹn chữ tu trì,
 Làm lành, lánh dữ mới thì được yên.
 Đối họa ra phước cần chuyên,
 Nhờ nơi công quả phước điền tự tâm.
 Rán mà tìm hiểu cơ thâm,
 Trong nền Đại-Đạo rõ thâm tri cơ.
 Người tỉnh dẫn-dắt kẻ mờ,
 Người biết dạy lại em thơ chẳng tương.
 Gọi kêu thức giấc Huỳnh-Lương,
 Cùng nhau tiến kịp khoa trường Long-Hoa.
 Đế-Quân khuyến nhũ gần xa,
 Báo tin cuộc thế nay đã khổ nguy.
 Tỉnh tu thì được gặp kỳ,
 Nếu còn mê muội khổ nguy đến cùng.
 Mấy lời khuyến-khích đồng chung,
 Nữ nam chưa Đạo hiệp cùng đến đây.
 Lo nơi trường tịnh Đạo Thầy,
 Sẵn thuyền Bát-Nhã xuống rày qua sông.
 Mới là đến bến Hoa-Long,
 Nếu không tin tưởng mắc vòng họa tai.

ĐẾ-QUÂN VO-TÁNH

18.- GIÁC THỂ

HUỲNH kim phân chất rõ vàng thau,
 MỊ thấy trắng đen rõ khác màu,
 ĐỒNG Đạo nhơn-tình không hiệp ý,
 TỬ quân khác tánh tiểu-nhơn nào.

Ngoài đời xét thử ai quân-tử?
 Trong Đạo tìm coi mấy kiệt-hào?
 Tâm địa chí chơn thành ý chánh,
 Dù cho đến chết dạ không nao.
 Không nao vì bởi kiếp làm người,
 Sống thác ai rằng hẹn mấy mươi,
 Thấy đó thoát liền tan mất đó,
 Thờ ra chưa ắt thờ vô rồi.
 Biết thời, chí quyết đường tu tiến,
 Hiểu thế, kiên gan cội phúc bồi,
 "Triêu vãn Đạo tịch qui khả hỉ",
 Nào màng vật chất lợi danh đời.
 Lợi danh đời tạm hưởng bao lâu?
 Sự thật tìm trong lý Đạo-mâu,
 Gió tự nơi nào bay thổi đến?
 Mây tan rồi hiệp lại về đâu?
 Trí phàm ngộ nhận điều nông cạn,
 Ý Thánh tiềm-tàng rõ lý sâu,
 Thành đạt nhờ tâm bền nhẫn nại,
 Suy tầm kinh điển, nghiệm từ câu.
 Từ câu triết-lý Thánh, Hiền, Nhơn,
 Hạnh ngộ Cao-Đài buổi Hạ-Nguơn,
 Hữu phước nhờ Thầy ban đại-xá,
 Vô phân bị quý kéo trì chơn.
 Kèm lòng bình tĩnh cơn giông tố,
 Dẫn tánh bương chơn thoát khổ hờn,
 Nây hơi sĩ-tu: ngôn, hạnh cần,
 Thời kỳ chuyển hóa đã lai huơn.

HUYỀNH-MI ĐỒNG-TỬ

19.- THOÁT TRẦN

Phong-trần cảnh khổ chớ mê say,
 Tiên cảnh lo tu đặng trở quay,
 Một kiếp muối dưa ngàn thuở hưởng,
 Hai mươi thế-kỷ đã gần ngày.
 Gần ngày hưởng lạc, chớ mê sang,
 Đổi ý sụp chơn, ắt khó toàn,
 Cứu thế độ đời cho vẹn vẻ,
 Kỳ ba lập quả đáo Thiên-Đàng.
 Thiên-Đàng cảnh cũ chốn quê xưa,
 Hạ thế độ đời, nhẩn sớm trưa,
 Trần-trước bao quanh nơi chỗ tục,
 Mùi trần cảnh khổ, khá nên chừa.
 Chừa đường danh lợi đặng thanh nhàn,
 Sa-đảm đỉnh-chung phải tổn thân,
 Dụng lấy hoát-lê lo dưỡng khí,
 Cửa Thiền hãm-hút định an thân.
 Thân phàm xác tục phải đeo sầu,
 Sống gương ngày qua có thấy đâu?
 Thức trí tỉnh đời nơi giả mộng,
 Miệt-mài cảnh khổ điểm sương đầu.

DIÊU-TRÌ KIM-MẬU

20.- NHE KIẾP PHÙ SINH

Đầu xanh sương điểm tựa chiều mờ,
 Thấm-thoát chuyển-xây có một đời,
 Cảnh thế luân hồi, tan hiệp mãi,
 Mến trần quanh quẩn khổ lâu rồi.
 Rồi rãnh lo tu học Đạo Trời,
 Sám kinh niệm tưởng, dạ đừng lời,

Chí tâm cương quyết lo tròn phận,
 Chương Đức bồi vun được thành thời.
 Thơ-thời linh-quang được sáng thông,
 Ven toàn chẳng mển cõi trần hồng,
 Chớ ham cảnh tục bao quanh khổ,
 Tiên cảnh vây vui chốn nhĩ-phong.
 Phong thanh thú-vị chốn non xanh,
 Bích-thủy tòng reo tợ sáo thanh,
 Tự toại Bàn-Đào xem suối chảy,
 An nhàn sơn động luyện trường sanh.
 Sanh tồn do bởi tự nơi ta,
 Đắm-đuối trần-hồng khó thoát qua,
 Hối đảo cửa Tiên do dứt nghiệp,
 Luyện-giời trong sạch có đâu xa.

DIÊU-TRÍ KIM-MẪU VÔ-CỰC TỬ-TÔN

CHƯƠNG IV: ĐẠI CHÍ

21.- TU LÀ CỘI PHÚC

TIÊN cảnh Bồng-Lai rất lịch xinh,
 ĐỒNG tu tự-giác sửa trau mình,
 Báo ân Tạo-Hóa công sanh dưỡng,
 Đàn thiện quyết đi phải tận tình.
 Tận tình, tận lực, tận tâm thành,
 Lóng đục thành trong mới trọn lành,
 Danh lợi là đường đi xuống hố,
 Hố sâu chôn lấp bực tài danh.
 Tài-danh đạo-đức mãi lưu truyền,
 Âm-đức chi điền tạo phúc duyên,
 Duyên trước căn tu nay ngộ Đạo,
 Đạo Trời cứu độ bực Nhân-Nguyên.
 Nhân-nguyên tự-giác, giác-tha tròn,
 Thành Đạo danh đề tạc bảng son,
 Cứu được Cửu-Huyền cùng Thất-Tổ,
 Hiển-vinh phụ mẫu, rạng tông-môn.
 Tông-môn tài đức mãi vinh-quang,
 Cội phúc đường tu hưởng vừng vàng,
 Vật-chất nơi trần phương-tiên học,
 Tinh-thần tiến hóa chẳng tiêu tan.
 Hỡi người đi trước làm gương mẫu,
 Này kẻ theo sau bước lệ làng,
 Kẻ trước, người sau nương-nú vịn,
 Qua truông đen tối, đến ngày an.

TIÊN-ĐỒNG ĐÂU-XUẤT-CUNG

22.- QUYẾT CHÍ TU

Chốn Thiên-Đình phong hoa tuyết nguyệt,
 Cõi trần-gian rên xiết khổ đau,
 Đổi thay muôn sắc, ngàn màu,
 Tang-thương biến đổi, còn đâu thế trần.
 Thầy đem đến con thoàn Đại-Đạo,
 Cho các con hòa-hảo thiện-lương,
 Chung nhau học hỏi một đường,
 Hâu tròn trách vụ hồi hương Thiên-Đình.
 Thầy đội trống đem tình tứ hải,
 Và giục chuông kết lại năm châu,
 Lành là tông bá tước màu,
 Dữ như hạt cát sóng vào bể Đông.
 Quyết chí tu đường lòng sợ khó,
 Dù gian-lao nào nệ khổ lòng,
 Vui mừng con cũng không không,
 Thiện hành, dữ bỏ, đừng hòng để tâm.
 Một kiếp tu trần hoàn dứt bỏ,
 Quê hương xưa con rõ vui tươi,
 Ấy nhờ sớm ngộ Đạo Trời,
 An-nhiên thanh-nhã chiều mọi sự lành.
 Con cố gắng đạt thành mọi việc,
 Cương quyết rồi mài-miệt thi hành,
 Điều gì ích lợi nhơn-sanh,
 Điều gì liên kết, liên thành một râu.
 Con cứ hành một màu đường lành,
 Dạ tiến lên xứng đáng con Thầy,
 Hạ mình Thầy vẫn xuống đây,
 Hướng là con dại nông say cõi phàm.
 Nếu con biết Tạo-đoan thâm-thâm,

Và cũng gần kề cận bên con,
 Bao năm cũng vẫn triu-lòn,
 Gương trong bắt chước con còn danh nêu.
 Thầy đã xuống lần kêu ngọn đuốc,
 Cho mỗi con thấy trước, rõ sau,
 Thầy khuyên trước mọi ưu sầu,
 Con đừng nản chí phiền âu ở lòng.
 Con cứ tưởng Tạo-Công có một,
 Để bước lên then chốt sẵn gài,
 Đường đi lui bước đó đây,
 Ấy là cát bụi mờ bay quanh mình.
 Vì sự thế chông-chinh nhiều nỗi,
 Khấp trên đường gió bụi tung bay,
 Nào đâu biết rõ là ai,
 Ai tà, ai chánh, tường hay rõ ràng.
 Con cứ vẹn chữ Tâm đạo-đức,
 Liên tình nhau là được vẹn rồi,
 Kết tình thâm, dạ chớ lời,
 Như vậy vui dạ tươi cười với con.
 Nếu con mãi khinh-lờn đường Đạo,
 Thì có ngày quả-báo đập-dội,
 Khuyên con một dạ chớ lời,
 Bước đường hành Đạo chiều mọi đàng sòn.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

23.- THẾ TRẦN LÀ NƠI TRƯỜNG HỌC

Dưới thế-trần là nơi trường học,
 Để mở mang trí-thức nhơn-loài,
 Mỗi kiếp, mỗi lớp vỡ bài,
 Ai siêng học-tập đức tài tiến cao.

Từ kim cổ ai nào chẳng học,
 Muốn nên người chí dốc tu thân,
 Tu thân phải rán ân-cân,
 Trau tâm sửa tánh nên thân làm người.
 Trước là người, sau thời nên Thánh,
 Dù Phật Tiên trong cảnh thế-trần,
 Cũng lo tu học lãnh phần,
 Khai-minh giáo-lý tinh-thần sáng lên.
 Chư môn-đệ phải bền học-tập,
 Học rồi hành, cần gấp đến đây,
 Để ra giúp Đạo của Thầy,
 Cứu dân độ thế kỳ này Hạ-nguơn.
 Sự tu học là Nhơn với Nghĩa,
 Nhơn nghĩa tròn tiến tới Thánh Tiên,
 Ở trong Ngũ-Đức lưu truyền,
 Ấy là căn-bản Thánh-Hiền xưa nay.
 Chư môn-đệ đức tài lo liệu,
 Lãnh vai tuồng phải hiểu cho rành,
 Để mà hướng dẫn nhơn-sanh,
 Đến ngày thành Đạo trọn lành thì nên.
 Đời Thánh-Đức Ôn-Trên dĩ định,
 Chư môn-đệ liệu tính tu hành,
 Tu sao tròn phận người lành,
 Dù đây hạnh-đức nhơn-sanh cảm-tình.

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

24.- QUAN NIỆM TU HÀNH

Này các con! Đối với sự tu của các con không phải là một đôi ngày, năm, tháng, mà sự tu phải trót đời của các con.

Ví như sự hành Đạo cũng vậy, chẳng phải lựa lần ngày này qua tháng nọ, năm kia, mà phải thực hành mãi mãi.

Đạo Thầy mở ra, các con cũng nhìn thấy rõ ngọn đuốc chơn-lý sáng soi để dẫn hướng cho các con đi, thì sự tu của các con không phải thuở ấu-thời chẳng tu, đợi kiếp già cằn-cỗi rồi mới chịu tu hay sao?

Sự tu có nghĩa là sửa. Sửa đục nên trong, sửa dữ ra lành, sửa quấy ra phải, sửa xấu ra tốt. Như thế, sự tu dù bé, lớn, phải tự trau lấy thân để được thuần lương đạo-đức. Mà ở thế-gian này bao giờ cũng tôn-trọng đạo-đức.

Ví như các con hiện nay đã bước vào đường Đạo rồi, các con không trường-trai, hoặc giả trường-trai, đều là chơn-linh của Thầy ban bố.

Bởi vậy, Thầy Mẹ mở rộng đường tu cho các con tùy theo tam-thừa, cứu-phẩm mà đi đúng với cơ-nghuyên của Thầy Mẹ vạch ra.

Nếu các con trường-trai mà tâm các con không được trọn lành, nghĩa là không chay, thà là các con không ăn chay là còn hơn trường-trai mà tâm không được trọn lành.

Tuy không trường-trai mà giữ đặng tâm chay, tức là tâm lành cũng quý vô ngần.

Vì Đạo mở ra mục tiêu là khuyến thiện, sau khuyến thiện là đường giải thoát, siêu phàm nhập Thánh. Nên con nào giữ đặng trường-trai và tâm chay, đó là đường sẵn vạch phục về quê xưa.

Trường-trai như vạch một lối đi, chông gai phủi sạch, để cho các con tiến mãi. Nhưng sự trường-trai là dọn đường gai-góc mà tâm không trọn lành thì

gây thêm hổ thảm, hang sâu, khó mà phục-hồi nguyên-vị.

Tuy không trường-trai, nhưng tâm trọn lành cũng được rõ thấy đường xưa, lối cũ mà về. Nhưng trong khi bước lên hoạn lộ hồi quê gặp nhiều chướng ngại, ấy là trả bớt tiền-căn, nghiệp-chướng, hoặc dứt khoát ở thế-trần mà phục-bổn ngôi xưa.

Nay bệnh trầm-kha của trần-gian, bao nhiêu Thần, Tiên, Thánh, Phật đã nói rõ căn bệnh nan-y, nhưng chưa có một thực hành trọn vẹn đặng. Nếu hiểu căn bệnh mà không trị thuốc thì cũng vô ích mà thôi!

Cũng như các con biết đời là ảo-mộng, là đau-khổ, mà các con không học đạo-đức chơn-lý để giải-thoát khổ nạn, thì hoài công lắm ru?

Tóm lại, với sự đời hay Đạo trên thế-gian này, ai cũng biết thốt lời hiền-lương, nhân-đạo, che lấp vỏ bề ngoài, nhưng thân tâm không trọn lành, trọn tốt.

Muốn chúng tỏ con có điều tốt, không gì bằng một cách chân-thành đạo-đức thì mới kết quả hiển hiện.

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU

25.- TU THÂN

*Lò đạo-đức trui-rèn kẻ thế,
Lò Tạo-Công luyện đá hóa vàng,
Lò cừ nung-nấu trần-gian,
Lò Trời Bát-Quái hào-quang sáng ngời.
Khách trần-tục vào nơi cửa Đạo,*

*Rán cố công sửa tạo thân tâm,
Cho ra hữu dụng huyền thâm,
Cho ra những bậc tri-tâm mâu-vi.
Để đúng buổi thời kỳ cứu thế,
Độ nhơn-loài thoát bể trầm-luân,
Nầy chư môn-đệ khá tuân,
Thánh-Sư chỉ dạy, thừa vâng lệnh truyền.
Lãnh trọng trách thế Thiên hành-hóa,
Lãnh vai tuồng Đạo-cả Trời ban,
Dắt dìu sanh-chúng hiệp đoàn,
Theo đường đạo-đức cần toan sửa lòng.
Cho ra vẻ Thiên-phong Chúc-sắc,
Đáng những trang điều-dắt nhơn-sanh,
Mới là bước Đạo đắc thành,
Cao-Đài rạng rỡ, sáng danh Đạo Trời.*

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

26.- LẬP CHÍ TU

Các con còn mang sự đời dường như cây nọ còn bao lớp vỏ chưa bào gọt, luyện giồi. Đến nay con biết Đạo mà bào gọt, luyện giồi tứ phía không vẹn tròn, đến nỗi cây ấy hoại đi thì không thể làm công việc được, chi bằng các con để nguyên không bào gọt mà dùng việc khác được hơn đó các con!

Đạo Thầy mở ra mười hai chi-phái là một cội mười hai nhánh, mười hai nấc thang cho các con đi. Nếu các con bước gần đến tột thang rồi, mà các con trở lại để leo thang khác, hoặc giả lên một lần nữa thì phí sức, lao công, cũng có khi chịu uế-oải buông rơi mà chịu khổ sầu vậy.

Các con nhìn chim bay, các con hiểu rằng chim bay, chớ các con không hiểu rằng chim phải lẩn-lóc vì miếng ăn, chỗ ở, phong-ba bão-tố.

Các con thấy cá lội, các con tưởng cá lội, chớ các con không hiểu khó nhọc từ miếng mồi, câu nhử, lưới giăng, hại biết bao chung quanh. Cũng như các con chỉ biết lời ngon ngọt thể thường mà các con không hiểu sự bên trong trực-lợi, đồ danh hầu cho sung sướng cá-nhân.

Ngày nay các con đã xây nền, đắp móng, một nền tảng đạo-đức tinh-vi, một nhà xinh đẹp, mà các con muốn đến chỗ cao sang, rồi các con dở đi đem chỗ khác gầy lên, nhưng trong lúc các con phá vỡ, thì tổn bao công khó nhọc và lại tiêu-tứ kim-tiền.

Cũng như việc Đạo, bao nhiêu mồ hôi, nước mắt xây tạo công-quả, công-trình mà không vững chí thì cũng như bèo trôi mặt nước mà thôi.

Các con lập được chí vững, được tâm cứng-rắn để tương-đối với mọi hoàn-cảnh khó-khăn hầu chèo thuyền qua biển khổ mới thấy chân trời đạo-đức.

Nếu các con chỉ nhắm mắt mà đi, thì e cho các con phải rơi vào hầm-hố.

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU

27.- KHỬ ÁM HỒI MINH

NGỌC tâm khi tỏ lại sao lu?

HOÀNG tự chung nhau kết ái từ,

THƯỢNG hỉ nhìn con tâm đạo-đức,

ĐỂ vui thấy trẻ quyết lo tu.

*Tá đời Thánh-Đức bình-an trị,
Thế cõi cang-thường hóa lại nhu,
Kỳ mật thuyền khai Thầy vớt trẻ,
Ba nguon đều xuống vệt âm-u.*

Này ấu-tử nam nữ! Thân tâm các con ở phàm mang nhiều tội lỗi, không ai vẹn tốt, trọn lành hay xấu-xa. Nhưng nếu các con biết tâm là đài gương sáng-lạng, là ngọc báu mà không lau rửa, luyện giồi thì gương kia ố bụi, ngọc nọ không dùng.

Các con đã biết tâm là ngọc báu sao lại để lúc tỏ khi lu? - Là tại các con lúc giồi, khi bỏ, thì thử hỏi ngọc ấy dùng mãi đặng chằng?

Ngọc báu tốt tươi nhiều người dụng, nếu ngọc báu ố-lem ắt ít kẻ dùng, họa chằng có kẻ biết dùng, phải luyện giồi cho sáng sửa mới là hữu dụng.

Tâm các con trước kia mờ ám, nay Thầy dùng đạo-đức chân-chánh kêu-gọi các con, gieo vào tâm các con sự thiện, vào trí não các con tư-tưởng lành. Điều đó chằng khác nào Thầy lau rửa bề hình-thức cho con, nhưng các con phải luyện giồi ngọc tâm mỗi con cho sáng-lạng mới được.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

28.- TRAU TÂM

Lương hiền mới tạo được ngôi phân,

Biết Đạo lo trau vẹn chữ Tâm,

Những nét bi-quan đều bỏ vệt,

Lánh điều sa-đọa được an thân.

Mưu sâu đừng để nơi trong dạ,

Chước độc chớ toan kế hại thân,

Trẻ hiểu chánh đàng, ngay thẳng bước,
 Đờng vì e ngại tằm thân tàn.
 Thân tàn bao quân với gian lao,
 Gìn phận tu thân vẹn một màu,
 Ý chánh bao giờ tiêu vĩnh-viễn,
 Tâm tà không thể được tồn đầu.
 Chữ Tu thiết-thực, đờng mưu-luận,
 Câu Đạo kinh-luân học hiểu sâu,
 Cố-gắng làm nên nhờ quyết định,
 Con đường, một dạ chẳng phai màu.
 Phai màu phải khổ đó con thơ,
 Bao thuở Thầy đem Bát-Nhã đồ,
 Sẵn rước con thơ qua bể khổ,
 Chực đưa trẻ dại thoát mây mờ.
 Đường dài, con chớ tâm xao-lãng,
 Nẻo ngắn, quân bao lướt bến bờ,
 Ngàn dặm, cố công con đến được,
 Đoạn đường không bước, bởi băng-quơ.
 Băng-quơ, xao-lãng phải lao-đao,
 Chuốc khổ vào tâm ắt lụy sâu,
 Cỏ thấp bao giờ lay bởi gió,
 Cây cao kinh khủng bởi tàng cao.
 Cơ màu Thầy định, khuyên con trẻ,
 Huyền-pháp Tạo-đoan rất thắm sâu,
 Ngặt nổi con nhìn qua chẳng hiểu,
 E là trẻ thấy lại phai màu.
 Phai màu tại trẻ chuốc nơ vào,
 Muốn tránh khổ sâu, mị tóm râu,
 Dục-ý, kèm vào khuôn khổ Đạo,
 Những-tham, khép nép, chớ chen vào.
 Kèm răn học Đạo vào khuôn khổ,

Lập chí bền tâm khá chuốc trau,
 Răn sửa thiện-lương sau thoát khỏi,
 Phẩm cao lương-thiện để ngày sau.
 Ngày sau đạo-đức hưởng Thiên ban,
 Ngôi vị Thầy trao đã định phần,
 Cái khổ trước, đờng e sợ khổ,
 Sự phiền sau, dạ chớ phân-vân.
 Phân-vân khó nổi qua cơn khổ,
 Tách-tẻ chia ly chẳng trọn đàng,
 Thuyền xuống đông người, mau lướt tới,
 Đờng u-ơ mãi phải chinh toàn.
 Chinh toàn đạo-đức bởi vì đâu?
 Bởi trẻ chia ly chẳng một màu!
 Lướt sóng con thuyền nhờ lái vững,
 Qua truông hảng hái bởi chung vào.
 Niềm chung đạo-đức lo bởi bỏ,
 Nổi rẽ tư riêng phải trễ sau,
 Trước lập chữ Tâm bền sắt đá,
 Sau xây bản-thể phải thanh-cao.
 Thanh-cao con chớ nân tâm trung,
 Dầu khổ gian-nguy hoặc bảo-bùng,
 Vui vẻ việc làm, tròn nhiệm-vụ,
 Hy-sinh công khó đến kỳ cùng.
 Con tròn bốn phận, đờng cho thiếu,
 Trẻ hiểu phận mình, phải hiểu chung,
 Chung sức gánh-gồng lo việc Đạo,
 Đáng trang vẹn xứng đặng vang lừng.
 Vang lừng danh-dự kẻ chơn-tâm,
 Khuôn khổ đường tu hiệp một đàng,
 Chèo chống đờng cho xê-lếch mãi,
 Lái kèm chớ nệ lúc gian-nan.

*Gian-nan có vậy danh càng sáng,
 Khổ-khó bước vào dạ chớ màng,
 Nài khổ ắt đường không tốt đặng,
 Nếu đường không tốt ắt roi ngang.
 Roi ngang e phải uổng tu hành,
 Con rón kết nhành để hiệp thành,
 Quyết gắng đưng lui dẫu khổ hải,
 Mặc dù khổ-não, cứ ngay lành.
 Phăng đường thẳng tiến về ngôi vị,
 Đùng mưa bước lui khó đạt thành,
 Ven đặng thành công nhờ hiệp sức,
 Một mai tử biệt cũng vang danh.*

NGỌC-HOÀNG THUỜNG-ĐẾ

29.- TRAU TÂM SỬA TÁNH

Con ôi! Lòng người dễ tư riêng, dễ rẽ chia, dễ nghịch lẫn giết hại lẫn nhau; mà lòng người rất khó công-minh, khó hòa-hiệp, khó thương yêu lẫn nhau.

Bởi thế, Thầy hạ mình điều độ mỗi con, mở ra mối Đạo ở trong trạng-thái hỗn độn này. Thầy rất chạnh lòng để khép mỗi con vào luật Đạo mà chính Thầy đã hành trước mỗi con.

Chẳng phải các con nhỏ mà không hành luật Đạo công-lý, mà chính là các con lớn nhỏ đều phải hành luật Đạo và công-lý. Trước nhứt con hãy công-bình với con đi, rồi sẽ công-bình với kẻ khác. Con xét lỗi con đi, rồi hối đi, chớ đùng xét lỗi người.

Một trăm điều nhớ, một quyển sổ biên những sự gì, điều gì, cũng chẳng bằng một điều là nhớ xét mình; xét mình có vương-vấn tội-lỗi cùng

chăng?

Nếu con biết luật Thiên-Tào thường phạt, một điều lỗi mọn con cũng sám-hối ăn-năn.

Một sự lành dù nhỏ đến đâu, con cũng hành như thường. Nếu con vào cửa đạo-đức mà hãy còn vọng-niệm của đời, thì chẳng khác nào con trồng cây mà không bồi vun dưỡng cội.

Con ôi! Phải cố gắng diệt lòng vị-ngã, niềm rẽ, nổi riêng, để nhường lại chánh-nghĩa đại-đồng, tương-quan đoàn-kết. Chùng nào con biết nghĩ rằng: khi thác ròi sẽ phủi hết bợn trần ai, trơ bàn tay trắng, chùng ấy con mới diệt lòng vị-ngã, con mới thấy rằng sự đạo-đức là lẽ hằng sống của mỗi con.

Việc lành, việc phải là phương-châm trên thế-gian này. Nếu mỗi con vất bỏ đi thì thân con sẽ ra trần lỗ.

Các con phải biết nhường-nhịn những điều gì mà con không thể khoan-dung được, mới chính là nhẫn-nhịn thương-yêu. Con nhịn người, khoan-dung người, thâm nhận tiếng phải, lời lành mà cảm hóa người hơn là con lấy nộ-khí cường-quyền sẽ càng khêu-gọi tính ác của mỗi con thêm lên.

Con dụng đức để cải hóa người, nếu con dùng cường-quyền nộ-khí, chẳng khác nào con đưa sự-kiện cho kẻ đó làm nên tội lỗi.

Điều tội lỗi dường như mỗi con vẫn chưa thoát được, vì tội lỗi không ai muốn mà tự nhiên nó đến. Thầy đã vạch bao lần rồi, việc lành, việc phải là chơn-lý hiển-nhiên. Còn Thầy mở nguồn chơn-lý tự-nhiên, các con không thể tạo được và lòng con không thể tưởng đến.

Con phải biết sự lợi ích chung của Đạo. Con trước sửa thân con đi, toàn vẹn đi, sau mới cứu được tổ-tiên con. Nếu không vẹn bản thân, chẳng những không cứu được một ai, trái lại còn mắc tội nặng với non-sanh.

Con vẹn thân con cũng là vẹn bao nhiêu bổn-phận kẻ khác khỏi phiền lo đến trách vụ của con, và với gánh nặng của thiêng-liêng chỉ bảo. Mỗi lần con phạm tội lỗi là mỗi lần Thầy đau khổ với con. Tội lỗi của con chính là tội lỗi của Thầy. Chính tội lỗi ấy, Thầy thường khi tạo nên cho con hậu con trả cho rồi nghiệt-oan, quả-báo.

Thầy là Chí-Tôn, là giềng-mối tạo-đoan còn khép mình xuống thế, hướng chỉ các con lại buông trôi sự lành, sự phải sao nên.

Con ôi! Sự gì đáng khinh, mọi người đều khinh, con không nên làm. Điều gì trọng, mọi người đều trọng, con chớ bỏ qua. Con vào đường đạo-đức mà chẳng thực hành điều lành, chẳng khác nào con bị bệnh thương-hàn, lại phủ che cho ấm-áp mà chẳng thuốc thang, như vậy bệnh con bao giờ dứt đặng đó con!

Từ đây, mỗi con cố gắng với việc làm, chung sức nhau trên đường Đạo, mà phải nhớ rằng: chí-công, vô-tư, vị-nhơn, xả-kỷ. Nếu con không đặt hết tư-tưởng vào công việc làm, vô tình con tạo loạn thêm lên.

Các con khá nghiệm lý.

NGOC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

30.- TÂM ĐIỀN

NGOC quý đầu nhiều hồi các con!

HOÀNG -Thiên xúc-động đưa phai môn,

THƯỢNG đòi chọn lọc tâm thanh bạch,

ĐẾ Đạo trui-rèn dạ sắc son.

Tá bút khuyên con cơn vận bỉ,

Danh Thầy nhắc trẻ thói lai còn,

CAO thâm mầu-nhiệm đùng lờn dễ,

ĐÀI tại tâm-linh khéo giữ tròn.

Con ôi! Với lý Đạo, Thầy chẳng những dạy các con tránh điều dữ, mà cần phải luôn luôn làm những việc lành. Các con cũng biết câu hiền-triết hằng nói: "Nhân cư bất thiện" thật chí lý lắm con.

Ở đời có biết bao nhiêu người không làm những điều dữ, nhưng lại chẳng làm một sự lành, thì nào có phước đâu, lâu ngày lại nảy sanh những điều chẳng hay.

Hôm nay, Thầy dạy lại chữ TÂM cụ-thể cho các con thấy rành. Chữ TÂM nó là vô hình, nên những bậc giáo-chủ mới ví cái tâm như miếng ruộng của con. Thật vậy đó con.

Trước kia miếng ruộng của con vẫn trống sạch, nếu con không cấy lúa lên, tức nhiên nó phải sanh cỏ. Khi sanh cỏ rồi, con muốn nhổ cho tận gốc sạch trơn, rồi không cấy những giống lúa tốt lên, lâu ngày cũng biến sanh cỏ nữa. Bởi vậy, tâm con kêu là tâm điền. Chẳng những các con tránh điều dữ mà cần phải lo làm những điều lành.

Như trong Ngũ-Giới-Cấm, điều thứ nhứt cấm sát sanh, thì con giữ được trọn rồi là con không sát sanh nữa, nhưng cũng phải làm sao cho tâm con

đầy đủ sự háo-sanh, dưỡng-sanh, bảo-sanh. Có như thế, lâu ngày mới không biến đổi những sự chẳng hay.

Thầy dạy cạn lý, các con tìm hiểu để trau lại chữ Tâm.

*Tâm điền con trẻ rón gieo trông,
Trông những trái lành được trở bông,
Bông trái trúng mùa con hạnh hưởng,
Một lòng từ-thiện được hành xong.*

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

31.- THƯƠNG YÊU

*Thương là tánh Phật với lòng Trời,
Thương rộng tràn-trề, chẳng giứt với,
Thương cả vạn-linh vòng lục chuyển,
Thương toàn sanh-chúng khắp năm nơi.
Thương đời nên mới khuyên răn mãi,
Thương Đạo ngày đêm dạy cạn lời,
Thương trọn tình thương: thương của Mẹ,
Thương còn khi ghét, ấy là đời.*

...

*Bài thương-yêu các con đã học,
Học phải hành, chí dốc cho y,
Đây lời Mẹ dạy gắng ghi,
Đồng chung một Mẹ Diêu-Trì đây con.
Mẹ thương con héo-von dạ ngọc,
Mẹ nhìn con than khóc với con,
Dạy con phải rón hành tròn,
Thương-yêu hòa-thuận là con hiếu hiền.
Thương trước phải kết liên em chị,*

*Thương cần nên hiệp ý đồng tâm,
Thương nhau xóa hết lỗi-lâm,
Tình thương chơn-thật, chớ thâm oán nhau.
Thương đem lại một màu chơn-chánh,
Thương giúp người trong cảnh long-đong,
Thương nhau chia gánh, sót gồng,
Khuyên-lon giúp đỡ, chớ hòng đơn-sai.
Thương dẫn-dắt đường ngay lẽ phải,
Thương điu nhau trở lại chánh tâm,
Đừng cho lạc lối sai-lâm,
Tình thương phai lợt, bao năm đặng thành.
Thương rộng xét, suy rành từ lý,
Nghĩa Ai-Đào chung-thủy con ôi!
Đồng tâm một Đấng Cha-Trời,
Rẽ chia phân tách con ôi! bao đành!
Mất tình thương phải sanh chỗ giả,
Giả cam đành rời rã đó con!
Nhìn con dạ Mẹ bồi-hồi,
Ba mươi Thu lẽ chưa tròn chữ thương.
Trẻ tri năng lẫn bương nẻo chánh,
Con hồi tâm tâm cảnh siêu-sinh,
Vứt đi những nỗi trần-tình,
Chánh tâm, chánh ý, chơn-linh của Trời.
Mẹ thương con vị ngôi dành để,
Để tìm phương bông bé con hiền,
Thương con lắm cảnh truân-chuyên,
Nào con có rõ thang-thành bể trần.
Mẹ thương con cạn phân lắm lúc,
Tiếng nỉ-non giục-thúc sớm chiều,
Thương con rọi đuốc dắt-diu,
Lánh xa cảnh tạm, điu-hiu cảnh sâu.*

Mẹ thương con Đạo-màu ban rây,
 Dạy các con bác-ái thừa hành,
 Thương vì vạn loại hóa sanh,
 Đồng chung linh-điển Từ-Lành bố ban.
 Loài phi-điều kết-đoàn tương-ái,
 Sớm lượn bay, chiều lại liên dây,
 Thương nhau nào có lạc bày,
 Tình thương điều thú hiệp vầy liên khâu.
 Hiệp sức mọn cùng nhau xây dựng,
 Đàn ong kia triệu-chứng đồng-tâm,
 Tô-bôi nền-tảng tước mâm,
 Để đem nguồn-lợi phương-châm giúp đời.
 Mẹ thương con hết lời cặn nhắc,
 Thương mỗi con vắng-bật đêm ngày,
 Phần con như hạc chung bày,
 Xa con chiu-chít, Mẹ đây vui nào.
 Con thương giả nâng cao đạo-đức,
 Tình thương yêu mực thước bản-căn,
 Ở con! linh-chuông nguyên-nhân,
 Tròn xong sứ-mạng bằng vàng chạm ghi.
 Lời Mẹ truyền trí-tri để dạ,
 Tiếng nhủ khuyên con khá trọn gìn,
 Thương là gốc cội Đạo Huỳnh,
 Ghét kia là lý, ghét mình đó con!

...

Con ôi! Một dạ phải yêu thương,
 Khấn-khích tình thâm mới tận tường,
 Chẳng dối, không phai, lòng sắt đá,
 Cùng nhau giúp đỡ lúc tai-wương;
 Khuyên-lon dân-dắt qua bờ giác,
 Em chị lần bước đến hội trường,

Phận gái nữ-nhi thân liễu yếu,
 Nhứt tâm mai hậu hưởng thanh-buồng.
 ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU VÔ-CỰC TỪ-TÔN

32.- TU KỶ ĐỘ NHƠN

Đây Thánh-Sư giờ lành hạ điển,
 Dem đôi lời khuyên thiện nhơn-sanh,
 Bước tu luật-lệ lo hành,
 Kèm tâm đừng có ham danh lợi trần.
 Tu là lo giữ phần đạo-đức,
 Tu giống chuông tinh thức kịp kỳ,
 Giữ theo Ngũ-giới điều-qui,
 Tân-Luật hành đặng thống-qui mấy hồi.
 Nếu chệnh-mãng khó rồi việc Đạo,
 Luật không hành, khó bảo người hành,
 Đạo không trực lợi cầu danh,
 Đạo lo tu kỷ tạo thành vị ngôi.
 Tu không phải để ngồi mà ngó,
 Không cứu người khó rõ việc tu,
 Tu là giữ lấy thuyên-từ,
 Đưa qua biển khổ phá mù thế-gian.
 Sóng vẩn-minh bủa tràn khắp chốn,
 Người muội-mê tâm xốn héo-xào,
 Nào đâu thấu đặng Đạo cao,
 Chỉ lo danh lợi, không trau tinh-thần.
 Việc đạo-đức không cần luật lệ,
 Ất phải là chệnh-trệ thời gian,
 Muốn sao cho được hoàn toàn,
 Thì lo phục thiện, giữ an chánh-truyền.
 Hành cho đúng cơ Thiên dĩ định,

Hằng lo trau tâm tính thiện lương,
 Mới là trọn vẹn yêu thương,
 Thương tình đồng-loại trên trường đấu tranh.
 Đạo không phải tranh danh, đoạt lợi,
 Đạo cũng không chờ đợi một ai,
 Đúng theo luật định của Thầy,
 Không còn chệnh-mãng với rày phút giây.
 Chư môn-đệ hiệp vầy với bạn,
 Thì mới là tường hãn mầu-vi,
 Biết rằng bốn phạm tu trì,
 Nhưng phải hòa-ái kết thì liên-hoan.
 Nhìn lại xem dinh-hoàn hò-điệp,
 Nếu mến ham thêm-thiếp tâm hồn,
 Khó mong sau được trường tồn,
 Khuyên chư môn-đệ, khá ôn việc hành.
 Đời có nói, có hành, có sai,
 Không sửa đoan ắt phải lâm hoài,
 Thì dù việc nhỏ mây-mai,
 Cũng không thành đặng, huống rày lớn lao.
 Hãy nhận định trước sau cho vẹn,
 Tu là lo vun-vén cội nguồn,
 Tu không tự bước luông-tuông,
 Tu cần khép chặt theo khuôn Đạo-Trời.
 Thầy mở Đạo nơi nơi có đủ,
 Để độ người bỏ vụ lợi danh,
 Trau-tria đạo-đức tâm lành,
 Phá tan xiêng-xích, nhiệt thành lo tu.
 Nhiều môn-đệ chỉ tu dục-vọng,
 Nên sự hành chẳng trọn chơn-tâm,
 Mãi lo lộn-lạo phạm tâm,
 Nên tình đoàn-thể, khó tầm viễn phương.

Tu cần phải bước đường cho trọn,
 Tu không phải việc mọn nghe à!
 Sớm hôm cần phải dung-hòa,
 Mới là vẹn giới-luật mà người tu.
 Tu cần phải vô-tư đạo-đức,
 Dem lời thiện giảng dứt với người,
 Chỉ rành những việc khổ đời,
 Phân minh lý Đạo để người tỉnh tu.
 VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

33.- TU TINH TẤN

Quyết chí tu cần âu tinh-tấn,
 Hằng ngày lo cố-gắng giới-trau,
 Tánh tâm cho được sáng lâu,
 Nên trang đạo-đức một màu thuần-lương.
 Người quân-tử lập trường cho vững,
 Bực trượng-phu hường ứng thiêng-liêng,
 Rõ tường cơ Đạo diệu-huyền,
 Rõ tường thế-sự kim-tiền chẳng lâu.
 Biết lý Đạo lòng âu tin tưởng,
 Rán thực-hành ảnh-hưởng tương-lai,
 Nên trang hiền-triết râu mày,
 Nên trang đạo-đức Cao-Đài kỳ ba.
 Hữu duyên gặp Đạo nhà khai mở,
 Năm mới giềng phỏ-độ năm châu,
 Đáng trang đạo-đức buổi đầu,
 Là trang hướng-đạo năm châu diu đường.
 Xem kim cổ rõ tường sự tích,
 Bực hiền-nhân ẩn-tích mai danh,
 Để lo tu-luyện Đạo lành,

Để lo tu chỉnh thân sanh hoàn toàn.
 Kiếp làm người cần toan đạo-đức,
 Chớ mê đời chẳng thật chi đâu,
 Lợi danh ân-ái cơ-cầu,
 Những điều khốn-khổ thâm-sâu chớ mang.
 Người trí-thức lo toan đường Đạo,
 Kẻ hiểu đời rón tạo nên nhân,
 Vàng-vàng hai chữ tinh-thần,
 Trau-giồi đạo-hạnh thân tâm trọn lành.
 Mới rạn-rỡ nên danh tại thế,
 Đáng nên người phổ-tế nhân-loài,
 Hạ-nguơn nay đã đến ngày,
 Tiêu vong nạn khổ ách-tai dập dồn.
 Chỉ cơ Đạo bảo tồn sự sống,
 Đạo ấy là dù lộng che thân,
 Người không đạo-đức ở trần,
 Gặp cơn nắng lửa khó phần chớ che.
 Biết lo xa kiêng dè tai khổ,
 Được an toàn đến chỗ thanh-bình,
 Rón mà gìn giữ đức tin,
 Có Trời, có Phật cứu mình buổi nguy.
 Nhưng phải rón tu-trì trọn phận,
 Hạnh-đức cao tinh-tấn đường tu,
 Mới là thoát khỏi ngục tù,
 Qua cơn đen tối mịt-mù gió giông.
 Nay Thánh-Sư ân hồng ban bố,
 Cho nữ nam trình độ tiến lên,
 Tâm linh giữ vững chí bền,
 Lo tròn trách nhiệm Ở-Trên ban truyền.
 Thì sẽ được thiêng-liêng hộ-hựu,
 Được an toàn cảnh khổ đến nơi,

Nữ nam ghi dạ chạm lời,
 Ngày đêm tinh-tấn Đạo-Trời thành nên.
 VĂN-TUYẾN KHỔNG-THÁNH

34.- ĐẠO LÀ THUYỀN BƠI NGƯỢC NƯỚC
 Ở trường đời biết bao nhiêu điều hắc ám, thế
 cho nên Thầy hóa-hoàng ngọn đuốc từ-quang. Đạo là
 chiếc thuyền bơi ngược nước, đời ví như cá lội xuôi
 dòng.

Nếu Đạo là chiếc thuyền xuôi nước thì cần
 chi sự chống chèo. Bơi Đạo là chiếc thuyền ngược
 nước, nếu bơi uể-oải thì ngưng tạm lại, lấy chi mãnh
 lực để tiến mãi đến thành tựu. Còn sự đời như cá lội
 dòng sông, mà cũng có khi lội ngược dòng, và nếu
 bơi xuôi theo dòng thì bị lưới giăng, câu như.

Ví như suối kia tuy một dòng nhưng chia ra
 nhiều rạch nhỏ, rạch thì chảy vào cánh đồng lầy-lội,
 nước không thể dùng được; còn cánh đồng kia khô
 ráo, nước trong veo.

Đời cũng thế, kẻ thì đi theo con đường đạo-
 đức chơn-chánh, còn kẻ thì chỉ nhắm hướng bước
 bương đi một cách mù quáng. Nên Thầy dùng
 huyền-năng diệu-bút mà nói lên thâm khổ của đời
 hầu đánh thức tâm trạng của con người đang mê-
 muội giấc hè trưa.

TÂY-VƯƠNG THÁNH-MẪU

35.- ĐẠI CHÍ
 Người tu trong Đại-Đạo phải có một đại chí,

phải có một lòng đại-độ bao dung thì mới thành công đắc quả trên đường Đạo.

Vì người tu học đã bước lên nấc thang tiến hóa có thể đi đến tột bực gọi là "siêu nhân loại", thì người có chí ấy đâu phải thấp hèn nhỏ-nhen, phải có một tấm lòng quăng-đại mới dám hy-sinh cả thân tâm, gia đình, sự nghiệp vật-chất dưới thế gian này để tu tạo sự nghiệp tinh-thần thiêng-liêng nơi thượng-giới, để ảnh-hưởng trường-tồn bất diệt; chớ những điều danh lợi dưới thế-trần này đều mộng-ảo như phù-vân, như sương đeo ngọn cỏ. Vì có câu: "Phú quý như môn tiền tuyết, ân-tình như thảo thượng sương", chỉ có đạo-đức là lẽ thật mà thôi.

Bởi vậy, từ cổ chí kim, biết bao những bực hiền-triết, thánh-nhân, kẻ thì ẩn-sĩ nơi lâm sơn cùng cốc, còn người thì vui thú nơi chốn điền viên, lấy trời đất làm nhà, lấy non sông làm thê tử, lấy nhân loại làm sự-nghiệp, vui thú cờ Tiên rượu Thánh, tâm hồn bao la man-mác trên cõi hư-không, coi quả địa-cầu này còn chật hẹp.

Người có đại chí như thế mới đạt thành sở nguyện trên đường đạo-đức.

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

36.- CHÍ QUÂN-TỬ

Bốn phận làm người ở thế-gian có ba điều lo nghĩ:

- 1) Lúc nhỏ, nghĩ đến lúc lớn thì chăm học.
- 2) Lúc già, nghĩ đến lúc chết thì chăm dạy.
- 3) Lúc có, nghĩ đến lúc không thì chăm cứu giúp.

Ấy là chí của người quân-tử phải thực-hành như thế.

Chư môn-đệ sống trong thời buổi cuối hạ-nguơn này, hữu duyên lành ngộ Tam-Kỳ Phổ-Độ thì thấy rõ ngày tương lai như thế nào?

Nếu trước không lo đào bển với đắp bờ, thì cơn sóng gió, thuyền dật-dờ, không nơi nương tựa.

Chư môn-đệ đã tìm hiểu lý Đạo là thế ấy, thì hiện giờ đây với bốn phận của tuổi trẻ, nên rán cố cần tu học cho thông tường giáo-lý.

Với tuổi già, thì rán đem hết khả-năng ra để dạy lại cho đàn em. Nếu trẻ già đều đồng tâm, hiệp ý, tận tụy với sứ mạng, thì lo chi cho cơ Đạo không phát-triển về-vang.

Nhưng trái lại, tuổi trẻ với tuổi già thường chênh-lệch đụng chạm nhau luôn, lắm lúc phải ngưng trệ cơ tiến hóa. Chư môn-đệ phải rán dung-hòa, lấy chí quân-tử khoan-hồng đại-độ đối với kẻ dưới, dù cho có tính ngoan-cố, bỉ-bạc, thì lỗi ấy sao qua được luật Thiên-điều trước án ngũ-lôi.

Cơ Đạo sắp đến ngày vinh quang, nhiệm vụ chư môn-đồ rất hữu dụng tối cần, vì nước Việt-Nam được chọn làm trung-ương Thánh-địa trên quả địa-cầu này, thì ngày tương-lai ngũ châu đều đến tầm Đạo để thọ chơn-truyền. Nếu chư môn-đệ tuổi trẻ không cố tâm tu học, rồi ngày ấy hữu dụng được chăng?

*Tu học cố cần việc sám kinh,
Học thông giáo-lý để trau mình,
Học rồi hành sự không sai lạc,
Học để cứu đời buổi khổ chinh.*

VĂN-TUYÊN KHỔNG-THÁNH HÙNG
NHO GIÁO-CHỦ

37.- THẮNG TIẾN

Tứ hải, năm châu vốn một nhà,
Thầy truyền giáo-lý độ kỳ ba,
Hai ngàn năm mở Cao-Đài Giáo,
Muôn thuở xá ân vạn chủng hòa;
Nẻo đến Ngọc-Kinh còn thăm-thẳm,
Đường về Diêu-Điện lắm yêu tà,
Nữ nam bước tiến ngày Long-Hội,
Chớ trễ đường tu phải lụy xa.

TRƯỜNG-CANH THÁI-BẠCH

38.- ANH HÙNG ĐẠO ĐỨC

Anh hùng đạo-đức ăn tương,
Anh hùng đạo-đức khinh thường lợi danh.
Anh hùng đạo-đức hy-sinh,
Anh hùng đạo-đức quên mình lo chung.
Người tu chánh-nghĩa anh hùng,
Mới là quân-tử thủy-chung đạo người.
Làm tròn phận sự cứu đời,
Hy-sinh lo Đạo đáng người thế-gian.
Làm trang hưởng-đạo hoàn toàn,
Là phận chức-sắc cần toan thực hành.
Đủ đầy điều kiện hy-sinh,
Chẳng màng danh lợi, quên mình để lo.
Như vậy mới đáng làm trò,
Cứu đời qua khỏi bão to đến cùng.

Như vậy mới thật anh hùng,
Vui mùi đạo-đức lo chung nhân-loài.
Nữ nam phận sự hằng ngày,
Lo tròn trọng trách mới rày thành công.
Giờ nay Lão Lý ân hồng,
Ban ân nam nữ tròn xong vai tuồng.
Khép vào luật Đạo in khuôn,
Hành tròn trọng trách vai tuồng thế Thiên.

THÁI-BẠCH KIM-TINH LÝ ĐẠI-TIÊN-
TRƯỜNG

39.- QUYẾT MỘT ĐƯỜNG

Các chi-phái trong Đại-Đạo của Thầy chẳng khác nào các con đường đi lên đảnh núi, dù đường nào cứ cố gắng đi là sẽ tới chót núi ngay. Chỉ có những kẻ dục vọng, nghe đường này dễ, đường kia tắt, đường nọ mau, rồi cứ ở chân núi chạy qua nẻo này, ngõ nọ.

Những bậc bèn chí nhẫn-nại, trung-kiên, chân-thành, bền-bĩ bước mãi thì đến nơi đến chốn ngay.

Lão đã biện-minh giáo-lý rành,
Nữ nam chức-sắc rần lo hành,
Kịp kỳ Đạo chuyển Long-Hoa hội,
Cứu-cánh nhân-loài dứt cạnh tranh.
Đạo-đức là đường cơ giải khổ,
Người tu chí quyết trọn tâm lành,
Sẽ thành ngôi vị trên đường Đạo,
Hưởng phúc trường miên chốn cảnh thanh.

LY-THÁI-BẠCH

40.- CHUỖNG ĐỨC

Thầy đã cạn bày lý Đạo với câu: "Mỗi con như ngọn đèn mờ". Bởi con người giữ Đạo như cái đèn, mà đèn kia muốn cho sáng tỏ lên, tức nhiên phải nhờ dầu, dầu ấy là đức vậy!

Đức ấy do đâu mà có? - Phải chăng là ở nơi công-quả, công-phu của chư hiền tạo ra chăng?

Hiểu được rồi, rán cần phát triển cho rộng lớn mới có thể che-chở thân hồn trong buổi đời mặt-kiếp tiêu vong. Đức bao trùm tất cả.

Đức của Trời, đức của Phật thì che-chở muôn loài vạn vật được sống còn, thì con người cũng cần phải lập đức để che thân được yên-ổn trọn lành để trở về ngôi vị. Lại có câu: "Tích âm-đức minh-minh chi trung, dĩ vi tử-tôn trường cửu chi kế".

Muốn cho đức được sáng tỏ thì lòng tâm Đạo rán trau-giồi, tánh-hạnh rán sửa đương. Đức ấy tự nơi thân tâm con người tạo ra mới có, chớ không ai cho được.

Trong cảnh đời hỗn-độn này, nếu người thiếu đức, không thế nào được yên ổn trọn lành. Bởi lẽ ấy, phải trọn tin rằng: đức tuy là vô-vi, nhưng bảo-tồn tất cả những sự nguy biến, từ họa đổi ra phúc, từ chỗ tử được huân sanh.

Về phần Đạo, người tu không lập đức thì chẳng khác nào sấm đèn mà không có dầu, thì làm sao sáng tỏ trong đêm tăm-tối để soi rọi cho người đi trên con đường chánh đáng, thẳng ngay, mới khỏi sa hầm, sụp hố, gai chông, bẫy rập.

Vậy phải rán mà tạo đức, lấy công lập đức,

lấy của đổi đức, lấy tâm trí, sức lực tạo nên đức.

*Đức lành che chở lúc nguy tai,
Đức lớn hưởng an buổi hậu lai,
Đức cả cảm thông người kính phục,
Đức lành hóa độ kẻ lầm sai.
Đức âm nhờ bởi công tu luyện,
Đức tánh do nơi sự thẳng ngay,
Đức hiệp Đạo-màu nêu sáng tỏ,
Đức nhiều ảnh hưởng được bền dai.*

LÝ ĐẠI-TIÊN-TRƯỞNG

41.- TU THÂN GIÚP ĐỜI

*Hãy nhớ lòng, thân sanh quan trọng,
Thân của mình để sống giúp đời,
Thân này vốn của Cha-Trời,
Thân này còn mất, nhớ lời Thánh-Sư.
Nếu quên thân cũng như Vua Kiệt,
Nhớ thân này đã biết đường tu,
Thân này thoát khỏi ngục tù,
Tứ tường, đồ bát, hoang du đâu còn.
Thân này vốn là con Thượng-Đế,
Thân trọn lành hầu để làm gương,
Thân tu giữ vững lập trường,
Thân này hữu dụng trên đường độ nhơn.
Thân đạo-đức chi sòn khổ nhọc,
Thân biết tu phải học điều lành,
Thân này giúp ích nhơn-sanh,
Thân này đạo-đức trọn lành mới nên.
Thân phạm xác phải bèn trau sửa,
Thân tu hành bữa bữa cần trau,*

Cho ra vẻ Đạo lâu-lâu,
 Đạo-đức thuần-túy một màu soi gương.
 Thân như vậy lập trường mới vững,
 Thân hoàn toàn hưởng ứng Đạo-Trời,
 Ngoài trong cho được rạng ngời,
 Nhuộm màu đạo-đức soi đời làm gương.
 Nếu thân cứ theo đường vật-chất,
 Nếu thân mình chông-chất lợi danh,
 Thì thân phải chịu khổ đần,
 Nặng nề ác trược, khó thành thân tu.
 Nếu để thân lấp-lu bụi thế,
 Nếu thân này còn để bọn nơ,
 Thì thân ắt hoại đến giờ,
 Quên thân, quên phận để lơ-lãng lòng.
 Nay Thánh-Sư đục trong dạy rõ,
 Chư môn-đệ gắn-bó nhớ lòng,
 Tu là lóng đục thành trong,
 Đạo đời khác vẽ tròn xong mới là.
 Thân tu thì đâu mà lờ-loẹt,
 Giữ phận tu chỉ biết thực-hành,
 Đúng theo đường lối Đạo lành,
 Sừn trau ra vẻ chơn thành người tu.
 Lập bảng vàng thiên-thu mới rạng,
 Bề hình-thức cho đáng người tu,
 Đờng lòng ham muốn phù-du,
 Lợi danh vật-chất ngục tù phải mang.
 Thuở xưa kia đạo-tràng của Thánh,
 Các môn-đồ đức hạnh chu toàn,
 Từ bề hình-thức đoan-trang,
 Đến trong tâm nội hoàn-toàn đạo nhơn.
 Trong tam thiên thiết hơn chơn lọc,

Thất thập nhị quyết học thành nhơn,
 Ấy là hiền-triết, thánh-nhơn,
 Để soi gương thế hạ-nguồn rõ tường.
 Thánh-Sư đã bày tường hư thiết,
 Cho môn-đệ hiểu biết đành rành,
 Từ đây hình-thức tu hành,
 Phải cho đúng phép rạng danh sĩ hiền.
 VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

42.- CHỖ QUÊN BẢN THÂN

Thuở sanh tiền, một hôm Thánh-Sư đến châu vua Ai-Công. Vua Ai-Công hỏi rằng: "Quả-nhân có nghe chuyện một người kia có tánh hay quên, đến lúc dọn nhà bỏ quên vợ, có thật vậy chăng?"

Thánh-Sư tâu rằng: "Có. Nhưng người ấy không mấy tệ vì sự quên đó. Còn có người tệ hơn nữa là quên cả bản thân mình".

Vua Ai-Công hỏi: "Làm sao quên cả bản thân được?"

Thánh-Sư tâu rằng: "Ngày xưa, vua Kiệt nhà Hạ, giàu sang bốn biển, làm đến bực Thiên-Tử mà chỉ vì lơ-lãng bốn-phận bảo tồn cơ-đồ, cứ say mê tử sắc, hoang dâm vô độ, đến nỗi sau bị Thành-Thang giết mất. Có phải là quên cả bản thân chăng?" - Đó là sự đời!

Về lý đạo-đức, Đức Chí-Tôn có dạy rằng: "Lập một nước còn dễ hơn Thầy lập Đại-Đạo kỳ ba này". Vì rằng Thầy mở Đạo kỳ ba này chỉ dùng huyền diệu cơ bút chơn nhơn-sanh, giao phận-sự thế Thiên hành hóa. Vì nhơn-sanh tức là Thầy đó vậy!

Nếu chư môn-đệ mà quên hẳn sứ-mạng thiêng-liêng giao phó, thì tức nhiên là chư môn-đệ cũng quên hẳn bản thân đạo-đức thuần-túy của Thầy chọn lựa để giao trọng trách ấy.

Vì thương chư môn-đệ, Thánh-Sư mới nhắc lại sự tích này. Chư môn-đệ thật đáng trang hy sinh vì Thầy, vì Đạo, vì non-sanh mới phé bỏ cuộc đời danh lợi, hạnh phúc cá-nhơn, nhập môn theo Thầy học Đạo, giữ luật điều căn bản, giữ phận sự thiêng liêng, khép mình vào khuôn khổ Đạo. Điều đó chứng tỏ lòng tâm Đạo của chư môn-đệ nam nữ đó. Nhưng không tuyệt-đối được, bởi còn đa số chức-sắc đến tín-đồ nam nữ chưa được hoàn toàn đạo-đức thuần-túy, nên Thánh-Sư nhắc nhở khuyến khích từ chức sắc đến tín-đồ hữu trách trong nền Đại-Đạo.

Nếu không coi thân mình là hữu dụng của Đức Chí-Tôn, không coi nhiệm vụ thiêng-liêng là quan-trọng thì có khác nào như thân của vua Kiệt kia vậy. Hễ quên thân thì thân phải mất, thân mất thì phần thiêng-liêng đâu còn đó chư môn-đồ!!!

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

CHƯƠNG V: GƯƠNG HY SINH

43.- KHUYẾN ĐẠO

*THÁNH Kinh còn tạc lý tiên-tri,
PHÊ rõ đại-đồng phán đoán thì,
RÔ chuyển nhân-loài quỳ trước án,
BÁO đền tội phước tại hành vi;
ĐÀN Thiên chờ rước người lương-thiện,
CHÚA quỉ chực chờ kẻ ác qui,
LAI đảo báo tin nam nữ rõ,
LÂM trần Đức Chúa ngự đàn ni.*

Thánh đặc lệnh Giáo-Chủ báo tin cho hay có Chúa Jésus giảng lâm đàn nội. Vậy Thánh có đôi lời khuyến Đạo.

Như các Thánh Tông-Đồ là Thánh dĩ-vãng, còn chư đệ muội đây là Thánh hiện tại trong thời kỳ mở Đạo của Đức Chúa-Trời. Vậy rón cố gắng lo tròn nhiệm-vụ phẩm Thánh tại trần rồi sau cũng đắc vị phần vô-vi, ảnh-hưởng trọn vẹn nơi thế-trần cùng Tiên-cảnh đó.

*Bực Thánh khi xưa cũng lập công,
Hiện giờ các Thánh rón tròn xong,
Vai tuồng lãnh-đạo Trời giao phó,
Cho đúng phận hành chức-sắc phong.*

THÁNH PHÊ-RÔ (SAINT PIERRE)

44.- ĐẠO LÝ ĐẠI ĐỒNG

DA tóc khác, nhưng một máu hồng,
 TÔ nhiều màu sắc, vẫn tâm đồng,
 GIÁO điều bác-ái hy-sinh trọn,
 CHỦ nghĩa vị-tha phải kỷ-vong;
 THÁNH -Đức Thượng-Nguồn nay tái tạo,
 ĐẠO Trời cứu thế buổi nguy vong,
 ÂU, Phi, Mỹ, Úc liên cùng Á,
 CHÂU bộ nơi nào cũng rói lòng.

Hôm nay là ngày lễ sanh-nhật của Ta cách đây một ngàn chín trăm năm mươi chín năm (1959), khắp hoàn cầu môn-đồ đều hưởng ứng ngày lễ này rất long-trọng.

Ta chứng lòng thành kính của tất cả nhân loại. Trong buổi hạ-nguồn mặt kiếp tận thế lập đời này, ai biết hồi tâm tỉnh ngộ, tròn đức tin với Đấng Cha Trời, hành tròn nhiệm vụ cứu nhơn độ thế, toàn thiện, toàn mỹ thì ngày đại-đồng phán-đoán tại thế gian này tức là ngày Đại-Hội Long-Hoa công thưởng, tội trừng; mỗi mỗi phần tử nhân loài đều quỳ trước án để lãnh tội hay phước do Đức Cha Trời cùng trong Tam-Giáo định đoạt phân minh đúng lẽ công bình.

Ta rất mừng trên thế-giới hiện giờ môn đồ Ta rất đông, nhưng chỉ giữ Đạo phần nhiều, còn hành Đạo thì rất ít. Ta vui thấy nước Việt-Nam hữu hạnh được ngộ Đạo của Đức Chúa Trời tá danh kỳ ba là Cao-Đài cứu thế, Đại-Đạo phổ truyền khắp cả ngũ châu vạn quốc.

Tuy hiện giờ chơn-truyền còn trong vòng đất nước, nhưng ngày kế cận đây sẽ lan tràn ảnh-hưởng đến toàn cầu, chừng ấy mới rõ thấy Đạo Trời là quý.

Ta rất mừng cho các môn-đồ Ta trên hoàn

cầu, ngày nay tinh-thần đạo-đức tiến đến chỗ duy nhứt, không còn câu-nệ về phần hình-thức, giáo-điều của mỗi tôn-giáo nữa; biết tâm hiểu được chỗ chơn-lý duy-nhứt là tôn-giáo nào cũng có vị Giáo-Chủ lãnh sứ mạng nơi Đức Chúa Trời xuống thế trần tùy địa-phương, hoàn-cảnh, trình-độ thích hợp dân tâm mà mở Đạo trong những thời kỳ.

Đến nay buổi hạ-nguồn mặt-kiếp mà trước kia lời tiên-tri của Ta gọi là tận-thế, thì nay chơn-môn-đồ ai là người hữu Đạo dù trong tôn-giáo nào cũng nhìn nhận đời đã đến cuộc giáp mối tuần hoàn nên Đức Cha Trời chính mình Ngài xuống trần bằng điển quang lập Đại-Đạo kỳ ba chơn truyền tại nước Việt-Nam.

Rất hân hạnh, rất hữu phước thay cho dân-tộc Việt-Nam vì còn giữ được bản căn từ thiện, nên buổi cuối cùng mới ngộ được chơn-truyền của Đại-Đạo.

Ta rất mừng thấy tinh-thần của người Đạo Cao-Đài rất chung hiệp tất cả. Điều ấy rất quý và tiến triển hơn hết.

Tinh-thần Đại-Đạo Việt-Nam này,
 Tiến-triển rất cao hiệp với Thầy,
 Ta chứng lòng thành tin-tưởng ấy,
 Trong ngày sinh-nhật được sum-vầy.

GIA-TÔ GIÁO-CHỦ JÉSUS CHRIST

45.- HY SINH GƯƠNG MẪU

Nước Thiên-Đàng trọn lành hưởng phước,
 Miền hạ-giới trần-trược bất an,

Vì chưng tội lỗi đầy tràn,
 Nên nay nhân-loại phải mang quả này.
 Ta vưng mạng lệnh Thầy Trời dạy,
 Lễ sinh-nhục nhắc lại phận Ta,
 Tại sao Ta chịu chết mà,
 Vì thương nhân-loại Chúa Cha công bình.
 Dụng con một hy-sinh xuống thế,
 Chuộc tội chung toàn thể nhân-loài,
 Thân Ta bao quân đắng cay,
 Máu hồng chuộc tội cứu rày nhơn-sanh.
 Thập-tự-giá thân đành chịu đóng,
 Ta chết vì sự sống loài người,
 Chết vì công nghĩa trên đời,
 Chết vì sứ-mạng Cha Trời phú giao.
 Ta chịu đổ máu đào chuộc tội,
 Cho nhân-loài tự hối ăn-năn,
 Hồi tâm hướng thiện qui căn,
 Trở về Đạo chánh hóa-hoằng nhơn tâm.
 Đến một ngàn chín trăm sáu chục, (1960)
 Trong Thánh-Kinh di-chức của Ta,
 Trong hai ngàn năm đó là,
 Hạ-nguồn tận thế Cha Ta lâm trần.
 Cha Ta vốn chơn-thần Thượng-Đế,
 Cha Ta là Chúa-Tể càn-khôn,
 Cha Ta là Đấng Chí-Tôn,
 Là Đại-Từ-Phụ bảo tồn nhơn-sanh.
 Đức Chúa Trời tá danh cứu thế,
 Danh Cao-Đài Ngọc-Đế kỳ ba,
 Việt-Nam hạnh ngộ Đạo nhà,
 Hoàn cầu vạn quốc nhìn Cha là Thầy.
 Chư môn-đồ từ đây hữu hạnh,

Gặp chơn-truyền Đạo chánh rón tu,
 Cho qua những cảnh mịt-mù,
 Trở đời Thánh-Đức ngao-du an nhàn.
 Các môn-đồ lo toan bốn phận,
 Sự tu hành tinh-tấn là nên,
 Một lòng, một dạ cho bền,
 Lướt qua những cảnh bấp-bênh khổ sâu.
 Rồi mới được đáo đầu trở lại,
 Cảnh thanh-bình tái tạo Thượng-nguồn,
 Ta đây đã rõ nguồn cơn,
 Chỉ tường môn-đê, chớ sồn tâm trung.
 Lo Đại-Đạo tương phùng tất cả,
 Đại gia-đình nay đã lập thành,
 Nhận nhìn tất cả nhơn-sanh,
 Đều con của Đấng Cha-Lành Chí-Tôn.
 Không còn phân đại khôn, sắc tóc,
 Không rẽ chia Nam, Bắc, Tây, Đông,
 Khác nhau nhưng cũng máu hồng,
 Hiếu tường lý Đạo, cảm thông tâm tình.
 Buổi mặt kiếp nhân-sinh tĩnh ngộ,
 Đời cuối cùng bảo hộ cùng nhau,
 Trên đường đạo-đức đời dào,
 Cho ra về Đạo một màu thuần lương.
 Lễ sinh-nhục bốn phương hưởng ứng,
 Môn-đồ Ta xây dựng Thánh nền,
 Từ xưa đặng rạng tuổi tên,
 Đức-tin vững chắc, Ôn-Trên chứng lòng.
 Bầy chiên lành hiệp đồng nhau lại,
 Đàn nhạn trắng cả thầy qui về,
 Chung cùng lãnh lệnh Thầy phê,
 Giáo dân vì thiện qui về bản căn.

Ta chứng lòng đạo-hằng nam nữ,
 Lễ sinh-nhứt vẹn giữ hành tròn,
 Một lòng tin tưởng sắt son,
 Điềm lành Ta bố tâm hồn an vui.
 Chư môn-đồ rõ mùi Đại-Đạo,
 Ngày cận đây tôn-giáo hiệp qui,
 Mới tường Đại-Đạo Tam-Kỳ,
 Năm giềng, ba mối cũng qui một Thầy.
 Ngày chuyển-hóa hiệp vây nhau lại,
 Hội Long-Hoa cả thầy mới tường,
 Rõ ràng Ngọc-Đế tình thương,
 Cha Trời bác-ái lập trường cứu dân.
 Chư môn-đồ ân-cần đường Đạo,
 Hạnh đức tròn hoài bảo thanh danh,
 Trên đường tu niệm trọn lành,
 Tương lai ảnh hưởng non-sanh an nhàn.
 Cuộc đời còn đa-đoan khổ-hải,
 Rán tận tâm hăng hái đường tu,
 Chơn-truyền hành đúng thiện từ,
 Mới là kết quả nghìn thu muôn đời.

GIA-TÔ GIÁO-CHỦ JÉSUS CHRIST

46.- SỰ NGHIỆP VẬT CHẤT VÀ SỰ NGHIỆP TINH THẦN

Này chư hiền nam nữ! Đây Lão giảng giải cho chư hiền rõ sự nghiệp vật-chất cùng sự nghiệp tinh-thần để cho người tu học nhận định rõ ràng mà tinh-tấn trên đường lập nghiệp.

Kìa những vị Vương Đế từ ngàn xưa như là Thành-Cát Tư-Hãn, Hốt-Tát-Liệt, Nã-Phá-Luân, hỏi

vậy trên sự nghiệp vật chất giang-san vương đế còn tồn tại nổi truyền dấu tích đến ngày nay không?

Đó là sự nghiệp vật-chất hữu hình phải hữu hoại.

Trên trần này không có sự chi mà bền bỉ cả, dù núi Tu-Di hay Hy-Mã Lạp-Sơn cũng không thể tồn tại mãi mãi trong trần gian được. Chí đến trên bầu trời man mác kia, những tinh cầu nhứt nguyệt mà chư hiền thấy đó cũng là những vật hữu hình, cũng phải tan rã có ngày. Chính như quả địa-cầu 68 này cũng thế, phải chịu luật biến dịch mà tan rã đi.

Còn sự nghiệp tinh-thần của các nhà giáo-chủ truyền Đạo như Đức Thích-Ca, Lão-Tử, Khổng-Tử, Jésus, Pythagore trải qua trên hai ngàn năm, nhưng sự nghiệp cũng vẫn còn lưu truyền đến ngày nay. Chư hiền có nhận định chưa? Bởi thế, danh lợi, vật chất, xác thân cũng phải hư hoại, tan rã, chỉ có phần linh hồn, phúc đức mới tồn tại mãi mãi mà thôi.

Biết được lẽ hư thiệt, chơn giả, thì người tu-sĩ đã là bực giác-ngộ rồi, rán mà tinh tấn siêng-năng trên đường đạo-đức mãi mãi, đến ngày thành công viên mãn, không nên thối chí ngã lòng, khó thành nên Đạo.

LÝ-THÁI-BẠCH

47.- GƯƠNG HY SINH BẤT DIỆT

VĂN tự ngữ châu nhứt bản nguyên,
 TUYẾN tùy xứ xứ tạo vắn riêng,
 KHỔNG môn thâm thập tam thiên đệ,

THÁNH bệ đề danh thất nhị hiền;
 HÙNG thanh nhứt thời ghi sử tạc,
 NHO tông vạn kiếp mãi lưu truyền,
 GIÁO dân dĩ đức vi căn-bản,
 CHỦ trị tư tâm dứt não phiền.

...

Châu du lục quốc bởi thương đời,
 Mấy chục năm trường trải khắp nơi,
 Khi Sờ, lúc Tân, Khuôn, Tấn, Vê,
 Trở về nước Lỗ đã già rồi;
 Quyết đem giáo-lý gieo cùng khắp,
 Tài thiếu mạng kia bất đắc thời,
 Dạy học, soạn kinh, cùng viết sách,
 Lưu truyền hậu thế phận làm người.

...

Nho-Giáo là nền triết-lý minh,
 Tinh-hoa đạo-đức dạy nhân-sinh,
 Xuân-Thu một bộ phê bình rõ,
 Lễ-Nhạc, Thi-Thơ, chép Ngũ-Kinh;
 Một kiếp hy-sinh tròn sứ-mạng,
 Hai ngàn năm lẽ vẫn còn in,
 Hạ-nguơn Tam-Giáo qui-nguyên bản,
 Chinh đốn thuận-phong mới thái-bình.

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

48.- CHÍ NỮ LƯU

Chị em cũng sánh bực anh hùng,
 Cũng giống con Hồng, gái liệt-trung,
 Đóa Ngụy càng tươi, càng vẻ đẹp,
 Cảnh Diêu đượm thắm, đượm thêm hùng;

Kết dây chung lại lo nên Đạo,
 Liên thể đồng noi dấu Cửu-Trùng,
 Em chị có tường sông nước Hát?
 Gieo mình nghìn thuở tiếng vang cùng.
 TRUNG NỮ VƯƠNG

49.- NĂM ĐIỀU HY SINH CĂN BẢN

Một là học tập hy-sinh,
 Thành tài thi đậu giữ gìn bản căn.
 Không cho ai phạm luật ban,
 Không cho ai phạm những đàng bất minh.
 Hai là mình sửa lấy mình,
 Trường-trai lãnh đạo nhân-sinh tam thừa.
 Để ra chỉ dẫn sớm trưa,
 Thuyền, kiêu rước khách cửu thừa phẩm nhơn.
 Ba là hành Đạo chánh chơn,
 Không phạm điều cấm, chẳng hờn chúng-sanh.
 Thương nhau như thể em anh,
 Thương nhau truyền Đạo chỉ rành mỗi phương.
 Bốn là đừng nhiễm tứ-tường,
 Ngũ-giới, đề bát, chủ-trương hiểu rành.
 Tam-qui khá nhớ thi hành,
 Cũng không phạm cả đoàn anh chị người.
 Năm là hành Đạo vui tươi,
 Tỉ thời tịnh dưỡng tìm người giúp công.
 Vậy thời mới tánh đại-đông,
 Biết thương nhân-loại, biết mong Đạo thành.

...

Đạo thành, nam nữ bực Thiên-phong,
 Phải hiểu phải chi cả đại-đông,

*Tôn-giáo ngũ châu nhìn nhận cả,
Việt Nam thành Đạo tiếng ngoài trong.*
TRƯỜNG-CANH THAI-BẠCH

CHƯƠNG VI: NHÂN QUẢ

50.- THÓI ĐỜI

Chanh chua, đường vào còn dịu thay. Muối mặn, nước lã vào còn lạt thay. Kẻ dữ, lời ngon tiếng ngọt, lẽ chơn thiện vào còn dịu tâm thay.

Trong ba thể-chất khác nhau, chanh có đường cũng vẫn tính chua. Muối dù có nước cũng vẫn giữ tính mặn. Kẻ ác dù lời ngon tiếng ngọt, lẽ chơn thiện sâu xa đến đâu cũng tồn tánh dữ.

Bởi lẽ ấy, sự dữ của loài người trên thế-gian này không bao giờ dứt tuyệt đó các con!

Chanh chua, muối mặn, ác bạo là những thói đời. Các con phải hiểu những thói đời như thế nào mà cư-xử hợp lệ với hoàn cảnh để khỏi thiệt-thòi bản thân con.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

51.- THIỆN ÁC

Gạo thơm, các con không bao giờ đổi lúa sây, gạo ảm. Của thiện không bao giờ đổi của ác mặc dầu của ác đầy đầy.

Ly nước đục, bát nước trong: ly nước đục các con không bao giờ ảm, bát nước trong con lại dùng.

Sự thiện các con hành, ác không bao giờ hành. Ly nước đục, bát nước trong đổ ra rồi gọi là ly không, bát không. Người chết rồi cũng phui tay

không.

Nhưng con ôi! Hãy nhìn kỹ trong bát nước, ly nước kia đổ ra rồi mà các con có thấy gì trong bát, trong ly không? - Hẳn là không thấy, đó là không-khí đông đặc trong ly, trong bát, và cặn bã dầy tràn trong bát, trong ly.

Các con thấy người chết rồi, còn thấy điểm gì chẳng? - Đó là những điều tội phước quanh mãi linh-hồn con. Sự tội ác dầy dầy bên con mà con nào có rõ!

Kẻ ác tự trọng lấy vật-chất tức là bản thân. Người thiện chỉ mong kết quả ở tinh-thần. Tinh-thần thanh-bai mới đáng trọng, vật-chất dù muôn nghìn mà của ấy như-nhuốc chẳng khác nào ảo-ảnh tan đi mà thôi.

Con thử nhìn đá kia vẫn cứng, núi nọ vẫn cao, biển rộng mênh-mông, sông dài diệu viễn nhưng thua tất cả tội lỗi của kẻ ác bạo.

Các con ôi! Sự thiện mới là đáng trọng. Vậy con hãy làm tròn bổn-phận con, phận con là hành thiện cho rồi đi, hành thiện cho đúng đi, thì sự thành kia hiển nhiên trở nên mà thôi.

Miếng ruộng kia cày bừa chưa? - Cỏ dầy tràn mà gieo giống, thì giống ấy làm sao lên đặng đó các con?

Thầy đem con đường chơn-thiện là chơn-truyền duy-nhứt từ cổ chí kim để cho các con hành cho đúng nếu các con mong muốn kết thành sớm đó con!

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

52.- LUẬT NHÂN-QUẢ

Luật nhân-quả tức là luật đào-thải tiến hay thối của thiên-nhiên. Thế con người gieo giống lành thì gặt được quả lành, gieo giống dữ thì gặt được kết-quả tai hại.

Nếu con người mãi gây gió thì kết-quả là phải gom-góp gặt bão vậy.

Nhân-quả là hai đối tượng liên quan nhau như mây và nước. Nước tức là mây, mà mây do đâu mà có? - Có phải do nước kết thành chẳng?

Vậy, nhân tức là mầm, quả tức là cái kết-tựu của mầm nhân. Mầm nảy nở, thụ bầm khí tiên-thiên và hậu-thiên để đơm hoa trở lá mà kết thành quả, và quả đến khi già rồi rơi hột mà sinh ra hoa quả, mãi như vậy mà thôi.

Con người làm lành thì tử-tôn sau này cũng được thụ-hưởng sự lành. Quả nào chẳng nhân, nhân nào chẳng quả. Nhân quả như bóng tùy hình. Nhân cũng có thể gọi là nguyên-nhân, quả cũng có thể gọi là hậu-quả.

Bởi con người mãi gây nhân tức là nguyên do thuở đầu, nếu nhân lành thì hậu quả lành, còn nếu nguyên-nhân dữ thì hậu-quả dữ.

Vậy chư hiền nam nữ từ đây cố gắng tạo công bồi đức, sau sẽ hưởng được hồng ân và sự thăng thưởng của Thầy.

*Bước nhanh đường Đạo vẫn còn dài,
Cố gắng trau dồi dạ chẳng sai,
Đuốc tuệ trau tâm cho sáng tỏ,
Đèn khêu muôn thuở tự ban ngày.
Vay hai, mai hậu đành cam khổ,*

Trà bốn, sau này chịu đắng cay,
 Chữ Đạo phân ra đường mị, chánh,
 Tu-hành, lánh dữ, hưởng ân Thầy.
 Ân Thầy hưởng đặng, bởi công tu,
 Nam nữ kết liên vệt ngút mù,
 Bước tiến con đường xa thăm-thẳm,
 Bương nhanh lướt khổ ngõ Cha từ.
 Lo tu mài miệt, đừng thay đổi,
 Lý chánh trau tâm dạ cố nhu,
 Hành thiện, thiện lai, nào ác báo,
 Chung tâm hiệp sức thoát lao tù.
 Lao tù chẳng phải ở nơi đâu,
 Ở tại trần-gian lấm dãi-dâu,
 Nghiệp quả tháng năm đeo đẳng mãi,
 Căn duyên giờ phút vẩn-vương sâu.
 Tang thương mới rõ rằng đời khổ,
 Thảm hại hiểu tường cuộc bể dâu,
 Hôm sớm đường tu gìn giữ trọn,
 Chí tâm vẹn-vẽ hưởng ân sâu.

QUAN-THÁNH ĐẾ-QUÂN

53.- NHÂN QUẢ

Nhân-quả có nghĩa là gieo giống chi thì gặt giống nấy, hễ gieo trước thì gặt sau.

Mỗi hành vi của các con dù tốt hay xấu cũng đem lại một kết quả. Sự nhân quả nó liên lạc chặt chẽ nhau, từ cõi vô-hình đến cõi hữu-hình hiện tại của đời các con. Nhân quả nó theo dõi các con từ kiếp trước sang kiếp này rồi đến kiếp khác. Bởi thế, các con hiểu Đạo rồi, răn tránh những điều ác, phải luôn luôn vui

với việc làm lành. Đó là con gieo mầm từ-thiện để sau an hưởng quả lành.

Con ôi! Nhân-loại hiện giờ đang bị trả quả chung, vì quả ấy kết tạo từ lâu, nay đã đến thời kỳ chín mùi. Tất cả các con đều có quả, đừa thì quả lành, đừa lại quả chẳng lành.

Những sự phước hay họa ở trên đời con chẳng phải là ngẫu-nhiên hay tình cờ, mà chính là do sự hành-vi trước kia hoặc dữ hay lành đó thôi. Bởi vậy, những đừa gặp quả xấu đến, tức là trả quả ngày xưa, nếu biết tu hành thì vui lòng nhận quả ấy để trả cho rồi nghiệp-chướng, lại lợi dụng cơ hội ấy để trau tâm luyện tánh cho nên trong sạch, cao-thượng, tốt đẹp hơn. Nhưng các con phải noi theo lòng từ-bi của Thầy mà ban vui cứu khổ cho muôn loài vạn vật; khi các con gặp một đừa nào đang bị trả quả, thì bổn-phận các con phải xót thương lo-liệu, cứu giúp kẻ ấy.

Trước kia, Phật có dạy rằng: "Con hãy giúp đỡ người cần giúp đỡ, con hãy vỗ về những người đang buồn thảm, hễ con giúp người, tới phiên con thì người giúp lại"

Các con nam nữ nên tin luật nhân-quả và nên sợ luật Trời. Thầy rất công-bình, không vì thương mà tư-vị một con nào hay bỏ một con nào. Các con phải răn tạo những điều lành để sau hạnh-hưởng.

Nhân nào quả nấy đó con ôi!
 Gieo trước gặt sau ấy luật Trời,
 Gây ác phải mang tai nạn đến,
 Tạo lành thì được phước lai hồi.
 Dữ, lành tại trẻ gây nhân-quả,
 Họa, phước do con đốn rước mời,

Con biết tu rồi nên tránh dữ,
 Gieo mầm từ-thiện mới nên người.
 Nhớ câu: "Thiên võng khôi khôi",
 "Sơ nhi bất lậu" lưới Trời đó con!
 Luật nhân-quả các con khá sợ,
 Luật trả vay, con chớ vay thêm,
 Cứ lo trả đủ là êm,
 Vay nhiều, con phải trả nhiều đó con.
 Nhân với Quả tại con gieo rắc,
 Trả với vay, con chớ đừng thêm,
 Một lòng vì Đạo thì nên,
 Lo tròn bốn-phận, Ôn-Trên giúp vùa.
 Con nam nữ sớm trưa cần mẫn,
 Xem sám kinh tinh-tấn tu hành,
 Cứ gieo hột giống từ lành,
 Thì sau được gặp cảnh thanh an-nhàn.
 Luật nhân-quả công-bằng thường phạt,
 Tội bấy nhiêu, gặp ác bấy nhiêu,
 Thì sau phải trả đủ điều,
 Ấy là cái luật Thiên-điều đó con.
 Lo phước đức sau còn hạnh hưởng,
 Lo tu chơn Thầy thường phước lành,
 Các con một dạ chí thành,
 Đường tu sót-sáng, điển lành Thầy ban.
 Cuộc trần-thế điều-tàn khốn-khổ,
 Cảnh mạt đời biểu lộ trước đây,
 Các con đã hiểu Đạo Thầy,
 Cao-Đài cứu thế kỳ này hạ-nguơn.
 Phận các con chi sòn khó nhọc,
 Bước đường tu lẫn-lóc gian-lao,
 Vì đời, vì Đạo chẳng nao,

Vì trong sanh-chúng, đồng-bào, rán tu.
 Tu vệt phá ngút mù sáng tỏ,
 Cho nhân-loài thấy rọ trần-ai,
 Là nơi địa-ngục nạn tai,
 Trong vòng tứ khổ miệt mài lợi danh.
 Con hiểu Đạo đường lành cứ tiến,
 Luật trả vay hiển hiện lắm con,
 Nhân quả phải sợ, lo tròn,
 Gieo mầm từ-thiện sau con hưởng nhờ.
 Thầy tiết lộ Thiên-cơ Tạo-hóa,
 Cho các con ghi dạ, nhớ lòng,
 Từ đây phải rán hành xong,
 Nhứt tâm, nhứt trí, hiệp đồng lo tu.
 NGỌC-HOÀNG THUỢNG-ĐẾ

54.- TÌNH LÝ

Con rán dung-hòa lý với tình,
 Lý tình hiệp lại được lòng tin,
 Tình như vật chứa, không hư bể,
 Lý thể nước sang xuống chầu bình;
 Tình-cảm trước rồi sau dụng lý,
 Lý sâu, tình cạn ắt lòng chinh,
 Dung-hòa tình lý là tri bốn,
 Tình đủ, lý đầy, cảm chúng-sinh.

NGỌC-HOÀNG THUỢNG-ĐẾ tá danh
 CAO-ĐÀI

55.- TÌNH THIÊNG LIÊNG VÀ TÌNH NHÂN
 LOẠI

Tình thiêng-liêng của Thầy với trẻ,
 Mối liên-quan Thượng-Đế sót chia,
 Cho con xuống thế tách lia,
 Để mà tiến hóa rời về ngôi xưa.
 Tình thiêng-liêng con tua khẩn-khít,
 Tình thiện-cảm siết chặt với nhau,
 Thương yêu một dạ, một màu,
 Tình huynh, nghĩa đệ, chớ xao-lãng lòng.
 Tình nhân-loại cũng đồng một khối,
 Rán thương nhau, cứu rỗi cùng nhau,
 Con ôi! cuộc thế khổ đau,
 Rán mà điu-dắt đồng-bào nhứt tâm.
 Thầy dạy trẻ canh thâm nhắc-nhỡ,
 Cho mỗi con ghi nhớ lời Thầy,
 Cùng chung lo liệu hiệp vây,
 Dắt điu khỏi cảnh đọa đày biển mê.
 Tình thân-ái chung về một mối,
 Con nhứt tâm sớm tối ân-cần,
 Dạy nhau kết chặt tương-thân,
 Một niềm tương-ái ân-cần giúp nhau.
 Rồi dạy rõ lời trau đạo-lý,
 Cho thấm-nhuần những ý của Thầy,
 Dạy con liên-hiệp chung đây,
 Dung-hòa tình lý từ đây sẽ thành.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

56.- LÝ ĐẠO CƠ THIÊN

Các con đã hiểu câu: "Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần". Vì lý Trời như thế, nên từ niên Giáp-Tý, Thầy chuyển cơ Đạo cho anh con là

NGÔ-MINH-CHIÊU thọ chơn-truyền của Thầy trước. Đến Ất-Sửu, Thầy mới tỏa lần lần. Đến Bính-Dần, Thầy mới mở Đạo là ngày sơ nhứt, chánh ngoạt, Thầy thâu thập-nhi môn-đồ của Thầy đầu tiên đó.

Các con đã làm tường ngày nhị-thập-tam, bát ngoạt là ngày Thầy mở Đạo. Không phải thế đâu con! Chính ngày ấy anh con là LÊ-VĂN-TRUNG khai Đạo với chánh-phủ Pháp. Các con hiểu rõ cơ Trời đã qua như thế.

Đến nay, sự tương lai sắp đến, Thầy cũng giảng-giải cho con tường: đầu niên Canh-Tý này (1960), Thầy chuyển "Chuyển-Hóa Long-Hoa", rời lần đến niên Nhâm-Dần mới "Đại-Hội Long-Hoa" đó các con!

Con ôi! Thầy mở Đạo, hứa với các con rằng: "Thầy đem nhân-loại trở lại đời Thượng-Nguơn Thánh-Đức". Nhưng nhân-loại phải được trọn lành, trọn phải, trọn tốt mới đủ điều-kiện an hưởng cảnh đời tái tạo Thượng-Nguơn Thánh-Đức đó các con!

Vậy, các con rán trau luyện thân tâm, rán cần mẫn trên bước đường hành Đạo, rèn luyện cõi lòng cho trở nên thanh-bạch để hưởng cảnh Nghiêu-Thiên, Thuấn-Nhựt nghe các con!

Thầy đã phân tường, trẻ nghiệm tri,
 Hiểu thông cơ Đạo đến thời kỳ,
 Cố cần trau luyện thân tâm sạch,
 Khử trừ, lưu thanh mới đắc thì.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

CHƯƠNG VII: BỐN PHẦN NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

57.- BÍ QUYẾT THÀNH CÔNG

Trường đời hay Đạo, bí quyết thành công là do ở chí kiên-nhẫn. Các con đã từng xem kinh sử cổ kim, đã rõ tường tích Ngu-Công phá núi, thì vai tuồng của mỗi con ngày hôm nay chẳng khác Ngu-Công đó vậy.

Các con cách với Thầy chỉ tại núi lòng ngăn trở, núi ấy đầy hầm hố chông gai, lại thâm sâu, đầy ác thú là quỷ lục-dục, ma thất-tình.

Các con hãy san bằng núi lòng ấy, thì các con đến cùng Thầy rất dễ dàng, khỏi điều chướng ngại ngăn trở trên bước đường tiến-hóa của mỗi con về với Thầy.

Các con đã rõ tích của Ngu-Công rồi, thì các con hãy đóng vai trò ấy cho đúng với nhiệm vụ thế Thiên hành hóa.

Ngu-Công tuy tuổi già, sức yếu, mà núi thì cao lớn, nhưng nhờ chí kiên-nhẫn, bền-bỉ, đem hết tâm lực ra để hành sự, chẳng màng lời chê cười của Trí-Tấu.

Con đây cũng thế ấy, không nên vì vật-chất, lợi danh ám-ảnh mà quên sứ mạng thiêng-liêng, trọng trách của Thầy giao phó.

Từ lâu, trải mấy mươi niên trường, đường Đạo các con đã từng trải những điều gian-lao khôn-

khổ, bước đường tiến bộ đã được tám phần mười, các con chỉ cần cố-gắng thêm lên mãi mãi thì sự thành đạt sẽ được như ý nguyện của Ngu-Công.

Các con nên biết rằng, chẳng phải các con hạn chế sự tu hành trong một đời các con thôi đâu, vẫn còn mãi mãi lưu truyền đến thất ức niên, chớ chẳng phải như ý phàm các con hứa hẹn, tu lần tu lựa, hoặc năm ba năm đâu.

Sự-nghiệp các con là sự-nghiệp tinh-thần đạo-đức, phải phát đại-nguyện, những kiếp về sau liên tiếp trên đường tu học, chớ phải nào một kiếp này mà thôi đâu; tại lòng phàm tánh tục các con cạn nghĩ, lòng vẫn ước mơ luôn luôn dục vọng.

Bởi thế, thiêng-liêng thấy rõ lắm, mới dất lặn từ mức, chỉ chứng đường thành công.

Đến nay, các con đã thấy rõ nẻo thành công rồi, thì phải cố gắng, hăng-hái tiến mãi mãi lên để phụng sự hoàn thành sứ-mạng nghe mỗi con!

Cái bí-quyết thành công là do chí kiên-nhẫn, chịu đựng gian khổ, bền-bỉ, tận nhơn lực, thì lo chi sự thành công không kết quả mỹ-mãn đó các con!

*Thầy đã cạn lời, trẻ nghiệm suy,
Bước đường hành Đạo rần lo thì,
Cảnh đời sắp đến nhiều đau khổ,
Phận sự các con phải cứu nguy.
Gặp lúc phong-vân con lãnh phận,
Đến ngày chuyển hóa, trẻ hành-vi,
Làm sao cho xứng con hiền hiếu,
Đạo-đức chấn hưng đã đến kỳ.*

NGỌC-HOANG THƯỢNG-ĐẾ

58.- NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

Này chư hướng-đạo lương phái! Chư hướng-đạo là người dẫn đường cho nhơn-sanh thì phải hiểu rõ đường lối tận tường, và đặt chính bản thân của chư hướng-đạo vào hoàn-cảnh của nhơn-sanh; chính chư hướng-đạo phải chịu khổ-khó, gian-nguy trước.

Dẫn đường cho người đi, nếu không biết rõ đường lối xa gần, nhiều ngõ hay không, rồi lạc lối. Chẳng những chư hướng-đạo mà thôi, lại đưa nhơn-sanh đến nơi sa-đọa, thì chẳng khác kẻ mù-lòa dẫn một kẻ tật đui mất đi trên hoang-lộ chông-gai, ắt rơi cả hai vào hố.

Dẫn đường cho nhơn-sanh, nếu phác-họa bằng lời nói mà không chỉ vẽ rành-mạch thì làm sao người rõ được? - Phải biện chúng và hành động cho người thấy mà noi theo.

Trên đường đi, chư hướng-đạo phải coi bản-thân là bé-bỏ, là nhỏ-nhút, phải học hỏi: lời nói, tư tưởng, hành động của nhơn-sanh vạn-linh, chớ chẳng phải bao giờ cũng cho rằng mình là hoàn-hảo, tốt tươi, tỏ ra đắc thắng, hơn người, càng làm cho người bất mãn; tỏ ra cao giỏi hơn người, càng làm cho người tự-ái, sân-si mà xa Đạo, quên Thầy.

Người hướng-đạo coi bản-thân bé-bỏ như thế nào? - Bản-thân không trọng hay sao?

Không phải nghĩ như vậy! Chính bản-thân có hạ mình khiêm nhượng, thì người mới nâng tột. Khiêm nhượng với lẽ thật, giúp người hiểu sự thiện, chớ chẳng phải khiêm nhượng với hình-thức mà xui con người đến nơi chết-chóc thảm-thương.

Cũng như bao lời nói, một lời vừa-vặn, một lời trái tai; bởi thiếu phân-tách và nhận-xét. Nếu nhận-xét kỹ rồi, thì lời nói chỉ là vó ngựa, nhưng bảo qua rồi tất hẳn không nhằm vào đâu, thì nói đức như không có mà thôi.

Sở dĩ lời nói trái tai vì thiếu nhận định, nếu sẵn lòng tha-thứ vì chữ vị-tha, không coi bản-thân là trọng, thì sự hòa-nhẫn, yêu-thương một ngày một kết chặt đến chốn, tận nơi chủ-định.

Nếu không lòng tha-thứ lẫn nhau, chẳng những bản thân khổ, mà kẻ đối chiếu cũng khổ không kém.

Trên tinh-thần lãnh-đạo phải là tuyệt-đối, chớ không phải tương-đối; lãnh-đạo với trách vụ thiêng-liêng, hãy xem đó là bổn-phận cao cả, trọng hệ, chớ chẳng phải là

một địa-vị to tát. Hãy coi đó là gánh nặng độ nhơn cứu thế.

Đạo của người trượng-phu quân-tử lấy sự thành-thật khả-dĩ mà độ người, đem lòng thương chúng-sanh mà quên mình mới tròn niềm Đạo.

Nhưng phải đi đúng với chữ chí-công vô-tư. Người lãnh-đạo phải dứt đi những lời thốt vô giá-trị có hại đến cho người. Lời thốt bất nghĩa là một vách cản ngăn, là hố thăm, hang sâu cách biệt muôn người không nhìn nhau được.

LÝ-THÁI-BẠCH

59.- HÀNH TRÒN THÁNH VỊ

Tất cả nhân-loại trên thế-giới hiện giờ đang

sống trong cảnh phập-phồng lo sợ tai nạn đến bất ngờ, vì thấy rõ ra là đời mặt-kiếp, thế cùng.

Vì vậy, ai ai cũng hy vọng mong mỏi có Thánh-Nhân ra đời để cứu vãn tình thế, đem hạnh-phúc thật sự cho nhân-loại.

Cười! Thánh-Sur cũng đáng khen thiện-ý chung trong phần nhân-loại đạo-đức ấy lắm, nhưng đó sẽ không hoàn-toàn kết thành như ý-nguyện được!
- Chư môn-đệ có thấy chẳng?

Đời hành-đạo của Thánh-Sur trên mấy chục năm trường trong thời lục quốc phân tranh, Thánh-Sur cũng chí quyết đem nhân-nghĩa ra phổ-biến, gieo truyền cho thiên-hạ ảnh-hưởng; thế mà bực vua chúa đến chư hầu cùng các quan-lại có ai mà hưởng ứng? - Vì sợ Thánh-Sur có tài rồi cướp quyền c ùng đoạt danh lợi. Vì thế, mà đời hành-đạo của Thánh-Sur biết bao giai đoạn gian-lao, khổ-sở.

Nếu trong thời kỳ này mà Thánh-Sur tái thế xuống một lần nữa bằng xác thân cũng khó đem giáo-lý mà phục-thiện cho những tay lãnh-đạo đầy tham-vọng danh lợi, thì có thể nào cứu vãn nhân-loại được!

Lại nữa, chư môn-đệ hy-vọng có một Thánh-Nhân đầy đủ quyền lực thiêng-liêng, dùng phép lạ để cứu vãn vạn quốc khuất phục. Dưới quyền lực của vị Thánh-Nhân tài phép ấy thì cũng chỉ một thời gian bá niên là cao, rồi xác thịt này cũng hườn về cát bụi, thì mầm ác nghiệt tham vọng danh lợi kia cũng nảy nở hườn phục trở lại, thì nào có bền vững quả địa-cầu này đâu!

Bởi Đức Thượng-Đế là Cha lành của nhân-

loại, đầy đủ toàn tri, toàn năng, thông suốt cả quá-khứ, hiện-tại, cùng vị-lai, mới mở Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, dùng huyền diệu cơ bút giáo hóa nhơn-sanh cho trở nên bực Hiền Thánh tại thế này.

Chư môn-đệ ngày hôm nay đã rõ lắm, Đức Thượng-Đế đã ban phong chư môn-đệ vào bảng Thánh, ấy là chư môn-đệ lãnh mạng Thánh-Nhân tại thế-trần này đó.

Thật chư môn-đệ hữu phước quá, đối với Thánh-Sur hành-đạo suốt cả đời, đến chết thiên-hạ mới tôn là Chí-Thánh, rồi mới được Thượng-Đế ban ân cho.

Còn đối với chư môn-đệ hiện nay, việc làm chưa hoàn-toàn nên bực Thánh mà được Đức Thượng-Đế ban trước cho danh Thánh, lại được hân hạnh phần đời cũng tôn sùng luôn, ấy là hữu phước lắm.

Vậy chư môn-đệ rán cố-gắng tu học để thực hành cho đúng với sứ mạng của Thánh-Nhân tại trần.

Vậy từ đây, mỗi môn-đệ đã thọ phong vào bảng Thánh, đã có cơ hội đủ phương tiện để tạo vị lập ngôi Thánh-Nhân tại trần này.

Sự đời chẳng khác dòng thủy-triều, khi lớn lúc ròng, khi trong lúc đục, khi nổi ba-đào lúc yên-lặng như tờ. Chư môn-đệ chẳng khác nào những tay thủy-thủ đang chèo thuyền Bát-Nhã trên dòng thủy-triều để vớt những khách trần hồi đầu nhô lên khỏi nước kêu cứu, thì chư môn-đệ có phận-sự cứu vớt lên thuyền, rồi phải đủ tài đức đảm đương tay lái, dẩy lèo để tiến vào bờ giác-ngạn đến bến vinh-quang. Ấy là chư môn-đệ đã hành tròn Thánh-vị vậy!

*Thánh-Sư bày tỏ khá tìm suy,
Kinh-nghiệm đường tu đúng hợp thì,
Giáo-lý thật-hành theo chánh-pháp,
Chơn-truyền giữ đúng những điều-qui,
Hòa-đồng nhân-loại chung tâm hợp,
Hiệp cả đó đây các phái chi,
Hiểu rõ mâu vi cơ Tạo-Hóa,
Ấy là đạt được máy tiên-tri.*

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

60.- TRI HÀNH HIỆP NHỨT

Chư chức-sắc Thiên-phong từ đây nên cố cần tu học cho hiểu thông giáo-lý, tôn-chỉ của Đại-Đạo mới có thể hướng dẫn nhơn-sanh đi đúng theo chơn-truyền được.

Hãy nhớ câu "Tự giác, giác tha", muốn dạy người, trước mình phải hiểu rõ và thông suốt mới được. Học giỏi mà đem ra luận bàn mãi thì cũng chưa thành vấn đề tu học. Học là một việc mà hành là một việc. Học cốt để hiểu rõ giáo-lý mà thực-hành theo. Cần thực-hành cho đúng là để chứng tỏ ở sự tu học.

*Học không hành như oanh học nói,
Học tới đâu hành tới đó thôi,
Học năm, mà muốn hành mười,
Ắt là sai lạc, lỗi thời, việc hư.
Trong cơ Đạo sự tu cũng thế,
Tu nếu không học để hiểu thông,
Khác nào mù nhốt trong phòng,
Khác nào du-khách đêm Đông không đèn.
Học tu là luyện rèn tâm tánh,*

*Học rồi hành rạng hạnh chơn-tu,
Học Đạo thông suốt trí ngu,
Học tu sửa tánh phàm-phu ra Hiền.
Học với hành tương-liên hiệp nhứt,
Tu không hành chịu cực luống công,
Môn-đệ đã thọ Thiên-phong,
Ấy là nhân-phẩm ở trong thời này.
Thì phải hiểu đủ đây giáo-lý,
Kinh-nghiệm tường ý-chí mỗi người,
Dắt-dìu cho hợp theo thời,
Đúng theo mục-đích Đạo Trời kỳ ba.*

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

61.- TỰ TÍN, TỰ SUY, TỰ ĐỘNG

Kẻ trí, nhân, dũng tự làm vững đường lối của mình đi và tô-bồi cho rạng vẻ thêm lên.

Trái lại, kẻ ám, hèn, ác tự làm bại-hoại đường lối của mình. Các con đi trên đường lớn, sẵn trong tay một bản đồ Thầy giao phó, đứng trước ngã ba đường, con do-dự, hỏi kẻ này người nọ, e cho các con lạc lối xa-xăm, không thể quày trở lại đặng.

Một khi con chuyển hướng, một khi hành động, lúc thốt lời, con hãy nhớ hướng con đi trước kia có thay đổi gì chẳng? - Hành động xưa nay có sai lầm chẳng? - Lời thốt có sai chẳng?

Nếu ba điểm từ xưa đến nay, con chưa thực hành sai một lần nào, thì các con chớ nên di-động.

Trường đời gặp lao-lý gian-truân và những cảnh lầm lỗi xấu xa, con người nếu vượt qua được thì sẽ tiến đến là nhờ lòng cương-ng nghị, phấn-đấu. Song,

nếu vượt qua chẳng đặng, phải thối lại, bởi thiếu lòng nhiệt-huyết, can-đảm.

Chỉ có lửa thử vàng, đồng, mà vàng đồng có thể dùng đồ được, chỉ có gặp cảnh gian-khổ vượt qua mới bào gọt người trở nên thuần-túy, giàu tâm-đạo, hy-sinh.

Trường đời phải kiên-nhẫn học-tập được những điều hay tốt đặng. Con nào hạ mình trước vạn-linh thì sẽ được vạn-linh nâng tột; con nào tự cho là cao-cả trong vạn-linh thì sẽ bị vạn-linh xô đẩy đến nơi thấp thỏi. Con nào mang vào sự răn dạy của đời và sự quả phạt của người thì mới trở nên thiện-mỹ, ví như đeo một vòng vàng nạm cần.

Con nào biết suy luận phải quấy, hành động thiện lương, giả dẫu gặp mọi cảnh khổ-khó vượt qua hay tử vì Đạo đi chẳng nữa, cũng tiếng vang muôn thuở.

Sợ sự chết của con không đúng chỗ. Thân chết không sợ mà chỉ sợ sống làm nhơ-nhuốc thình-danh. Mất lợi không sợ mà chỉ sợ mất hết lương-tri, tư-tưởng cao đẹp của lòng người.

Một guồng máy, kẻ xử dụng chỉ biết thô-thiển bên ngoài mà không hiểu chằng chịt nhỏ-nhít bên trong, lại cho rằng thông suốt mạch lạc mà xử dụng, chẳng qua để lòe-loẹt cùng vạn-chúng mà thôi.

Cơ-quan nào, tôn-giáo đạo-đức nào bên ngoài tuyên-dương rằng "hầu hết đạo-đức thuần-túy", trái lại, bên trong nhiều hành-vi khả-ố, nếu không nhận thiệt hư mà bưng theo, chẳng khác nào người u-mê đi trong đêm tối và chịu sụp hố, sa hầm mà thôi.

Con phải biết tự-tín, tự suy, tự động để phát-uy nền Đạo chơn-chánh.

Các con tin thiêng-liêng là người dẫn đầu hướng thiện để chưởng-thiện. Nếu các con tin thiêng-liêng có phép màu, tức nhiên hữu thực. Song phép màu không thể hóa người nên thiện được, chỉ có đau khổ, vui buồn và phải quấy, hành-động thiện mới giúp người soi rọi được bản thân.

Lấy cái khổ của người làm cái khổ của con. Lấy cái vui của người làm cái vui của con, để đồng thọ khổ mà giải khổ đến chỗ thắng khổ đại-đồng vậy.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

62.- KHOAN NGHIÊM TƯỜNG TẾ

Hãy nghe Thánh-Sư thuật lại một câu chuyện về thời Thánh-Sư lúc sanh tiền:

"Tử-Sân làm tướng nước Trịnh, có tiếng là người tài đức trị dân, lấy chánh sách Khoan để trị bình thiên-hạ. Đến ngày cuối cùng, kêu Tử-Thái-Thúc dạy rằng: Sau khi ta thác, thì người lên làm tướng, phải biết chánh-sách này mà trị dân. Người có đức thì lấy Khoan mà trị, còn người thường phải lấy Nghiêm mà trị.

Ví như: lửa nóng, dân thấy sợ mà tránh; vì thế rất ít người chết vì lửa. Còn nước thì lạnh, nên dân thấy mà lờn; vì thế dân chết vì nước rất nhiều. Người nên hiểu hai lý ấy mà trị dân.

Quả nhiên, Tử-Thái-Thúc lên làm tướng, chẳng nở lấy Nghiêm, nên dùng Khoan. Một ít lâu, trong nước sanh ra trộm cướp nhiều hại lương dân.

Tử-Thái-Thúc bèn dùng chánh-sách Nghiêm để trị, thì được yên-bình. Lúc ấy, Thánh-Sư nghe sự thế, có phê rằng: Được lắm, lấy chánh-sách Khoan thì dân lớn, dân lớn thì dùng Nghiêm; dùng Nghiêm tức là mãnh, mãnh thì dân tàn, tàn thì phải dùng Khoan.

Thế là Nghiêm giúp cho Khoan, Khoan giúp cho Nghiêm. Như vậy là được an-bình mọi việc."

Đối với cơ Đạo cũng thế. Chư môn-đệ lãnh-đạo khéo xử dụng hai chữ: Khoan và Nghiêm, uyển chuyển cho hợp thời.

*Khoan là hòa-huân, rộng dung tình,
Nghiêm ấy khép vào luật sắt đĩnh,
Khoan với những trang dân trí-đức,
Nghiêm hành kỷ-luật kẻ lờn khinh;
Nếu Khoan mãi mãi thì hư hỏng,
Còn nếu Nghiêm luôn cũng bất-bình,
Nghiêm với Khoan này tương-tế mãi,
Mới là đem lại sự an-ninh.*

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

63.- CÔNG MINH CHÁNH

*LÝ công minh chánh cứu toàn linh,
ĐẠI phước hữu căn hưởng cảnh bình,
TIÊN vốn không xa nơi tục-lụy,
Giáng đần tâm-sự để phân minh.*

Chư hiền đệ muội lãnh-đạo ôi! Trên việc Đạo hay sự đời, từ vật-chất đến vô-vi, nếu cố chăm-sóc siêng-năng với công việc mới là sự quan-hệ nhứt, còn sự thành công chỉ là phụ thuộc mà thôi.

Vì công việc, trước phải hành, cái hành phải

nhiều công cán, siêng-năng, khéo chuốt-trau, thì ngẫu-nhiên trở nên thành-công. Sự thật như vậy. Chư hiền đệ muội thi hành quan-niệm chi, yếu-điểm gì, công việc thế nào, thì trước phải thật-hành chính-chấn, thì sự thành công mới rõ-ràng, vinh-dự.

Sự thành công là do sự cố-gắng thật-hành và khéo chuốt-trau, kinh-nghiệm, hiểu biết. Hiểu một cách rộng rãi thì không thể hoàn-toàn công việc được mà phải hiểu từ chỗ tỉ-mỉ đến chỗ bao-la.

Công việc gì cũng có thể phác-họa nên một bức tranh tinh-diệu được, thì chừng ấy mới đúng-đắn bổn-phận đối với chính bản-thân con người trong xã-hội và đối với nhơn-sanh.

Vậy mỗi tay hướng-đạo đều phải lập được tâm trí vững-vàng, thực-hành cương quyết, dù thất bại hay thành công đều là bài học quý giá cho mỗi hiền đệ muội. Khi thực hành phải đem dự-ý bỏ riêng, mà đem vào chỗ chí-công vô-tư, xả-kỷ đối với việc làm thì mới nên được. Dầu rằng tài chước mưu sâu mà thiếu sự cương quyết, thiếu sự phân định, vội vàng trong công việc, thì khó mà thành công trọn vẹn.

Tay hướng-đạo phải đem hết tâm trí để hướng dẫn và khép mình hẳn vào luật Đạo, gương mẫu rõ ràng, kèm chế bản thân, tâm ý trong một phạm vi đạo-đức chơn-chánh, thì không kêu gào kẻ theo ta nhưng người vẫn thấy và noi dấu.

Đuốc sáng, lẽ dĩ nhiên xa gần mọi người đều thấy, nhưng đuốc lu mờ thì dù gần đến đâu cũng không thấy tỏ rõ được.

Tay hướng-đạo phải đi sát với nhơn-sanh để

an-ủi tinh-thần hoặc phương-tiện, kế-hoạch, vật-chất trên tinh đồng-đạo, tương-trợ tương-ái thì mới đi đến mức diệt tiêu sâu thẳm.

Chư hướng-đạo hãy coi mình là con của Đấng Phụ-Tử, là đệ tử của Tiên Phật, phải biết tự trọng mà đi đúng căn-bản đạo-đức vi-bổn thì mới có thể chấn-hưng đuốc từ-lành.

LÝ-ĐẠI-TIÊN

64.- QUAN NIỆM VỀ HÒA HIỆP, THƯỜNG YẾU

Này chư hiền-đồ nam nữ! Trên sự hành-đạo, từ hạ dĩ thượng phải hòa tâm, hòa ý, hòa từ lời nói và hành động. Chớ hòa lời thốt mà không hòa hành-động thì không thể thành công việc được. Không hòa lời thốt mà hòa trên hành-động cũng có thể thành công việc được.

Đạo-đức một ngày một sáng-lạng tinh-hoa, thì lòng nhân-thế càng sa-ngã. Đạo càng cao, người tu càng thưa thớt đó là lẽ dĩ nhiên.

Thầy vì thương nhân-loại mà mở ra đường đạo-đức siêu-việt kỳ tam này để hướng độ nhơn-sanh đến chỗ đại-đồng tuyệt khổ, nghĩa là một nguồn-cội sống chung thương yêu, luôn luôn tương-thân, tương-trợ, tương-ái, thì chừng ấy mới gọi là cơ tuyệt khổ đại-đồng.

Nếu chư hiền-đồ đem sự trịnh-trọng lễ-lộ kính Thầy mà không hòa tâm, hòa ý, thương yêu lẫn nhau, thì việc đó chư hiền-đồ minh-biện để giúp ích nhân-loài còn có lợi hơn là không tròn sự yêu-thương,

lại phí tổn vật-chất.

Sự sanh tử ở trần này, nếu kẻ bất thiện mà hân-hạnh nằm được trong ngôi mồ xinh-đẹp, chưa chắc gì là tiếng tốt khen-ngợi.

Sở dĩ con người bị thế thường che lấp, thành thử coi vật-chất là hệ-trọng. Lễ lộc xét ra không có lòng thương người, mà lễ-lộc ấy chỉ phí tổn mà thôi.

Không nhân mà dùng nhạc lễ làm gì? - Nếu người hoàn thiện đạo-đức thì luôn luôn mở lòng quảng-đại tha-thứ, cứu giúp người, mới đúng là bậc quân-tử hay trượng-phu.

Nếu thấy người lỗi-làm mà không trợ sửa, lại gièm pha lẫn nhau, chẳng khác nào chiếc xe kia sắp-sửa rơi vào hố thẳm, chẳng kéo lên, lại xô xuống, thì càng nguy hại thêm. Một bụi tre, một đám trúc, nếu không nương trù măng mọc, mà nếu xấn măng mãi đi, thì bụi tre kia, đám trúc nọ phải lần lần tiêu-tán không còn nữa.

Bởi vậy, phận-sự đàn anh là phải noi gương dạy dỗ đàn em tinh-tấn trên đường đạo-đức, đừng vì sự cao thấp mà mất sự đạo-đức thương-yêu.

VĂN-TUYÊN KHỔNG-THÁNH

65.- TÂM THIÊN

Đối với các con đã biết Đạo rồi, tức là các con biết rõ thế nào là chơn-chánh, đạo-đức. Con thốt lời cho chơn chánh, tư-tưởng thì phải thiện, lý-trí con phải thiện, dầu con không hành thiện cũng trở gần nên thiện.

Trái lại, lời thốt con quấy, tư-tưởng con sai,

lý-trí con đầy tham-vọng, mặc dầu con không hành-động sai, nhưng con cũng gần hố sa-đọa tội lỗi. Mặc dầu con biết Đạo, chớ ở thế-gian chẳng biết bao nhiêu người lương-thiện hơn con, và cũng tác thành ngôi vị.

Con vững chí tu thân sẽ đắc thành ngôi vị, nhưng các con biết Đạo mà buông trôi, quên lãng việc Đạo, Thầy rất thương thay! Nhưng luật chí công bao giờ cũng không thiên vị con nào, nếu tròn công-quả sẽ đắc, bằng không thì phải trở lại kiếp xưa mà thôi.

Đối với sự sống của các con phải là thiện. Nếu tất cả các con đều là thiện, lan rộng đến ngoài xã-hội, thì trần-gian trở nên Thiên-Đàng Cực-Lạc vậy.

Đối với người lương-thiện, dầu làm một việc đạo-đức nhơn-nghĩa khó đến đâu, hay chết đi chẳng nữa, cũng vẫn thực hành ý định. Còn con không có tâm chí, việc dầu nhỏ nhen có ích muôn loài, con cũng vẫn không làm.

Người có tâm trí nhơn nghĩa đạo-đức không ham bề vật-chất, mà chỉ phủ nhận điều thiện để độ người nên thiện, sự chết của con phải là đúng chỗ không? Gặp việc nhơn-nghĩa mà cố lánh thì uổng lắm các con!

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

66.- BỐN PHẬN NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

Chư hướng-đạo là người soi đuốc dẫn đường cho chúng-sanh phải cần có một lý tưởng cao đẹp, một hành động sáng suốt, đem hết cơ-năng hoạt bát cho nền Đạo.

Cơ-năng có tiến-triển thì động-tác mới tiến-

triển. Từ trên xuống dưới, cơ-năng là guồng máy sinh-lực, nếu không chịu phát triển cơ-năng, cả guồng máy đều bị tê liệt.

Phải cấu tạo với một tinh-thần đoàn-kết, chặt-chẻ yêu-thương, tiến trên con đường đạo-đức rất là dễ. Từ hành-vi, từ lời thốt phải là đoan-chính. Tai nghe lời thốt có thể vừa vắn tâm trung cùng không, rồi hãy thốt với người; không bao giờ để cho một kẻ nào phiền toái. Như vậy, mới xứng-đáng được phần trọng-trách của Thầy giao.

Thiết tưởng việc đạo-đức, việc hành động, từ trên xuống dưới phải phát động cơ năng thì mới thu được một màn gam hoa tươi đẹp.

Xem đi xem lại hành-vi, lời thốt, coi chơn-ly Đạo có đúng nhịp hòa tấu cùng không, mặc dầu trọng-trách nhỏ hay lớn.

Là một guồng máy phát động-cơ, nếu guồng máy trong những động-cơ hư đi, thì máy kia ngưng-trệ không tiến lên được.

Việc Đạo, tuy xem ngoài hình-thức rất dễ dàng, nhưng nội-dung thật là khó khăn. Đem hết năng lực để ngăn dòng lệ của nhơn-sanh, không phải lập vị, lập danh, mà là lập mạng nên trang đạo-đức thuần-túy mà phục bổn hồi nguyên.

Nếu kẻ nào hành tròn bốn phận, ngăn được dòng lệ của chúng-sanh, ngăn được đau thương của vạn loại, ấy là trọn vẹn chữ tu vậy!

QUAN-THÁNH ĐẾ-QUÂN

67.- ĐỨC PHÂN BIỆT

Trong buổi hạ-nguồn này, Thầy đã gom lại những bầy chiên lành ở rải-rác khắp nhiều chuồng. Thầy giao trọng trách cho mỗi con làm kẻ chăn chiên, nếu con để chiên lạc mất, mà không chịu trách nhiệm, thì bầy chiên phải tan rã đó con!

Thầy giảng diễn, giáo-huấn các con trên tam-thập niên, trình độ đạo-đức các con một ngày một tiến mãi lên. Nhưng, con ôi! Đời càng học, càng thấy dốt; bước đường Đạo càng tu, càng thấy sự cao thâm huyền-bí vô cùng!

Nếu các con tự thấy mình là thấp kém, mới có thể hăng-hải trên đường tu học để tiến đến ngày chí-thiện, chí-mỹ đó con!

Mỗi niên, các con đều đắc lệnh hành-hóa các nơi, con hãy kiểm-điểm so-sánh lại sự hành trình trong kỳ này đối với những niên qua, các con kinh nghiệm mới thấy rõ sự tiến hóa về tinh-thần đạo-đức các con là thế nào? - Nhưng, con ôi! Cơ Đạo càng tiến triển lên cao, các con càng gặp biết bao trở lực khó-khăn, đó là những bài toán đố, các con cần phải giải-quyết cho xong mới mong mở-mang trí-tuệ, thành công đắc quả được.

Ở trường đời, các con có học mới biết rằng: thầy nơi phạm tục một khi ra một bài toán, chỉ giải nghĩa cho con hiểu, rồi tự con phải mở trí tìm tòi sự kết quả. Có như thế, một ngày mới tiến cao lên mãi được.

Cơ Đạo đây cũng thế, các con luôn luôn phải lấy trí quang-minh bình tâm xét đoán, kinh-nghiệm trong mỗi hành vi. Vì rằng, lý Đạo càng uyên-thâm màu-nhiệm hơn sự thực học đó con: Nếu con chẳng

sáng suốt phân-biệt, cân nhắc trọng khinh, thì các con bị sai lầm.

Vì sự hữu danh, hữu tướng trên thế trần này, bởi muôn màu chơn-lý thì có muôn màu làm-lạc, giả dối pha lẫn. Đó cũng là bài học để các con kinh nghiệm xét suy.

Con ôi! Ví như danh Thầy là Ngọc-Hoàng Thượng-Đế hay Chúa-Tể Càn-Khôn, mà lời dạy không đúng chơn-lý, thì con cũng không nên tin, và cũng không nên thi hành. Bởi Đạo là chơn-lý, là đường ngay lẽ phải. Nhưng dưới thế trần này, các con bị luật tương-đối, nên các con cần phải lấy trí xét-đoán, phân-biệt điều hư lẽ thiệt, mới trọn lành, trọn phải đến ngày chung-qui kết cuộc nghe con!

Bước Đạo hành-trình dĩ-vãng chúng tỏ các con đã trung-thành với Đạo vì chánh nghĩa, chánh lý, chánh chơn.

Bước hiện tại đây, các con còn phải trải qua bao điều trở lực, đến chung cuộc, con nào vẹn gìn chung-thủy như nhút với Đạo, ấy là con thành công đắc quả trên bước Đạo đó con!

Thầy rất mừng và rất vui, thấy các con tận-tụy hy-sinh trên đường công-quả, công-trình, chẳng nệ-nài khổ khó gian-lao. Công ấy được ghi vào kim-bảng.

Với công-quả con tạo, chứng tỏ lòng ích-kỷ của con đã tiêu tan rồi. Với công-trình chứng tỏ con vì nhơn-sanh, hiến thân ra hành Đạo, thì nền tảng đã vững chắc rồi, con chỉ cần cất lên những tòa nhà lộng-lẫy, nguy-nga, tốt đẹp là trau giồi thân tâm cho sáng-suốt tinh-anh, trọn lành, trọn tốt.

Con ôi! Trường đời cũng thế, con thấy chẳng? - Những bậc tài ba văn-chương tốt chúng, mà thiếu đức hạnh cũng không thể hữu dụng được thay, huống chi trong trường Đạo của Thầy là luôn luôn trọng dụng về đức tánh, tâm linh.

Bởi vậy, Thầy đã dạy phương-pháp tu thân là "Giới, Định, Huệ". Bài học trước kia con cần phải thực-hành cho đúng mới nên trang đạo-đức.

*Trường Đạo dạy con đáng bậc Hiền,
Văn-nhơn tròn phận đáng căn-nguyên,
Vai-tuồng thọ lãnh con cân-mẫn,
Phận-sự thừa vâng, trẻ rón chuyên.
Học Đạo rõ thông tường lý sự,
Trường đời kinh-nghiệm, rón tâm thiền,
Từ đây còn phải điều gay-cấn,
Thế-sự truân-chuyên luật biến thiên.*

CAO-ĐÀI GIÁO-CHỦ CỨU THẾ KỶ BA

68.- TRÍ NHÂN DŨNG

Ở trên hoàn-vũ này, nhân-loại đều chịu trong luật tương-đối của Thiên-điều. Kẻ được điều này, người mất lẽ nọ, không ai trọn xấu, trọn tốt. Phải lắm con! Vì cảnh trần này không phải là nơi tiên-đào nguyên-vị, cũng không phải là nơi vô-sắc, vô-giới, vô-động; cũng không phải là nơi thanh-khí hư-vô, Niết-Bàn Cực-Lạc.

Thế nên, sự tranh đấu mất còn vì chỗ ở, miếng ăn, trên áp dưới, dưới lấn trên, mạnh được, yếu thua. Trường tranh đấu của nhân-loại hầu như một ngày một đưa đến lỗ huyết nhãn-nhục, sâu thâm-

thâm.

Những điều gớm-ghiết đáng sợ là mầm chia rẽ tư-tưởng. Sự tranh đấu tư-tưởng kéo vằng-vặc không bao giờ ngưng sự ngằm hại lẫn nhau. Còn sự tranh đấu khoa học hiện thời không đáng kinh khủng, vì sự tranh đấu khoa học càng khốc liệt càng đưa nhân loại đến chỗ an vui, vì con người được đánh thức tâm-trạng bởi những nét đau thương, những ngày thảm não.

Thầy muốn vỡ tan kiếp đời oan-khổ, nghiệt-chướng tiền căn của các con và diệt khổ lòng con. Nhưng, con ôi! Đời không khổ, mà tự con gây lòng phiền lụy, thì Thầy làm thế nào đưa con đến chỗ an-vui hạnh-phúc!

Luật tương-đối, một sáng một tối, âm dương; cũng như đời và Đạo hết thịnh tới suy, thịnh suy vong phế là tại do con, âu cũng là Thiên-cơ dĩ định.

Bao nhiêu sự tranh đấu, bao nhiêu giọt lệ của nhân-loại đang chảy, mà các con là tay hướng dẫn, ngăn dòng lệ của vạn-linh. Các con hãy làm sao xứng phận trách vụ của Thầy giao, bao mồ hôi nước mắt, bao công trình xây tạo của nhơn-sanh nên một kiến thức vĩ-đại hầu đi đến chỗ hoàn-thiện.

Con ôi! Có chánh hản là có tà. Thầy lập Đạo để cho con hành thiện, nhưng ma-vương vẫn cản lối đi, phá vỡ công-trình kiến tạo của con, nếu con không nhận thấy lối đi. Thầy chỉ mong sao các con hãy tin lấy con, giữ đường lối lấy con, đừng bao giờ để người quan-tâm đến con, rồi con quan-tâm lại vì lời ngon tiếng ngọt, ắt con bị phỉnh lừa đau khổ.

Trên thế gian này không một sự gì thiệt-tho

đặng, kẻ nào gieo kinh-khủng hoảng mang, xáo trộn đường lối của con, ấy là kẻ ác bạo. Thầy sẽ sai những con biết cách giải-tỏa cảnh mông lung tối khổ ấy.

Nhưng các con hãy giữ lấy thân vì sự thiện. Quyền, danh, lợi không thể nào áp được người hành thiện như con. Con hãy quan niệm trên ba điểm là: Nhân, Trí, Dũng.

Có lòng nhân mới khỏi sanh thù hận, thêm nhiều bạn-tác trên lối. Có trí mới phân chánh, tà, lợi, hại. Có dũng mới lánh xa cạm bẫy, vũng ô-trước mị-tà.

Trên đường ngay thẳng, dù diêu-viễn thế nào cũng không bao giờ nản chí sòn lòng, cũng như sông xuôi thả thuyền trôi vạy. Khó khăn là ở những đoạn đường gai gổc, những sông lầy lội, nông cạn.

Con biết rằng, giàu sang danh vọng không bảo toàn được thân sanh, danh phẩm của mỗi con; và nghèo nàn cũng không làm cho con mờ mịt lương tâm. Tuy giàu sang, nhưng không thể bảo toàn trên mọi phương diện; tuy nghèo, nhưng không làm cho con mất hết tư tưởng cao cả.

Thầy vì thương các con nên đem mỗi Đạo gieo truyền. Đạo chánh ắt có đường tà, mà đường tà ấy do đâu phát sinh? - Do tự lòng mỗi con mà ra!

TIÊN-TRƯỞNG VÔ-VI

69.- NHẪN NHỊN THƯƠNG YÊU

Các con làm thế nào để tỏ ra là người biết nhẫn-nhịn, thương-yêu? - Các con hãy nghe Thầy phân.

Một khi người phạm lỗi, con hãy sẵn lòng tha-thứ, và nhịn không biết nhục là sẵn lòng thương, như thế mới gọi là nhẫn. Nhẫn mà không biết nhục, thế mới gọi là nhẫn.

Thương yêu không phải là lời thốt suông, mà phát huy trên ba lẽ hành động: tương-thân, tương-trợ, tương-ái của mỗi con.

Trên hoàn-vũ này, con nhìn kẻ nông-phu cày sâu, cuốc bẫm ngày qua tháng lại, mong sao cho ruộng lúa xinh tươi, đến mùa gặt hái kết quả đầy vi. Kẻ chiến-sĩ, vì bảo vệ biên cương, mà hy sinh để hành tròn sứ mạng.

Còn mỗi con là kẻ tu hành, chường thiện quả ư. Các con hãy làm thế nào cho tròn nhiệm-vụ, gội rửa thân tâm, hòa-nhẫn, thương yêu trên đường xử thế, thì các con mới siêu-rỗi được tổ-tông nội, ngoại. Chớ các con không hành, thì ngày cuối cùng thế nào gặt hái kết quả lúa đầy vi và làm tròn nhiệm-vụ chữ tu-mi đó con!

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

CHƯƠNG VIII: CHỖN LÝ DUY NHỨT

70.- BÀI HỌC CĂN BẢN

Bốn phận làm người, luôn luôn lấy Ngũ-Đức là: Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín mà làm nền tảng.

Nếu nhân-loại khắp trên quả địa-cầu này đồng tâm hành đúng theo Ngũ-Đức thì lo chi tình huynh đệ đại-đồng trong đại-gia-đình không được thuận hòa êm-ái. Vì lẽ nhân loại ngày hôm nay đã bỏ hẳn nền tảng ấy, nên mới xảy ra những cảnh xáo-trộn tinh-thần. Quân không ra quân, thần không ra thần, phu không ra phu, phụ không ra phụ, tử không ra tử, trật-tự đảo lộn, nhơn-luân nghiêng ngửa. Vì thế, tránh sao cho khỏi nạn nguy vong sắp đến.

Trong Tam Giáo từ ngàn xưa đã dạy bài căn bản ấy rồi. Phật dạy tam-qui ngũ-giới, Tiên thì dạy tam-bửu ngũ-hành, Thánh thì dạy tam-cang ngũ-thường hay ngũ-đức để cho nhân-loại hiểu biết căn bản ấy để lập-trường sống chung trong đại-gia-đình.

Thế mà nhân-loại vì vật-chất đắm mê, quên hết tinh-thần đạo-lý, nghĩa-nhân, nên nay Thầy mới qui Tam-Giáo, hiệp Ngũ-Chi lập thành Đại-Đạo, rút những tinh-túy của Phật, Tiên, Thánh, Thần, Hiền mà dung-hòa lại một cho hợp với trình-độ và hoàn-cảnh của nhân-loại trong thời hạ-nguơn này.

Hiểu lý Đạo rồi, rán mà kêu gọi thức tỉnh nhơn-sanh bước vào cửa Đạo. Lão rất thương nhơn-sanh còn trong vòng mê-mộng, nên nhiều khi Lão

thức-tỉnh cũng nặng lời trong bài giác-mê như vậy:

*Hãy xoi lỗ tai cho thông mà nghe cho lọt,
Lời Phật Tiên ngon ngọt khuyến đời,
Sẵn thuốc Thần hãy nhỏ mắt đui,
Để sáng tỏ mà thấy Đạo Trời, vì mặt kiếp,
mới độ đời con giết lẫn.*

Lão vì thương mà quá nặng lời với nhơn-sanh. Vậy rán thức tỉnh mau bước vào cửa Đạo cho kịp kỳ Long-Hoa khai mở, ở nhơn-sanh!

Không phải đến ngày nay mà gọi rằng trễ, dù mai thành Đạo, ngày nay nhơn-sanh tỉnh ngộ, bước vào cửa Đạo cũng được ảnh hưởng, nhưng không được đủ đầy, vì chung-thủy chẳng có, quả công không tròn, nhưng cũng được hưởng đôi chút.

Chư hiền nam nữ ôi! Chỉ có đạo-đức mới cứu vãn nhân loại trong cơn khổ khó, không giải quyết được.

Chỉ có Đức Thượng-Đế ban phước lành xuống mới cứu nhơn-sanh trong thời kỳ mạt-pháp hạ-nguơn này. Rán thức tỉnh, ở nhơn-sanh!

*Đạo-lý giải bày, rán nghiệm suy,
Tìm đường chánh đại đến khoa kỳ,
Long-Hoa đã mở ngày kề cận,
Tinh-tấn tu hành mới kịp kỳ.*

CHƯƠNG-QUẢN GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO LÝ-THÁI-BẠCH

71.- ĐỜI ĐẠO HIỆP HÒA

Hôm nay, Thầy dạy rõ cho các con hiểu lẽ đời Đạo đi đôi, vật-chất tinh-thần hòa hiệp để các con

trong Đạo và ngoài đời đều nhận rõ lẽ duy nhất ấy mà chung về với Đạo để hưởng cảnh Thượng-Nguơn Thánh-Đức.

Các con ôi! Thầy đâu nói ngoa với các con. Các con từng xem kinh sử cổ kim thì thấy rõ từ đời nào chí những đời nào, nếu nhân-loại xa lìa đạo-đức là lâm cảnh hỗn-độn nguy-vong, muôn thảm ngàn sầu. Như đời thượng-nguơn, đạo-lý diu dắt con người, con người sống nhờ đạo-lý. Ấy là đời Đạo luôn luôn đi đôi. Vì vậy, mà thuở ấy nhân-loại mới hưởng được cảnh thanh-bình an-lạc, nhà không đóng cửa, ngoài đường không lượm của rơi, thuận phong mỹ tục, vui thú cảnh sống thiên-nhiên của Trời ban phú.

Mãi đến ngày hôm nay gọi là đời hạ-nguơn, lòng người vì vật-chất ám-ảnh, mùi chung-đỉnh, lợi danh, chôn sâu đường Đạo tận đáy lòng, với phạm tánh: tham, sân, si che lấp ánh sáng tâm-linh là lẽ Đạo. Vì vậy, nhân-loại trên quả địa-cầu này hiện giờ tất cả nơi nơi đều lâm vào tình trạng thảm khổ, xâu-xé giứt-giành giết hại lẫn nhau, không tình tương-thân, tương-ái. Ấy cũng vì xa lìa đạo-đức đó các con!

Có câu: "Người xa Đạo, chớ Đạo không xa người", con nên hiểu lẽ ấy. Vì khi Thầy tạo quả càn-khôn này có nhân-loại, thì Thầy đã ban cho đạo-lý vào nơi tâm lành. Nay vì mê-muội mà lòng tâm Đạo không sáng tỏ đặng, cảnh nguy vong sắp đến tiêu diệt nhân-loại.

Thầy đây là bậc Chí-Tôn, Cha cả của nhân-loại trong ngũ châu, thấy thảm trạng này, lòng bác-ái háo-sanh của Thầy đâu nở ngồi yên nơi Bạch-Ngọc, nên Thầy khai Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, dùng huyền

diệu cơ bút tá linh-điển giáo-dục quần sanh, đem đời về Đạo, đem Đạo trợ đời để lập lại cảnh Thượng-Nguơn Thánh-Đức.

Các con trong Đạo đã hiểu lẽ ấy rồi, chỉ còn các con chưa vào cửa Đạo, nên không thấu lý nhiệm-màu của Thầy. Nên giờ nay, Thầy bày tường tận, cạn lý nhủ khuyên cho các con phần đời sớm sáng tỏ ngộ Đạo Trời hầu tạo những điều-kiện an hưởng đời Nghiêu-Thuấn.

Con ôi! Trước dữ sau lành, là được trọn lành. Còn những con đã vào Đạo lâu rồi mà trước lành sau dữ thì cũng là trọn dữ. Các con nên hiểu lẽ ấy.

Phần đời rần thức tỉnh hồi tâm, biển trần khổ vui-vui, nhưng biết quày đầu là gặp bến bờ. Còn các con trong Đạo, trên ba mươi năm, nếu đức-tin chưa vững, lòng tâm Đạo chưa được trọn lành, nếu phải gặp khi trở ngại, khảo đảo, sa-ngã vào đường tội lỗi mà tạo điều dữ thì rất uổng công từ thuở. Vì có câu: "Chung thân hành thiện, thiện du bất túc. Nhứt nhứt hành ác, ác tự hữu dư" nghe các con!

Các con nam nữ hiểu lý Thầy dạy rồi thì từ đây Đạo đời liên hiệp tinh-thần vật-chất chỉ có một thôi. Con đi trước diu em sau, dụng tình thông cảm thân thiện để bày tỏ lý Đạo, hướng dẫn đoàn em. Vì Thầy là vô-vi, lâu lâu mới giáng đàn chỉ dạy, còn các con là phần xác thịt gần gũi nhau, thì đừng vì lẽ gì tự tâm ích-kỷ cá-nhân nữa mà không dung-hòa thuận-thảo.

Đời Đạo chẳng liên-quan, không tương-thân, tương-ái, thì Thầy rất tiếc lắm nghe các con à! - Rồi ngày tương lai sắp đến đây nên Đại-Đạo phải hoàn

thành sứ mạng, lập lại thế-giới này thành cảnh Bồng-Lai tại thế, chừng ấy các con ăn-năn cũng quá muộn, hối tiếc cũng lỡ rồi. Vậy đời Đạo rán hiệp-hòa nghe các con!

*Đời Đạo hiệp hòa mới thái-bình,
Đời mà không Đạo phải nghiêng-chính,
Đạo đời như thể hình theo bóng,
Đời Đạo liên-quan một mối tình.
Đời ấy là nhà con tạo dựng,
Đạo là nền tảng phải đĩnh-ninh,
Con ôi! Đời Đạo liên hòa-hiệp,
Đời Đạo đi đôi, trẻ vững tình.*

NGỌC-HOÀNG THUỖNG-ĐẾ tá danh
CAO-ĐÀI

72.- ĐẠO ĐỨC CHÁNH CHƠN

*Tiên Trung Hậu Tiên-Thiên Thánh-Tịnh,
Cả tam-giang thừa lệnh Cha truyền,
Ngọn đèn chơn-ly khêu lên,
Tịnh-trường, Tịnh-thất cần nên y hành.
Thầy dạy bày lời lành, tiếng phải,
Mong sao con phục lại bổn-căn,
Dạy con chường đức năm hằng,
Sửa thân cho vẹn đoan-trang đức tài.
Bổn phận con trong ngoài vẹn-về,
Sửa thân tâm đừng để ổ-lem,
Con nhìn bướm lụy vì đèn,
Hổ tham của sẵn cho nên sa hầm.
Người tu chẳng dục tham lợi-lộc,
Không phụ bản, tìm lối cao sang,*

*Không ham lợi-lộc vinh-quang,
Phẩm cao tước trọng, nhớ phần thanh tâm.
Bổn phận tu không ham miếng quấy,
Vì miếng ngon là cái phỉn lừa,
Vật ngon, của lạ nên chừa,
Người sao của vậy, đừng ưa nếm vào.
Chớ tâm-tình liên-giao kẻ bạo,
Vì lòng người trở-tráo mưu sâu,
Đừng hồng cậy thế quyền cao,
Hại người khốn lụy thương đau muộn sầu.
Phải thương người lâm vào tội lỗi,
Và tránh xa đừng tới lui chân,
Hớ hám tội lỗi không gàn,
Lánh xa ác trước, họa thâm đâu vào.
Bỏ những lời thấp cao thêm-thiếu,
Gỗ-ganh nhau muôn kiếp khổ đau,
Thấy người đau khổ phiền sầu,
Thấy người tội lỗi, làm sao cứu người.
Kẻ răng sừu mưu thời ác độc,
Thấy người vầy, đừng dốc hại người,
Thấy người đau khổ chiêu mời,
Lòng đừng toan độc đưa xuôi lối-lâm.
Thấy kẻ bạo vương mang tai khổ,
Đừng vôi-vàng hơn-hở vui mừng,
Dù cho trước mặt, sau lưng,
Lòng con cư-xử một chừng mà thôi.
Kẻ sa-ngã năm thời bày bận,
Biết thiện tâm cũng vẫn tỉnh lân,
Trót đời khải-ngộ ăn-năn,
Đôi giây lâm-lỗi, con huờn tội xưa.
Gặp cảnh khổ chiêu trua dai-dẻo,*

Là búa rìu chạm đẽo nên hình,
 Buồn kia mới thấy bình-minh,
 Vui người, xem lại cũng in như mình.
 Ta với người, sự tình một thể,
 Đùng rập-ranh dẫu bể chông-chinh,
 Khoe-khoang giả dối bề hình,
 Như có mưa gió, sự tình chẳng mưa.
 Lời thốt quấy càng đưa đến khổ,
 Tiếng nói lành như trở chạm vàng,
 Một lời đường tợ kinh-luân,
 Một lời mà chịu đeo mang tai phiền.
 Thực quá độ đâu yên tác dạ,
 Ấm dư hơi vồn-vã trong ngoài,
 Thực ẩm ít, lại no dai,
 Cạnh-câu danh lợi càng gây tổn thương.
 Trồng cây nào rào thường cây ấy,
 Kết quả thì mãi mãi ấm no,
 Biển non còn có kẻ đo,
 Dục tâm tam độc khó dò hiểm sâu.
 Thà thốt ít thì đâu vào đó,
 Ham nhiều lời này nọ rẽ chia,
 Đệ huynh cốt nhục còn lia,
 Huống chi tứ hải sớm khuya xa vơi.
 Vàng, đồng, thử lửa thời mới biết,
 Có thử rồi hiểu thiệt vàng, đồng,
 Thế-gian nhiều nổi long-đong,
 Thử người trí-dũng bên lòng hay chẳng?
 Kẻ ngu-muội theo đảng mê-muội,
 Vì dục tâm dục lợi cầu danh,
 Bên ngoài phong nhã làm lành,
 Họa sâu, chước độc rập-ranh hại người.

Kẻ đào hố thì rơi trước nhất,
 Chưa hại người, lại thật hại thân,
 Lời ngon tiếng ngọt bên đàng,
 Lời lành tin cậy vội-vàng không nên.
 Thà nghèo khó thanh-liêm năm tháng,
 Hơn sang giàu gánh nặng lỗi-lâm,
 Mắt tham thấy của thì ham,
 Tay không làm lưng miếng ăn được nào?
 Kẻ tự-ái chạm đâu khổ đấy,
 Sớm diệt trừ tự-ái giận hờn,
 Đùng gây những chuyện chia con,
 Một đau khổ chịu còn hơn hại người.
 Nhịn một tiếng, lành thời được chín,
 Không biết hờn là nhịn nhẫn thương,
 Nhịn không biết nhục tứ phương,
 Mới là thật nhẫn, nhịn nhường cùng nhau.
 Kẻ du-đăng tự-cao, kiêu-ngạo,
 Thường túi cơm vá áo nghênh-ngang,
 Việc chung làm việc cá-nhân,
 Đối người nhân nghĩa không làm nỡ danh.
 Nước thì nhiều, chung quanh bờ nhỏ,
 Ác dấy tràn, thiện nọ ít-oi,
 Nước tràn, bờ nhỏ khó bồi,
 Ác nhiều, thiện ít, qui thời đảng dàu.
 Danh lợi quyền dễ nào được thiện,
 Tước lộc cao khó chuyển lòng người,
 Đem đàng đuốc tuệ rọi soi,
 Thì người mới thấy và noi theo đàng.
 Biết chơn chánh, hành-tàng chánh đại,
 Kẻ u-mê không ngại thị-phi,
 Thấy đàng là vội giục đi,

Không tường tối sáng, chẳng suy cho cùng.
 Kẻ chơn thiện tương phùng bốn bể,
 Người dạ lang chia rẽ nghịch tâm,
 Khôn ngoan tự lái con thoàn,
 Khôn ngoan tự vững con đàng chánh chơn.
 Vui kẻ muội là buồn kẻ tỉnh,
 Vui không lo toan-tính sự phiền,
 Vui phiền nó chỉ gần bên,
 Sướng vui kẻ ác nào yên lâu dài.
 Nếu đạo-đức bên ngoài nhân-nghĩa,
 Trong ác tâm càng tia tròng gai,
 Khoe rằng tài giỏi văn hay,
 Ấy gây thâm khổ hậu lai muộn sầu.
 Thân con chết thì đâu đáng sợ,
 Sợ là vì trả nợ chưa xong,
 Sợ là khả-ố tắc lòng,
 Sợ cho vật-chất, bóng hồng rã tiêu.
 Sợ chết sống sớm chiều như-nhuốc,
 Sợ linh-hồn không được siêu-thăng,
 Sợ cho vật-chất kim-hoàng,
 Ngân năm bảo thủ vẹn toàn không con?
 Thân con chết đâu non, chót biển,
 Một thời-gian rã biến tiêu hình,
 Con thì tạo miếu, xây đình,
 Chôn vùi thân-thể, vẹn tình không con?
 Hay năm tháng tiêu mòn vật-chất,
 Bảo thủ hoài cái vật vô-tri,
 Hương đấng, trà quả, lễ nghi,
 Mà con gọi nghĩa, gọi thì hiểu trung.
 Con hãy nghĩ tương-phùng bốn bể,
 Cả năm châu huynh đệ chị em,

Tương-thân, tương-ái không đem,
 Đem điều tổn hại mà xem trọng nghi.
 Thân con thác hồn ly khỏi xác,
 Có đâu đây hưởng vật phàm-gian,
 Bày ra tế-lễ rình-rang,
 Hại bao thú vật hàm oan khổ hình.
 Sự lễ bái là hình ngoại thể,
 Con làm tròn sự thể trong ngoài,
 Lễ là truy-niệm bi-ai,
 Lễ là nhắc lại cái ngày thương đau.
 Dạy bốn-phận lâu-lâu cho trẻ,
 Rán gìn tâm vẹn-vẽ thi hành,
 Ngày sau các trẻ ân lành,
 Thầy ban phong tứ chơn thành mỗi con.
 NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

73.- KHOAN HỒNG THA THỨ

Ở dưới thế-trần này, về việc xây-dựng đạo-lý rất khổ khó muôn điều. Xét lại việc đã qua của Thánh-Sư, nền Đạo của Thánh-Sư muốn đem gieo rắc cho những nhà vua chúa, quan-quyền ảnh-hưởng thắm-nhuần trước, rồi ban truyền lại cho nhơn-sanh.

Nhưng trái lại ý muốn của Thánh-Sư, những phần này gọi là trí-thức, học xa hiểu rộng, nhưng chỉ về phần đời danh lợi quyền tước đầy thôi, chớ đạo-lý không được thắm nhuần. Bởi vậy tâm-linh không mở khai sự trí-thức, nên đâu phân biệt chánh, tà, hư, thiệt, ngay, gian được!

Vì lẽ ấy, Thánh-Sư đối với nhơn-sanh, những điều lỗi-lầm, Thánh-Sư vẫn khoan-hồng, vì những

bực này rất thấp kém trình độ, đâu được cao rộng như những bực vua, quan.

Bởi vậy, tất cả nhân-loại, ai cũng là người, nhưng người quân-tử khác với người thường, là tâm-linh không bỉ-bạc, gian-tà, ác độc.

Người quân-tử luôn luôn giữ điều nhân, điều lễ. Đã có nhân thì biết thương người, đã có lễ thì biết kính trọng người.

Theo lẽ thường, hễ thương người thì người thương lại, kính trọng người thì người kính trọng lại. Những điều này vẫn không tuyệt-đối được. Lắm lúc, người quân-tử có nhân, có lễ, mà vẫn bị kẻ gian ác ngoan-cố, khinh-khi chống báng lại. Nhưng người quân-tử vẫn luôn luôn tự xét mình, coi mình có nhân, có lễ chăng? Nhưng xét thấy mình đủ nhân, đủ lễ, mà kẻ ấy còn đối-đãi bạo-ngược lại, thì cũng tự xét mình nữa coi mình đã có nhân, có lễ mà thật chưa hết lòng chăng? Như mình đã hết lòng, mà kẻ ngoan-cố ấy là kẻ càn-dở, không biết điều chi trái phải, thôi thì còn chấp-nê làm chi.

Quân-tử rộng lòng, độ lượng nhiều,

Khoan-hồng tha-thứ, một tình yêu,

Tiểu-nhân thì vẫn tâm eo-hẹp,

Thất-mắc mãi càng rắc-rối nhiều.

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

74.- THÀNH Ý CHÁNH TÂM

Này chư môn-đệ! Hãy rút kinh-nghiệm trong Tam-Giáo Đạo. Trong trang sử Đạo các nước, thấy rằng: tại sao Đức Phật giảng sanh tại Ấn-Độ, mà hôm

nay Phật-Giáo không bành-trướng trong đất nước ấy được? Lại như Gia-Tô Giáo cũng thế, đến Đạo Thánh của Thánh-Sư đây cũng trong tình trạng ấy.

Suy cổ nghiệm kim, ôn cố nhi tri tân để tìm hiểu những điều biến chuyển ấy, để làm bài học mà bảo tồn nền Đại-Đạo của Trời hiện nay.

Bởi vậy, những Thánh, Triết, Hiền xưa nêu lên những bài gương-mẫu để soi chung cho nhân-loại, là sợ gì hơn cả? Thì chỉ sợ đồng loại hơn hết. Vì lẽ con chung cha, mới tranh sự nghiệp, tiền của; quan chung triều, mới tranh tước lộc, quyền thế; người buôn chung chỗ, mới tranh lợi lộc nhau, thì việc Đạo cũng như việc đời, đồng diễn những cảnh trạng ấy mà thôi.

Vậy, người tu phải thành-thật nhau là căn-bản, vì Đạo là lẽ thật. Khi Thánh-Sư dạy Đạo, thì lấy những điều mục căn-bản là: cách vật trí tri, thành ý, chánh tâm mới tu thân vững vàng được.

Người tu mà ý không thành-thật, còn lừa dối, gian-trá đủ điều thì rất uổng công tu! Bởi vậy, trên lập trường Đại-Đạo, toàn cả nhơn-sanh phải rõ hiểu thấm-nhuần đạo-lý.

Thật ra, chư môn-đệ nữ nam sống trong thời kỳ hạ-nguồn này đã là Tiên Thánh tại trần, đứng với câu:

"Chừng nào đất dậy, Trời thay xác,

Chư Phật, Thánh, Tiên xuống ở trần."

Quả thật vậy! Chư môn-đệ khi dự đại-lễ, mặc đại phục mào cao, áo rộng, rõ là Tiên-phong. Nhưng chỉ còn nội tâm rần trau-giồi, rèn luyện làm sao cho đúng với bộ y phục Tiên Thánh ấy.

VĂN-TUYỂN THÁNH-SƯ

75.- NHỜ NGƯỜI CHỈ LỖI

Ở trường đời là bao nhiêu sự tranh đấu từ vật-chất đến tinh-thần. Tranh đấu để mà sống, tranh đấu từ bản thể cá nhân; thấy người cao-sang, danh-vọng thì sanh lòng ganh-tị, mong làm sao cho hơn người và ngang cùng người, nên đi đến chỗ khốc-hại.

Bởi con người thiếu sự thương-yêu thật sự, kẻ cao quá cao, người thấp quá thấp, không có bình đẳng mà thành thử tranh đua chỗ ở, miếng ăn, nên đi đến chỗ tương-tàn cốt nhục.

Trước nhà của các con, các con nào thấy rác đống trên xà nhà, hướng hồ chi là điều lầm lỗi trước mắt của các con. Thế nên, muốn trở nên người có đức lành thuần-túy thì cần phải để cho kẻ cận bên gỡ rác trước xà nhà và chỉ những lỗi. Như thế mới trở nên người hoàn toàn.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

76.- TINH THẦN TƯƠNG THÂN TƯƠNG TRỢ

Phàm sinh ra con người ở thế-gian này chẳng phải sống để tranh danh, đoạt lợi, quyền tước, giàu sang, sung sướng, ẩm thực chẳng hạn.

Nếu sự sống có tánh cách dường ấy, thì con người trong chim lồng, cá chậu, trong nước đục ao tù, không bao giờ thoát khỏi ngục mông-lung lầy lội.

Con người chẳng những sinh ra ở thế-gian này để tiến hóa, mà lại còn có những nhiệm-vụ tối cao, tối thượng bằng lẽ đạo-đức.

Trên nhiệm-vụ mỗi hiền-đồ phải nhận thấu mọi phương-diện thực-tế của xã-hội và hữu-vi của thiêng-liêng. Chư hiền-đồ nhận thấy sự sáng của chư hiền-đồ, trái lại không rõ sự tối. Khi hiền-đồ rõ sự tối bên trong tức là rõ sự sáng ở bên ngoài. Nghĩa là khi chư hiền-đồ tự cho là hiểu biết một cách sáng suốt tinh-hoa, không cầu-nệ bất cứ một ý-kiến của ai, đến nỗi đến chỗ không thành, chừng đó chư hiền-đồ mới rõ là sự tối, không sáng hẳn được.

Hễ chư hiền-đồ nhận thấy sự tối, bất cứ điều gì, sự gì, đều luận bàn, góp-nhóp ý-kiến hòa đồng nhơn-sanh mà thi hành đến chỗ đạt được, thì chừng ấy sự sáng-suốt bộc-phát một cách rõ-ràng trên sự hiện diện của hiền-đồ.

Sự đời, không ai lại không biết làm sao cho thân tâm mình trở nên sung-sướng, ước-vọng giàu sang; đến khi giàu sang chẳng đoái bản cùng. Sự sống, không phải sống để mà ẩm thực của trần-gian, ăn để mà sống, sống với nỗi vui tươi, niềm trong sạch, hòa tâm vào nhân-quần xã-hội, lẽ sống ấy mới cao-thượng.

Chớ con người cứ thủ-cự trong một lẽ-lối xưa kia trong lầu son gác tía, chẳng gắm lại lê-dân đang lâm-than trong cơn Đông về tuyết lạnh. Hiền-đồ đừng nghĩ rằng đó là quả báo tiền căn mà mỗi người phải tự hứng lấy; chư hiền-đồ hãy nhận thực-trạng của xã-hội mà tương-thân, tương-trợ lẫn nhau, đó cũng là đạo-đức, cũng là nguồn căn sự tu hành vậy.

Thật ra, con người ở đời này chỉ mong sống để mà ẩm thực, chớ không phải ăn mà sống. Câu ấy chỉ để yên phần với những kẻ khốn-khổ, bản-cùng

tạm an-ủi với số phần mà thôi!

Chư hiền-đồ ôi! Cuộc tuần-hoàn biến-thiên võ-trụ này không bao giờ ngừng, dòng đời trôi chảy không bao giờ dứt, con người sanh sanh, tử tử, nấu-nung trong lò tạo-hóa này: bụi ra bụi, cát ra cát, chỉ có tiếng thơm vang còn ngàn thuở.

Sự giàu sang, phú quý đến đâu, chùng rũ hồn về cõi hư vô cũng không hưởng được sự gì mà tiếng-tấm chẳng để lại một dấu vết nào thơm vang hậu tấn.

Thuở xưa, Thánh-Sư đạt được một kỳ công rực-rỡ, ấy là nhờ Thánh-Sư tầm được cái cơ-bản đạo-đức mà truyền bá tư-tưởng chơn chánh cho người. Bởi thế, ngày nay Thánh-Sư vẫn còn tiếng để trên khắp thế-gian.

Chư hiền-đồ đã rõ thế-tình là ảo-ảnh giả-tạm. Nhìn đời biết bao là kẻ sung sướng, sao sự họa không đem đến? Thánh-Sư găm lại trên thế-gian này, tạo-đoan un-đức con người từ thuở vô-hình đến nơi có bản thể rõ rệt là để cho con người tiến-hóa đến bậc Thần, Thánh, Tiên, Phật mà thôi.

Chẳng phải sinh con người ra rồi mãi tranh đua từ vật-chất đến tinh-thần chung-chạ ở thế-gian. Con người thối hay tiến là tại không rõ sự tiến-hóa của đời đạo.

Kẻ đặng hưởng lộc giàu sang sung-sướng ấy cũng nhờ tiền căn được dồi-dào sự tu-luyện, nay được toại-nguyện.

Nếu chư hiền-đồ trồng cây nơi lầy-lội, xấu-xa, nhơ-nhớp thì kết-quả sao tốt được! Ấu cũng là trồng cây nào được ăn quả ấy là thế thôi.

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

77.- ĐỜI VAY ĐẠO TRẢ

Đời và Đạo, nếu phân tách rõ rệt thì nó tỏ rõ đôi bên. Đời thì càng vay mãi mãi, Đạo tất phải trả thuở vay khi trước. Như vậy, Đời thì vay, Đạo thì trả. Vay, trả cứ bên nhau mà chuyển vận theo luật tiến-hóa cơ-ngẫu của thiên-nhiên.

Kể đã vào Đạo hẳn biết đường chơn-chánh của Đạo, nẻo mê-muội của Đời, nhận rõ sự lương-thiện của Đạo, thấu triệt sự hung bạo của trần gian mà đoan-chính thân tâm khi nhơ-bợn trở nên trong suốt.

Trước kia, Thích-Ca có thốt rằng: "Ta đến đây là chỉ đường lối cho môn-đệ bước đi, chớ ta không dẫn đến Niết-Bàn đặng". Và Thầy thường thốt rằng: "Thầy đem đến cho các con nền Đạo cao-siêu để các con tu hành, Thầy không bông-bé trên tay được đâu các con!"

Nhìn xa hơn nữa, biết bao là kẻ đời lương-thiện biết tầm tu, thì thức-tỉnh bước vào cửa Thiên-môn. Nếu con người sanh ra ở phàm gian này, từ thuở ấu thời đến khi trưởng lão, chỉ sống trong khả-ố của nhục-dục thế-gian, ắt điểm linh-quang của con người chìm sâu và càng đắm đuối, không bao giờ ngoi lên được. Nếu tường tri đạo-đức là vi-bổn, con người sớm thức tỉnh ăn-năn làm lành, lánh dữ. Sau sự làm lành, lánh dữ thì còn có sự giải thoát về phần linh-hồn, tức là con đường đạo-pháp siêu-việt vậy!

Trước tình-trạng đau thương sau bức màn khổ-khó, tinh-thần Đạo không màng khổ-khó, hy-sinh với bổn-phận chơn-chánh; hy-sinh một chức vụ

cứu nhơn độ thế, thì sự hy-sinh ấy là cao-thượng. Khi không còn ở trên quả địa-cầu này, nhưng tiếng vẫn vang muôn thuở.

Chỉ có đạo-đức thiện-lương, chỉ có đạo-đức chơn-chánh là trường tồn. Chớ sang, khó, giàu, nghèo, xấu, tốt ở thế gian này đâu còn mãi được. Nếu biết vinh, thì không gì bằng trau-sửa thân tâm trở nên thiện-lương đạo-đức. Nhục, cũng không gì bằng nếu cứ cạnh-tranh con đường vật-chất để rồi ám-mê sa nơi hố hầm tội lỗi.

Vẫn biết lắm điều ở thế-gian là sai. Vẫn biết tranh đua vật-chất là giả tạo, mà vẫn bương đi không ngần-ngại, ấy là vì cái lợi to che trước mắt, trong trí tưởng-tượng không phai mờ.

Nếu số phận như thế nào thì yên vui như thế ấy, thì sự tu hành còn hơn sự tranh đua, lặn-lội giàu sang, rớt cuộc chỉ trơ tay trắng mà thôi.

Biết chữ Đạo Thầy là cao-cả, thì sự trả quả ấy là tầm thường. Trái lại, còn phải trọng ơn Thần, Thánh, Tiên, Phật sớm đem quả-báo nhồi đi uồn lại cho chư hiền-đệ, muội trả dứt kiếp này hầu phản hồi ngôi-vị.

LÝ-ĐẠI-TIÊN

78.- VỊ NHƠN SANH

Này chư hiền đệ muội! Thầy đã dạy rằng: "Sự thương yêu là giếng bảo sanh kiên-khôn thế-giới", vậy bảo sanh nghĩa là gì?

Bảo sanh là bảo vệ sự sống của muôn loài vạn vật theo đà tiến-hóa xoay vần vô-trụ. Sự đối xứng

của nhân-loại đi đến chỗ tranh đua giết hại lẫn nhau. Cũng vì sự đối xứng của quan niệm thế-gian, mà con người một ngày một tiến, từ thảo mộc, côn trùng, tiến đến thú cầm, và từ thú cầm chuyển kiếp đến loài người, rồi tiến đến Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Mỗi giai-đoạn phải chịu thăng trầm, khổ hải mới khỏi kiếp trầm-luân. Hữu hạnh thay! Chư hiền đệ muội được tinh-tấn của Thầy ban cho, vậy mà chư hiền đệ muội có một phần biết trau-giồi đạo-đức, còn một phần vì lo điều ảo-ảnh thế-gian, thành ra buông lơi nền đạo-đức tinh-thần.

Thầy bao giờ cũng xá-ân phần tội lỗi, mà cứu cánh nhơn-sanh phục hồi tâm dữ hóa lành, lòng bác-ái vô lượng vô biên. Thầy vạch rõ, chư hiền đệ muội tự xét lấy thân và thương được thân. Ví như chư hiền đệ muội chỉ lo phần vật-chất để cho thân được sung-sướng, nhàn rỗi mà không năng luyện tinh-thần đạo-đức, lại tỏ ra rằng hơn người, thành thử sự khổ hải vẫn vương-vấn chư hiền.

Nếu chư hiền thương Thầy, thì nên trau-giồi tinh-thần đạo-đức, vì tinh-thần đạo-đức bảo đảm nền vật-chất của chư hiền. Thương được thân rồi, lần lượt thương trong gia-đình quyến-thuộc, thương được trong quyến-thuộc rồi, lần ra làng mạc, đến quốc-gia xã-hội, nhân-loại trên thế-gian, và đến mức cùng là chư hiền thương được kẻ mà chư hiền không vừa tâm ý.

Nếu chư hiền thương được kẻ mà chư hiền không thích dạ, thì chư hiền mới là hoàn-toàn phục thiện, đúng lẽ bác-ái của Thầy. Nguồn bác-ái ấy là cao hơn núi, rộng lớn hơn biển Đông.

Có tình thương lẫn nhau thì mới có tương-trợ lẫn nhau, có tương-trợ lẫn nhau thì mới tránh khỏi những điều giết hại lẫn nhau, mới tránh khỏi điều khốc-hại, mới đưa đến cảnh khương-ninh vui-vẻ.

Nếu chẳng có tình thương lẫn nhau, và nếu chẳng có sự tương-trợ lẫn nhau, thì thế-gian không bao giờ ổn định.

Quốc-gia lấy công-dân làm trọng. Tôn-giáo lấy nhơn-sanh làm trọng. Nếu muốn gầy dựng một quốc-gia mà không có dân thì lấy ai mà chăn, trị? Trong tôn-giáo không nhơn-sanh, thì dựa vào đâu mà chỉ độ kẻ tu?

Bởi vậy, tôn-giáo và chúng-sanh chỉ là một, chúng-sanh được toàn thiện thì tôn-giáo mới phát khởi nguồn Đạo. Nhược bằng chúng-sanh sai lạc thì tôn-giáo chịu suy đồi.

Cũng chẳng khác một quốc-gia, dân không làm tròn bổn-phận, lại trên cùng dưới hại lẫn nhau, thì quốc-gia làm sao thịnh-vượng?

Bởi thế, dầu Đạo hay đời, bao giờ cũng tôn-trọng chúng-sanh, và chúng-sanh biết thi hành theo luật định hầu nâng đỡ, tương-trợ từ vật-chất đến tinh-thần.

LÝ-THÁI-BẠCH

79.- QUÂN-TỬ VÀ TIỂU-NHÂN

Trên bước hoạn lộ gian nguy khổ khó của đường đời và cơ-ngẫu chuyển-dịch tuần-hườn của Tạo-Hóa, nếu là người quân-tử thì không bao giờ nản chí sờn lòng.

Hơn nữa, sống trong tình-trạng thiếu từ vật-chất đến tinh-thần, sống trong cơ khổ hoạn mà cư-xử nên người quân-tử là một việc rất khó-khăn, vì người quân-tử không bao giờ tranh điều vật-chất. Nhưng, vật-chất là mạch sống viễn tồn, nếu không vật-chất thì người quân-tử nương dựa vào đâu? Sống bám vào đâu?

Thiết tưởng, sự tranh-đấu của người quân-tử có tánh cách đại-đồng là làm sao cho thân tâm được trọn lành và cứu giúp người, chớ không bao giờ có tách cách vụ lợi phạm phu. Người quân-tử luôn luôn tranh những điều nhân đức, nghĩa-luân, chớ không bao giờ tranh điều vật-chất phi lý, tạo nên một cảnh gia xinh đẹp, một ngôi mờ lộng-lẫy hầu kiếp tàn-tạ để an giấc ngàn thu. Những vật ấy vẫn trở gan cùng tuế nguyệt, nhưng tiếng khả ố, danh nhơ vẫn còn lưu lại ngàn đời.

Người quân-tử chỉ mong sao gặp vận thời mà đem đạo-đức cứu người, hòa mình vào cát bụi, vào cây cỏ để cùng sống, chỉ mong sao cho tiếng tốt lưu lại ngàn thu, chớ không sá màng điều lợi lộc.

Các con thử nghĩ, cuộc đời là giả tạm, sống bám lấy mảnh đất già cõi kia mà các con không tự giải-thoát khỏi ngục lao trần thế, mà lại tranh điều vật-chất ấy, thì không viễn-tồn được đâu các con!

Đối với vật-chất, người quân-tử ví nó như đám bèo trôi, như hạt sương rơi trên cỏ; xem nhẹ tính-mạng để thiết thực phụng-sự nhân-loại, là đưa đến cơ tuyệt khổ đại-đồng.

Cái tốt của người quân-tử bao nhiêu thì sự xấu-xa của kẻ tiểu-nhân bấy nhiêu. Tiểu-nhân bao giờ

cũng cầu may-mắn đến cho mình để ổn-định mà thụ hưởng giàu sang, mà không đoái thân là cát bụi, cỏ cây, thì một ngày kia cũng phải trả lại thân cho đất.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

80.- KHIÊM NHƯỜNG LỜI NÓI

Hiểu trọn đường lối Đạo Thầy, hoặc ít nhất cũng thấu-thập một phần nào để dẫn độ quần-sanh.

Trong hành vi cùng lời thốt của chư hiền đệ muội hướng-đạo là một yếu-tố, cần nhứt phải hạ mình khiêm nhượng và tôn-trọng ý kiến nhơn-sanh, mặc dầu lời thốt ấy có sai đi chẳng nữa, thì cũng phải tôn-trọng và nhỏ-nhẹ trong việc cảm hóa người.

Khi mà chư hiền hướng-đạo thốt lời, mà lời ấy, chư hiền hướng-đạo bao giờ cũng cho là nhỏ nhẹ tâm-thường; nhưng trái lại, kẻ nghe lời thốt của chư hiền hướng-đạo một cách khác, thành thử kẻ thốt cho rằng phải, rằng đúng, mà người nghe cho rằng sai, rằng lỗi; thành thử chư hiền hướng đạo bao giờ cũng tỏ ra là người ít hiểu và khiêm nhượng học hỏi ý kiến nhơn-sanh.

Ấy vậy, trên đời này đều là tôn-sư của mỗi người, và mỗi người đều có thể là tôn-sư, vì một kẻ hiểu một cách, mà những cách đó không ngoài phương-châm hành Đạo.

Tuy nhiên, muốn được sự tin-tưởng ở nhơn-sanh, trước nhất là chư hiền hướng-đạo bao giờ lời nói cũng vẫn đi đôi với thực-hành, không đem một lối-lề nào khác để chứng tỏ lỗi-lầm, hơn là tự đặt lầm-lỗi ấy do nơi chư hiền đệ muội gây ra.

Bởi vậy, người hướng-đạo ví như trường toàn, nếu trường toàn không chí thành, không hòa tâm, hòa hiệp, không vững lập-trường thì khó mà hướng-đạo được.

Tuy mỗi phạm sự về hình-thức trông có vẻ ít-oi không mấy, nhưng nội dung hành đúng đường lối, dầu lớn hay nhỏ, phạm-sự đều quan trọng cả; người lập được chí vững-vàng rồi thì không bao giờ thốt lời quá hành-động.

LÝ ĐẠI-TIÊN-TRƯỞNG

81.- LỄ TÂM LÀ QUÝ

Thầy vì thương các con, đem các con về một mối thương yêu, hòa thuận. Các con thương yêu lẫn nhau là đem sự lễ long-trọng hiến cho Thầy, mà Thầy hằng dạy: nếu các con dâng vật-chất, lễ-nghi đủ đầy mà thân tâm các con không hòa, không thuận, thì Thầy không thể chứng tạc lòng của các con được.

Các con dầu không vật-chất, dầu không lễ-nghi, mà các con thương yêu, hòa thuận, ấy là các con thương Thầy mến Đạo dâng lễ đáng trọng, đáng quý lên cho Thầy.

Thầy phân ra tùy cao thấp để cho các con tu, không nỡ để cho các con sai mê ảo-ảnh trường đời, nào là: tửu, sắc, tài, khí, nào là: dinh-hư tiêu-trường, mà có bền chẳng?

Sự cúng tế linh-đình với Thầy là sự hình thức. Tâm của các con thành kính mới là đáng trọng.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

82.- CẢN NGÔN

Lời thốt phải vừa tai đúng-đắn,
 Nghe vừa tai mới đặng an-hòa,
 Biết lời lựa chọn thốt ra,
 Đừng ham cao quá, e mà không nên.
 Đạo, thốt lời lương hiền đạo-đức,
 Không vắn-chương, ít chút cao-kỳ,
 Để rồi người hỏi, sân-si,
 Để rồi cam chịu suy-vi mọi điều.
 Trường tu học sớm chiều cố-gắng,
 Dù mẫn, the, cay, đắng cam phiên,
 Như vậy lập được chí bền,
 Như vậy mới đặng trọn niềm tu thân.
 Nhẫn, không biết phân-vân nhục-nhã,
 Nhẫn như vậy khỏi đọa, lỗi-lâm,
 Nhẫn vậy mới được an-toàn,
 Nhẫn vậy mới được hòa-an đôi người.
 Đã biết Đạo, chiều mới gặp mặt,
 Miệng hỏi chào, tay bắt, lú-lo,
 Thốt rồi, rẽ bến, chia bờ,
 Thốt rồi, đường lại nhỏ to hai đường.
 Lời thốt phải dạn lòng khẩu xuất,
 Cho vừa tai mẫu-mực dễ nghe,
 Thốt ra lời phải dặt-dè,
 Như vậy mới đặng vẹn bề an xong.
 Thốt lời cao mãi vòng quanh lộn,
 Người hỏi rồi, tiếng lớn lên đi,
 Cả hai phải chịu sân-si,
 Chịu điều phiến toái, tức thì rẽ chia.
 Hãy sum-hiệp khóa chìa lại một,

Yêu thương là giếng cột bảo-sanh,
 Thuận-hòa ấy vị thuốc lành,
 Có bệnh không trị khó thành công nên.
 Bệnh như vậy thuốc Tiên đem trị,
 Không học Đạo chỉ phí uổng công,
 Thuốc sẵn không để vào lòng,
 Như rét mà phủ mền bông được nào?
 Rốt việc bệnh nằm đâu bạ đấy,
 Khó nên thân mãi mãi sau này,
 Việc Đạo liên kết, liên dây,
 Giường máy Hội-Thánh ngày mai đắc thành.

LÝ GIÁO-TÔNG

83.- LÝ TỰ-NHIÊN VÀ LÝ HIỂN-NHIÊN

Con ôi! Thầy đến với các con trong thời hạ-nguơn mặt kiếp này, vì nhân-loại tội lỗi. Trong tam-thập dư niên, Thầy giáo hóa các con, sự xấu đã đổi lại lần lần sự tốt, điều dữ đã đem lại tánh lành.

Nhưng các con còn chưa rõ thấu lý nhân-loại là ai? Hôm nay Thầy giải rõ cho các con hiểu biết Thầy là ai? Các con là ai?

Con ôi! Thầy là Đại-Thiên, con là Tiểu-Thiên. Thầy có vật báu chi thì Thầy cũng ban cho con đủ báu ấy.

Con người có hai phần: phần thiêng-liêng tinh-túy với phần vật-chất phức-tạp là xác thân, tư-tưởng cùng trí của con. Nghĩa là chơn-nhơn hiệp với phàm-nhơn mới tạo thành các con đó! Nhưng linh-quang của con bị bao bọc trong phần thể xác ô-trược, với những ý muốn: tham, sân, si, chôn lấp tánh linh

tận đáy lòng.

Mấy mươi năm con tu học đã cởi bỏ những phần ô-trược, nên xuất hiện lần lần những bản tánh thiện căn. Con cần trau-giồi thân tâm mãi mãi để bộc-lộ tánh Trời, như thế con mới được phản-bổn hườn-nguyên, hiệp cùng khối Đại-Linh-Quang của Thầy đó trẻ!

Đạo không ở đâu xa, chính ở trong mình con đó! Những bậc thánh-triết hiền xưa, những bậc Tiên, Phật trước kia cũng mang xác phàm như các con, cũng nhờ sự bền tâm cố-gắng, rán hết sức hy-sinh trau-giồi bản tánh mới được rạng-rỡ quang-minh như tánh Trời đó con!

Con ôi! Những sự hữu hình bên ngoài các con là những phương-tiện cho con lập công đầy đủ, để rồi kèm chế những vật tánh phàm tâm cho trở nên bậc Chơn-Nhơn, Hiền, Thánh. Con đã hiểu, con đứng vào bậc Tam-Tài, là Tiểu-Thiên, thì các con phải rán làm sao cho tư-tưởng, lời nói, việc làm cho trọn lành, trọn tốt, trọn thật, là con thành công trên đường Đạo đó!

Con hãy tự thống-nhút ở thân tâm các con, nếu mỗi con đều được như vậy, dù không ai kêu gọi thống-nhút, cũng là thống-nhút tự nhiên.

Con ôi! Ở thế-trần này muôn điều giả-dối, muôn điều lầm-lạc, chỉ có con đường Đạo là chí-thiện, chí-mỹ, chí-chơn. Nhưng con không khéo thực-hành, thì cũng khó thành công trên đường Đạo.

*Cơ Đạo Tiên-Thiên, trẻ tiến hành,
Chơn-truyền tâm-pháp ấy đường lành,
Phương-châm tu luyện y đường lối,*

Sẽ được thành công, trẻ rạng danh.

NGỌC-HOANG THƯỢNG-ĐẾ

84.- TU THÂN TU KHẨU

*Này chư môn-đệ nữ nam,
Muốn làm Tiên Thánh, trước làm hiền-nhân.
Hiền-nhân trong sự tu thân,
Tu thân là sửa thân tâm trọn lành.
Trọn lành nhờ biết lưu thanh,
Lưu thanh khử trược sáng danh người hiền.
Nước trong nhờ bởi lòng phèn,
Người lành nhờ biết tu rèn thân tâm.
Đời ta sao khỏi lạc lầm,
Muốn cầu tiến bộ phải chăm sửa mình.
Trước là tự xét lỗi mình,
Sau cầu viện bạn phê-bình giúp cho.
Qua sông nhờ chiếc nhả đò,
Tu hành nhờ bạn dẫn-dò giới-trai.
Tự mình biết lỗi là hay,
Được người chỉ lỗi càng hay bội phần.
Biết nghe dư-luận nhân-dân,
Để mà phục-thiện thì thân vẹn toàn.
Nhút là tu khẩu cần toan,
Nhút ngôn khả dĩ hưng bang rõ ràng.
Nhút ngôn khả dĩ tán bang,
Cũng trong lời nói hư nên hai đàng.
Chim khôn kêu tiếng rảnh-rang,
Người khôn nói tiếng dịu-dàng mới khôn.
Làm người phải biết cẩn ngôn,
Giữ gìn lời nói cho ôn, cho hòa.*

Nói vừa ý khắp người ta,
 Nói gây thiện-cảm gần xa yêu vì.
 Nói lời chân-thật gần-ghi,
 Nói lời hữu-ích nhu-mì dễ thương.
 Nói lời nhỏ-nhẹ khiêm-nhường,
 Nói lời đạo-lý đường-đường chánh chơn.
 Bỏ những lời nói thiệt hơn,
 Bỏ lời vọng ngữ xảo ngôn hỗn-hào.
 Bỏ lời tranh luận thấp cao,
 Bỏ lời câu móc điêu-ngoạ chẳng lành.
 Bỏ lời thêm bớt nói hành,
 Bỏ lời khiêu-khích khởi sanh sự buồn.
 Bỏ lời xác-xược nông-cuồng,
 Bỏ lời đả-kích khởi tuồng thị-phi.
 Bỏ lời đấu khẩu vãn-vi,
 Bỏ lời cãi-vã, tránh thù hơn thua.
 Lời nói chẳng tốn tiền mua,
 Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.
 Muốn nói, phải nghĩ trước sau,
 Bảy lần uốn lưỡi mà trau lấy lời.
 Làm người sống ở trên đời,
 Nên hư cũng tại nơi lời nói ra.
 Muốn cho yên nước, lợi nhà,
 Nói thì cho đúng, thôi thà làm thinh.
 Một bài, Thánh dạy đình ninh,
 Môn-đề soi rọi tự mình sửa trau.

VĂN-TUYỂN KHỔNG-THÁNH

85.- PHẬT VÀ MA

Thế nào gọi là Phật? Thế nào gọi là ma?

Tâm thiện là Phật. Tâm dữ ấy là ma quỷ. Cái không của Phật tức là cái có của ma quỷ. Phật bao nhiêu phép nhiệm, thì quỷ ma chúng nó chẳng kém nào. Phật cũng là các con; Thần, Thánh, Tiên cũng là các con, nhưng ma quỷ cũng do các con.

Tâm thiện tức là tâm chay của mỗi con. Nếu mỗi con chưa diệt được lục-dục, thất-tình và tam ma (tham, sân, si), tức là các con phải chịu làm ngựa-quí, oan-khiên.

Tánh tâm của mỗi con phải là nhứt định, phải là lập trường. Ngày nay các con nhận-thức được Đạo lành rồi, ấy là các con hữu duyên bước lên thuyền Bát-Nhã.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

86.- XÓA LỖI NGƯỜI

Mẹ rất mừng thấy các con quy tựu đầy đủ nơi này, trước đánh lễ Thầy, Mẹ, thiêng-liêng, sau đem tinh thần đoàn kết yêu thương hầu đem lại cuộc lễ tăng vẻ long trọng.

Mẹ chứng lòng hiếu cảm của các con, Mẹ rất mừng thay! Mừng bấy nhiêu, thăm bấy nhiêu! Mừng là vì thấy đoàn con gặp được ngọn đuốc quang-huy của Đạo. Thăm là vì các con chưa thật sự yêu-thương, đoàn-kết. Nhưng các con ôi! Mẹ thấu hiểu rằng các con là phạm tánh, thì làm sao diệt tận tham, sân, si cho đặng! Song các con hãy đặt sự kiện đạo-đức trên hết, đem tình thương-yêu lại; trước nhứt, các con hãy tập tánh quảng-đại, từ-bi xóa bỏ lầm-lỗi của người.

Ở trường đời này, ai cũng có đức-tánh quý-

báu, tốt đẹp cả. Song, nếu các con thành thật yêu thương nhau thì mới hãn đức tánh ấy. Các con hãy chí-thành, chí-kính với lễ thật chơn chánh. Chí-thành trên đường Đạo, các con hãy an phận tu hành, đừng nông-nổi ước-vọng quá sự tưởng-tượng, đến khi không thỏa nguyện thì khổ lụy, sống trong huyền-ảo, thành thử tinh-thần càng ngày càng đăm-đuối, mà tinh-thần là điểm linh-quang, là trí-tuệ của con người, hễ hao mòn đi thì làm sao đạt được trên bước đường Đạo siêu-việt đó các con!

DIÊU-TRÌ KIM-MÃU

87.- VUI NHẬN QUẢ NGHIỆP

Đã biết rằng cuộc thế là giả tạm, song cũng phải có trường-cửu ở chốn Thiên-Đàng.

Khi con người đã siêu phàm nhập Thánh thì được hồng-ân vô-lộ của Thầy ban mà an hưởng tự-toại chốn Thiên-Đường. Đó là những kẻ hữu công tầm Đạo hoặc chường đức tu hành.

Nếu một ai giữa thời-kỳ đại-ân-xá mà biết tu tỉnh với Đạo Thầy thì Thầy cũng xóa bỏ tội lỗi. Nhưng, nếu vào Đạo Thầy mà còn làm-lỗi thì sự lỗi ấy không thể nào bỏ hẳn, không ghi chép sổ Thiên-Tào mà chỉ biên điều lành, dữ của chư môn-đồ đó thôi.

Phàm con người dữ thì phải mang họa, làm lành thì phước đến là lẽ tự-nhiên. Con người sanh ra ở thế thì phải có tử, nhưng tử vì Đạo thì rạng danh tiếng để; bởi vì con người khi đã thức tỉnh tầm tu là tìm lẽ hằng sống ở cõi chết, chớ chẳng phải tu là

mong sao cho trường sanh bất tử.

Cỏ nào không xám, người nào chẳng đau thương? Nhưng cuộc đời sinh như thế nào, thì chư môn-đồ cứ nhận lấy nó thế ấy, đừng than trách chi hết. Vì việc đã đến thì tự nhiên đến, chớ chẳng ai tài trí siêu-quần mà cản được sự tang-thương biến cải đó chư môn-đồ! Song, chi chi cũng do Đấng Tạo-Đoan dĩ định. Con người biết tu thì quả báo càng đến dập-dồn, vì quả-báo đem lại kiếp này cho chư môn-đồ để cho chư môn-đồ trả dứt hầu phần-bổn huần nguyên. Nếu quả-báo không trả kiếp này, thì đời đời chư môn-đồ phải chịu trầm-luân mãi mãi vậy!

Trái lại, chư môn-đồ cần phải cảm Đức Từ-Lành đem quả-báo đến cho chư môn-đồ, mà quả-báo đó rất nhẹ đối với quả-báo mà các Đấng Thiêng-Liêng đem đến cho chư môn-đồ đó.

VĂN-TUYÊN KHỔNG-THÁNH

88.- LẠC TẠI KỲ TRUNG

Trên ba mươi năm học Đạo, hành Đạo, mà chư môn-đồ đã đạt được câu "Lạc tại kỳ trung" chưa? Chớ những bậc Thánh-Triết, Hiền xưa vì đã đạt được câu ấy nên dám quên mình xả thân hành Đạo, coi lợi danh như dép rách, coi tiền của tựa móng tay; mới chẳng nệ sự cực khổ, quyết đem chơn-lý đạo-ngĩa phô truyền cho nhơn sanh hạnh hưởng chung.

Với đại chí, đại hùng nào sợ sự khổ khó gian-lao. Vì vậy mà Thánh-Sư khi sanh tiền, với thân phàm phải châu du trong lục quốc, rày đây mai đó quyết đem phổ thông đạo-lý nhân nghĩa, nhưng vì

con người thuở ấy chỉ ham mê danh lợi, ngôi vị, quyền tước, nào có học hỏi đến đạo-lý đâu!

Bởi vậy, khi Thánh-Sư đến nước nào, thì vua nước ấy chỉ hỏi những điều danh lợi, chớ chẳng cầu học đạo-lý. Vì thế mà Thánh-Sư phải bỏ ra đi, để tìm nơi chơn-chánh thật tâm mà trao đạo-đức.

Than ôi! Thời kỳ ấy nhân-loại vẫn một mực muội-mê, hà hưởng là thời kỳ mạt pháp cuối tận này, càng lâu càng thắm mùi danh, bả lợi. Lành thay! Nền Đại-Đạo rộng khai, những bực nguyên-căn tổ ngộ nên bước vào cửa Đạo để bồi công lập đức, trau tâm luyện tánh cho trở thành bực gương mẫu hiền đức, thì sự này rất quý giá biết bao trong ngày tương lai sắp đến.

Chư môn-đồ hiểu lẽ ấy, rán mà ân cần bước Đạo, rán dẹp bỏ lòng ích-kỷ, bớt sự đời, để lo việc Đạo mới tròn bốn phận thế Thiên. Chư môn-đồ ôi! Kia hãy xem gà kia có bồ lúa lớn, nhưng cũng kề gần bên chảo nước sôi, sao bằng cánh hạc tung trời, mà cũng vẫn được sống.

Hiểu lẽ ấy, người tu chơn mới đạt được câu "Lạc tại kỳ trung" đó vậy!

Vui mùi đạo-đức hưởng thanh-nhàn,

Rõ lẽ nhiệm-mầu, chí được an,

Lạc tại kỳ trung là đó vậy,

Chẳng ham danh lợi cõi dinh-hoàn.

VĂN-TUYÊN THÁNH-SƯ

89.- LỄ THẬT

Này chư môn-đệ đại-diện toàn chi-phái tôn-giáo ôi! Hiểu rõ lý Đạo, rồi tìm ra lẽ thật của con

người, thấu hiểu bốn-phận xuống trần này để chi? Thì đã tường trên sự thật rồi, thì những điều nào giả-tạm, chớ nên mê lầm để cho lục-dục cám dỗ.

Lục-dục là chi? Ấy là danh-vị, tài-lợi, sắc-tư-vọng, tật-đố. Nếu trang hương-đạo mà không làm chủ được xác thân, để lắm khi chinh phạm lẫn nhau trên tình huynh đệ như những trạng-thái đã trải qua trong bấy lâu nay.

Người thật tâm quyết tu hành, hiểu rõ chơn-lý Đạo, thì những điều tư-tâm, tư-kỷ, tư-lợi, tư-y phải dứt khoát hẳn. Cũng như những tánh tự-tôn, tự-cao, tự-mãn, tự-phụ làm cho nhiều ranh-giới thành-kiến với nhau.

Ngày hôm nay cơ Thiên chuyển, trình-độ con người tiến đến mức khá cao. Đông Tây kim cổ đồng nhìn nhận tìm ra nhứt lý, thì chư môn-đệ, đã là tay hương-đạo diu-dắt nhơn-sanh, thì phải làm gương-mẫu trau thân trọn lành, trọn phải, thành thật thương yêu với nhau, không nương dựa vào một vật-chất nào.

Vì Đạo là lẽ thật, Đạo là vô-vi; thì đã là lẽ thật rồi, còn phải nương tựa vào vật-chất nào nữa?

Ví như hòn Thái-Sơn kia cũng không thể gọi là vững chắc trường-tồn mãi được, vì sơn còn băng, thạch còn tan, huống-hồ những quyền-lực nào trên thế-trần này mà bền-bỉ cho được?

Đời chẳng khác một lớp tuồng, phải có nhiều màn, khách trần chỉ đóng trò, khi hết phận-sự rồi cũng hườn về cảnh không.

Đã hiểu lý Đạo, thì phải trọn lòng tin-tưởng với Đạo, phải giữ sao cho hòn ngọc được trong-trắng,

không tì-vích bợn-nhơ, ngày cuối cùng mới được
Thầy Trời ban thưởng công to.

*Thánh-Sư biện-giải thiết cùng hư,
Lý Đạo cao sâu, rón thật tu,
Đời vốn là trường danh lợi giả,
Hiếu thông lẽ thật ấy chơn-như;
Luyện rèn tâm tánh không đời đổi,
Trọn thì, trọn chung với Phụ-Từ,
Nhẫn-nại, ôn-hòa chung trí hiệp,
Vây đoàn huynh đệ, dạ vô-tư.*

VĂN-TUYÊN THÁNH-SƯ

90.- CHƠN-LÝ DUY NHẤT

*Không tôn-giáo nào qua chơn-lý,
Chơn-lý Trời vô thì, vô chung,
Có từ những thuở vô cùng,
Chơn-lý sáng rõ khắp cùng thế-gian.
Chơn-lý ấy Đạo vàng Thầy mở,
Chơn-lý tường, phổ-độ nhơn-sanh,
Chơn-lý, lẽ thật dạy rành,
Trên đường chánh-nghĩa hy-sinh trọn đời.
Với lẽ phải của Trời chơn-lý,
Rón thực-hành khắc-kỷ, ái-tha,
Mới là vẹn chữ dung-hòa,
Trung-dung đại học ấy mà hành y.
Sống cõi tạm có chi là thật,
Bởi những điều vật-chất hữu hình,
Hữu hình hữu hoại nhơn-sinh,
Lẽ thật là vốn chơn-linh của đời.
Chơn-linh ấy của Trời ban xuống,*

*Vấn trường-tồn ảnh-hường đời đời,
Linh-hồn bất diệt của Trời,
Rón lo trau-luyện mới thời thành công.
Người hướng-đạo hòa đồng nhau lại,
Phận tử-quân cần phải hiệp đồng,
Hiệp đồng một ý, một lòng,
Để hòa nhau lại đại-đồng đệ huynh.
Hiếu lẽ thật, tận tình với Đạo,
Chẳng dựa nương cậy bảo nhờ ai,
Tường-tin một Đấng Cao-Đài,
Tường-tin chơn-lý còn hoài không phai.
Thánh-Sư dạy một bài tâm mật,
Lấy trung-dung thành thật người tu,
Chẳng màng danh lợi phù-du,
Lo bồi âm-chất công-phu được thành.
Tay hướng-đạo trọn lành, trọn phải,
Để làm gương chánh-đại quang-minh,
Dắt diu toàn cả sanh-linh,
Theo đường đạo-đức trau mình luyện tu.
Hễ đồng thanh thì người tương-ứng,
Đồng khí rồi ảnh-hưởng tương-câu,
Nhơn-sanh vi quý cần âu,
Dắt diu lẽ phải, Đạo màu cứ đi.
Nay Thánh-Sư dạy ghi tạc để,
Để dắt diu đồng cả nhơn-loài,
Một lòng tin-tưởng Cao-Đài,
Trên đường giải-thoát nạn tai buổi cùng.*

VĂN-TUYÊN THÁNH-SƯ

91.- SỬ ĐẠO LƯU TRUYỀN

Cơ Đạo Thầy lưu-truyền mãi mãi đến thất ức dư niên, bốn-phận chư đệ muội là tay thế Thiên hành hóa, được lãnh nhiệm vụ trong Hội-Thánh thật là trọng-trách vô cùng.

Hiện thời, thì chư đệ muội coi vai tuồng ấy là không quan-trọng chi, nhưng rồi đây, sau một đời mười năm nữa, đoàn hậu-tấn tôn-trọng kính phục chư đệ muội như là bậc Thánh, Tiên tại trần.

Bởi vậy, với cơ Đạo, không phải chỉ lo trong một đời của chư đệ muội rồi hết, cứ mãi mãi tiếp tục, tre tàn măng mọc. Cũng như những bậc tiền-bối trước kia, một lớp đã qui-vị rồi hết đó! Tới phiên chư đệ muội hiện giờ lãnh trách-nhiệm đây, thì ngày kia lần lần cũng qui-hồi, đoàn hậu-tấn tiến lên.

Đã đành rằng Đạo sẽ thành, vinh-quang rực rỡ trên sự cứu thế lập đời, hòa-bình nhơn-loại, chùng ấy Đạo càng biết bao nhiêu sự lo-liệu xây đắp đầy đủ hơn nữa, thì với nhiệm-vụ, chư đệ muội chớ coi là thường.

Rất hữu phước vô cùng mới được lãnh Thiên-chức ấy! Nên hôm nay Lão chỉ dạy về cơ Đạo để lưu-truyền sự vĩnh viễn về tương lai, thì Lão sắc-lệnh cho chức-sắc lưỡng đài, lưỡng phái, từ cấp Phối-Sư, đó là chức-sắc của Hội-Thánh Cửu-Trùng-Đài.

Bên Hiệp-Thiên-Đài, phần đối-phẩm ngang Phối-Sư là từ Thập-Nhị Bảo-Quân trở lên, mỗi mỗi chư đệ muội phải làm một lược-sử, ghi rõ rệt đời hành-đạo cùng lai-lịch như thế nào, được để vào Cổ-Viện Tàng-Thơ lưu-truyền mãi mãi, cùng để lại nơi gia-đình một quyển gọi là cuốn Gia-Phả. Sau này cháu chít của chư đệ muội cũng lấy làm hãnh diện

được ông cha mình là bậc tiền-bối của Đại-Đạo, với những công-trình, công-quả, công-phu gian lao khổ cực, nhắc nhở lại cõi lòng cháu chít biết hướng theo trên đường Đại-Đạo. Như thế mới gọi là Đạo Dòng.

*Lược-sử mỗi hiền phải chép ghi,
Ghi cho rành-mạch những thời-kỳ,
Công-trình, công-quả, công-phu tạo,
Truyền tử lưu tôn được rõ thì;
Để lại một đời gương sáng lạ,
Tàng-Thơ Cổ-Viện chép rành y,
Một đời hành-đạo lưu thiên-cổ,
Đệ muội chí tâm, chớ nê gì.*

LÝ ĐẠI-TIÊN TRƯỞNG

92.- NHỒI QUẢ

Đây, Lão giải rõ về sự nhồi quả cho chư đệ muội thấy rằng người tu trọn đời làm lành, làm phải, nhưng ngày kết cuộc cũng phải bị nhồi quả. Để chi? Bởi có nhồi quả trong một kiếp này thì mới được về ngay với Thầy Mẹ. Bằng không, thì phải trở xuống trần nhiều kiếp để bồi công trả quả cho đầy đủ.

Những gương người hy sinh tâm đạo, khi kết liễu đều bị nhồi quả đó, chẳng hạn như Lê-Thế-Trung đã thọ sắc Chương-Quản Chơn-Tiên, cho đến Thiện-Tịnh (Huỳnh-Công-Khai) cũng bị nhồi quả khi lâm-chung, nên mới được về với Thầy trong kiếp chót này.

Vì thời kỳ ân xá, nếu vị nào phát tâm đại nguyện quyết tu về với Thầy Mẹ trong một kiếp này là phải bị nhồi quả. Chư đệ muội hãy xem lại lịch sử

của các vì Giáo-Chủ, thử hỏi Chúa Giê-Su (Jésus Christ) có tội gì mà phải chịu đóng đinh trên thập-tự-giá đó?

Người tu hay lâm nạn, đó là một sự thử thách vàng, thau. Người quyết chí tu hành thực sự, rõ lẽ chánh chơn rồi thì cũng cứ hy sinh vì lẽ thật, lẽ phải. Phần xác thịt dù tan rã, chớ linh-hồn vẫn bất diệt trường tồn.

Lão thử hỏi, người thế trần có ai sống hoài chẳng? Nhưng cố giữ làm sao cho ra người chơn tu đạo-đức thuần-túy, không cho lem-ố thanh-danh Đạo; không vì danh, chẳng vì lợi, không một xu hưởng nào lồi cuốn được, cứ một lòng tin tưởng với Thiêng-Liêng là Trời, Phật, Thánh, Tiên, Thần.

LÝ-THÁI-BẠCH

93.- NÊN TRỌNG GIẤY CHỮ

*Chín mươi lăm kiếp xuống trần-hoàn,
Khấp nước hoàn-câu được mở mang,
Văn-tự, ngôn-từ phân định rõ,
Hoàn-toàn sứ-mạng của Trời ban.*

Vậy nơi đàn có ai biết chẳng? Khá bạch để nghiệm lý.

Vậy câu Kinh: "Cửu thập ngũ hồi, tự lồi trử bính" là của ai?

Chư môn-đệ nào biết lẽ huyền-vi ấy? Chính Thánh-Sư lãnh sứ-mạng thiêng-liêng khai-hóa văn-tự trên khắp nước trên địa-cầu này.

Bởi thế, chẳng những Hán-tự, chư môn-đệ kính trọng mà thôi, chí những chữ nào trên mặt địa-

cầu này cũng là do Thánh-Sư hóa kiếp để chỉ giáo mở mang dân trí.

Bởi thế, người biết tu hành cần phải trọng giấy chữ, bất cứ là chữ nước nào, không nên làm những điều ô-ước trong chữ mà phạm tội, đến những kiếp sau khó mà thông-minh trí-huệ được.

VĂN-TUYÊN THÁNH-SU

94.- LINH ĐƠN ĐIỀU DƯỠC

Các con ôi! Thầy đối với các con chẳng khác nào một đực-sư đến cứu bịnh trầm-kha, hấp-hối trên giường bịnh.

Các con xét kỹ, nếu không Thầy trên ba mươi năm giáo hóa, thì các con hiện giờ phải ra như thế nào?

Con ôi! Chúng bịnh về thân thể còn có người trên trần cứu chữa được, chớ bịnh tinh-thần thật là một bịnh nan-y, ở thế-gian này không làm sao mà cứu-vãn nhân-loại trong buổi cuối cùng hạ-nguơn này. Dù cho các con trước kia dùng những toa thuốc gia-truyền của tôn-giáo, thì không thể cứu chữa bịnh của nhân-loại hiện thời buổi văn-minh cực điểm này.

Chính tay Thầy còn phải qui Tam-Giáo, hiệp Ngũ-Chi, đồng cả chư Phật, Tiên, Thánh, Thần, Hiền để lập lại một chơn-truyền tân-pháp mà cứu chúng bịnh trầm-kha nan-y trong thời hiện-tại này.

Các con ôi! Biết rõ linh-đơn điều-dược thì mỗi con cần phải tự uống vào. Cũng như Thầy đã nói trước khi mới khai Đạo rằng: "Thầy thương các con là chỉ dạy, các con phải cố gắng vâng theo lời Thầy mà

thực-hành, thì mỗi trẻ mới nên được ngôi vị, chớ Thầy không thể bồng ẵm các con trở về ngôi vị được".

Vì lẽ đó, các con tự tập luyện. Đói ăn rau, đau uống thuốc. Có như thế, thân tâm con mới được trọn lành, trọn tốt, trong sạch, tinh-anh, mát-mẻ được nghe các con!

Nếu các con chê thuốc cay, đắng, hôi, rồi làm sao trừ hết những bệnh tật trong tâm-hồn của mỗi con được? Các con phải hiểu rằng ngày Thượng-Nguơn Thánh-Đức, tức nhiên nhân-loại còn sống sót lại là những phần-tử tinh-túy, trong sạch, lành mạnh từ thể-xác đến linh-hồn, không còn một chứng bệnh nào. Nếu còn một chứng bệnh nào sẽ truyền nhiễm. Bởi thế, Thầy hằng dạy các con cần phải khử trừ lưu thanh là lẽ ấy.

Con ôi! Bệnh con hằng trở. Thầy cũng bao phen chế nhiều thứ thuốc hay để trừ tất cả bệnh phạm tâm, tục tánh. Thầy cho các con biết trước, niên Tân-Sửu này mở Đại-Hội Huyền-Đơn để cho thuốc trừ căn, dứt hết bệnh tật trầm kha, để bồi dưỡng từ thể-xác đến linh-hồn cho tinh-anh thuần-túy để bước đến ngày Thượng-Nguơn Thánh-Đức, tức nhiên là Đại-Hội Long-Hoa đó!

Các con nên hiểu lẽ ấy, rán trường phục ngày đêm những vị thuốc đắng cay để trừ tan bệnh tật.

*Thầy thể con tường Đạo của Thầy,
Linh-đơn diệu-dược thật là hay,
Uống vào sẽ được an-lành bệnh,
Trẻ rán vịn gìn đủ đức tài.*

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

95.- TOA THUỐC TRƯỜNG SANH

*Thầy sanh con, mỗi con sẵn lộc,
Cây sống nào không gốc đâu con?
Khắp trong vạn vật sống còn,
Do Thầy sanh-hóa bảo-tôn thể-thân.
Từ vật-chất tinh-thần của trẻ,
Do Trời Cha đất mẹ dưỡng sanh,
Ấu-thơ chí đến trường-thành,
Hằng mong mạnh khỏe yên lành Thầy vui.
Nhưng con sống dưới đời bệnh trừc,
Nên thân tâm chẳng được mạnh lành,
Nay Thầy đem thuốc trường-sanh,
Tiên-Thiên Đại-Đạo cứu lành bệnh căn.
Bệnh không thuốc càng tăng thêm mãi,
Dù nặng nhẹ cũng phải uống vào,
Nhẹ thì thuyên-giảm lành mau,
Nặng thì trường phục, trước sau cũng lành.
Duy những con cãi canh lời dạy,
Chê đắng, hôi, ất phải nguy vong,
Con ôi! Thầy rất đau lòng,
Bệnh con chưa mạnh, Thầy không yên ngôi.
Thuốc Thầy chế đủ rồi trăm vị,
Tự mình con xét kỹ bệnh con,
Nhận cho biết chứng hàn ôn,
Để mà ẵm được linh-đơn của Thầy.
Tánh nóng nẩy, thuốc hay bạch-thủy,
Bệnh ích-kỷ, dùng vị ái-tha,
Bệnh táo-bạo, dụng ôn-hòa,
Vị chơn-lý Đạo trị tà tâm si.
Bệnh ngờ-vực, trị thì chánh-tín,*

Vị chơn-thành trị bịnh nghi-nan,
 Thân phạm bịnh trở bá ban,
 Thầy đây chế đủ trăm thang thuốc thần.
 Các con ôi! thân tâm mát mẻ,
 Thì khá toan mau lệ uống vào,
 Chớ con cứ mãi đi rao,
 Thầy hay, thuốc giỏi, con sao đặng lành?
 Đói ăn rau, đau lành nhờ thuốc,
 Uống thuốc vào thì được mạnh lành,
 Nếu con cứ lấy mắt nhìn,
 Gọi hay, gọi giỏi mà lành bịnh sao?
 Đạo thực tế, cần trau hiểu lý,
 Nói suông mà chẳng ý thực-hành,
 Khó toan công-quả đắc thành,
 Mỗi con nam nữ tiến nhanh Đạo Trời.
 Ngày Long-Hội kỳ thời kế cận,
 Hội Huyền-Đơn sắp dẫn đến nơi,
 Trừ căn tuyệt bịnh của đời,
 Thân tâm trong sạch nên người Thánh-nhơn.
 Thì mới được Thượng-Nguơn hạnh hưởng,
 Vậy mỗi con đức chường, công bồi,
 Ngày đêm dạ chớ buông trôi,
 Kềm tâm phạm tục, chớ rời Đạo Cha.
 Mỗi ngày phải xét qua mọi việc,
 Mỗi đêm thì cần biết việc làm,
 Kiểm-điểm tư-tưởng tròn kham,
 Việc làm, lời nói lo toan đủ đây.
 Đừng vọng-tưởng tà-tây tội lỗi,
 Cứ một lòng sám-hối ăn-năn,
 Đừng cho vấp phạm lỗi lầm,
 Mới là trong sạch cao-thâm Đạo Thầy.

Muốn được vậy, hằng ngày tin-tưởng,
 Giữ qui-điều liệu-lượng hành xong,
 Ngũ-giới luật Đạo nằm lòng,
 Hiểu thông, hành đúng, nên công khó gì.
 Những giới-luật ấy là vị thuốc,
 Cứ hằng ngày uống được thì nên,
 Con ôi! Cơ Đạo Tiên-Thiên,
 Nhờ con cố gắng cần chuyên từ rày.
 Trau thân tâm cho ngay, cho thật,
 Ý vẹn gìn, âm-chất vun bồi,
 Mới là yên vững thành ngôi,
 Long-Hoa được hưởng cảnh đời Thuán Nghiêu.
 NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

CHƯƠNG IX: QUI NGUYÊN THỐNG NHẤT

96.- TINH THẦN QUI NGUYÊN

Này chư đại-diện các tôn-giáo cùng toàn thể chi-phái trong Đại-Đạo ôi! Bàn-Đạo rất hoan-hỉ thấy rõ tinh-thần đạo-đức thuần túy của chư đại-diện đặng tiến đến chỗ qui-nguyên tinh-thần để hội-hiệp cùng Thầy nơi Bạch-Ngọc.

Xét ra, người ở thế trần này, tất cả ai ai cũng có một điểm linh-quang gọi là thiên-tánh. Vì thế, mà Phật gọi "Nhứt thiết chúng-sanh giai hữu Phật tánh".

Thầy thường dạy "Thầy là các con, bởi trong các con đều có điểm linh-tánh của Thầy". Bởi thế, con người ai ai cũng tốt đẹp thiện-tánh cả, nhưng bởi lục-dục thất-tình cám dỗ làm cho con người lầm lức quên hẳn tánh-linh xưa, mới sanh ra điều tội lỗi.

Từ khi Thầy khai Đại-Đạo, với cơ thiên biến chuyển nhiều chi phái, đó là thiên-ý định nhiều con đường, nhưng tựu trung cũng gom lên chót núi là chỗ Bạch-Ngọc-Kinh của Thầy ngự.

Lúc còn ở chơn núi cách xa nhau vì rộng đường đất, nên phận-sự mỗi chi-phái là tay hướng-đạo để dìu dắt nhơn-sanh tiến lên chót núi mà về cùng Thầy.

Con đường của mỗi chi-phái phải sáng suốt vạch ra để đi sao cho êm ái thuận chiều, hướng-dẫn nhơn-sanh về với Thầy được trọn lành, trọn tốt, thì sẽ

được chấm công to.

Đường càng gần chót núi thì chi-phái càng gần-gũi nhau. Bởi thế, ngày hôm nay, trên tinh-thần đạo-đức đã thuận tiến đến chỗ qui-nguyên về Thầy rồi đó!

Bàn-Đạo rất mừng, và mong sao từ đây mỗi chi-phái hay tôn-giáo đồng liên-quan đoàn-kết, thương yêu thành thật với nhau để nương trù qua cơn khổ khó trong cảnh đời biến chuyển cuối cùng.

*Tinh-thần đạo-đức hiệp qui-nguyên,
Kim cổ, Đông Tây chẳng khác riêng,
Chơn-lý của Trời là có một,
Hiếu rồi phải rón hiệp hòa liên.*

PHÁP-LỰC KIM-TIÊN GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO

97.- CHƠN LÝ QUI NGUYÊN

Bước vào ngưỡng cửa từ-quang, các con đã giác ngộ được mỗi Đạo lành. Các con tự nhận rằng các con ngày nay đã thức tỉnh rồi, nhưng xét ra, Thầy nhìn các con vẫn còn mê-muội tánh tâm.

Nếu các con tỉnh thì minh-biện sáng-suốt, hành-động thiết-thực với con đường chơn chánh, với lý tưởng cao siêu, tuyệt-luân đạo-đức. Chớ nào phải các con tin Thầy, Mẹ, Thần, Thánh, Tiên, Phật giáng lâm? Mà các con vẫn tin rằng Thầy, Mẹ, Thần, Thánh, Tiên, Phật giáng dạy ở hồng-trần. Không đâu các con!

Thầy dạy chơn-lý tu thân. Các con biết chơn-lý mà tỉnh-thức lương-tri, chớ nào phải tin Thầy, Mẹ, Thần, Thánh, Tiên, Phật mà thức tỉnh? Nghĩa là các

con biết chọn chánh mà thức-tĩnh, không phải tin vào đâu mà thức-tĩnh.

Phải chăng mùi danh lợi, kim-tiền trước mặt mà nhiều con bị phỉnh gạt, tận tuyệt tâm thân? - Chẳng khác nào loài thú rừng kia vì bị mồi ngon trong bẫy rập, tưởng dễ đâu thu thập để no lòng; nhưng bởi thế, thành thử phải vương cạm chông đâm đuối.

Ngày nay, Thầy đặt ra mười hai chi-phái là mười hai hạt giống lành để gieo tía trên đám ruộng xinh. Giống thóc nào cũng dùng được, nhưng giống thì trở trước, giống thì muộn hơn. Đến khi chín, chỗ thì trở sớm, chỗ thì trở muộn; nếu các con đem gặt hái đi thì có bao nhiêu kết quả?

Chi bằng các con gặt hái từ thửa ruộng, thửa ruộng nào hết thửa ruộng nấy, và chùng hạt thóc trên cánh đồng trở chín đều, các con gặt hái thì kết quả vô ngần.

Nếu vì dục-vọng, các con muốn đi đến thành công trên bước Đạo, chẳng khác nào nước trong đê đầy tràn mà đê lại nhỏ, thì nước phải tràn bờ đi.

Ngày nay, sự ác vẫn còn lan rộng, thân tâm các con chưa diệt được mầm sâu chia rẽ, tự-ái, tham, sân, si là chưa hoàn-thiện. Nếu các con muốn đi đến chỗ thành toại, chẳng khác nào đê kia tràn nước.

Bởi sự ác nhiều, thiện ít; ác nhiều thì người hướng thiện phải làm thế nào vẫn đi đến chỗ hoàn-thiện đó con!

Thầy nhìn lại thâm thương cho đàn con còn đương khờ-khạo. Thầy dùng chữ thiện, chứ Thầy đâu dùng sức mạnh ở bên ngoài, dầu cho ngày Đạo thành

còn một đũa trung-chánh với Thầy thì cũng thành Đạo đó các con!

Các con muốn làm hạc bay bốn phương trời, sống với một lý-tưởng cao đẹp bình quang hay là các con muốn làm kê, sẵn thóc bươi móc kiếm ăn mà nước sôi vẫn kê?

Sự tu thân của mỗi con là tâm-lý chọn-chánh. Thầy không bắt buộc mỗi con theo; nhưng này các con! các con có chí thành, chí kính, trung-thành với việc làm nhỏ-nhật, thì các con mới hành-động được việc to-tát. Nếu các con không có một lý-tưởng cao-siêu, một hành-động sáng-suốt, thì các con làm sao vững đường lối của các con để tiến đến thiên-cơ Thầy định.

Thầy vì thương các con, đem lời đạo-đức khuyến-nhủ các con. Các con biết chọn-lý, biết thiện-đức mà theo Thầy, chứ Thầy không đem phép này, lực nọ, cùng quyền danh lợi để rù-quén, bắt buộc con theo.

Con theo đạo-đức mà trước kia con nguyện làm lành lánh dữ, chứ không phải mong muốn điều này, lẽ nọ. Cái lẽ mà con mong muốn đến chỗ thành-toại thì duy chỉ có Thầy là Chúa-Tể Càn-Khôn mới chuyển vận được mà thôi. Dầu cho tài ba ở thế, cũng chẳng qua là trò giả tạm hữu-hình. Sự nhận thức của con là thanh với trược. Trược là bàng-môn tả-đạo, còn thanh ấy là điển Thầy.

Cũng như con, sự ác ấy là trược, còn lời chọn-chánh đạo-đức, làm lành, làm phải ấy là lời Thầy.

Các con biết thiện và hành động thiện cho

hoàn-toàn, thì các con thấy sự thành toại, mặc dầu các con chưa làm được lành, nhưng các con thốt lời lành và có tư-tưởng lành cũng như các con trở nên gần lành; mặc dầu các con chưa làm việc dữ, nhưng thốt lời dữ và có tư-tưởng dữ, cũng dường như kẻ dữ vậy.

NGOC-HOANG THUỜNG-ĐẾ

98.- QUAN-NIỆM LIÊN-HIỆP CHI-PHÁI

Quan-niệm về sự liên-hiệp chi-phái trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ có bốn phần quan trọng:

- 1.- Về quan-niệm (tôn-giáo đạo-đức thuần-túy).
- 2.- Về lập-trường (đạo-đức thuần-túy).
- 3.- Về đường lối hành-đạo.
- 4.- Về phương-châm hành-đạo.

1.- Về quan-niệm (tôn-giáo đạo-đức thuần-túy):

Đạo Cao-Đài là một tôn-tôn-giáo do Đức Thượng-Đế dùng huyền-cơ diệu-bút hoằng khai tại nước Việt-Nam để cứu khổ, cứu nạn toàn cả nhân-loại khắp trên mặt địa-cầu này.

Sự cứu khổ, cứu nạn ấy chỉ bằng sự giáo dục đạo-lý, và hướng dẫn thực hiện đạo-lý cho con người giác-ngộ về lành đến chí chánh, chí chơn, chí thiện, chí đức.

2.- Về lập-trường (đạo-đức thuần-túy):

Người nhập-môn vào Đạo phải giữ vững lập trường duy nhất của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ. Bởi nền Đại-Đạo là một nền tôn-giáo lớn, có mục-đích cao cả là đưa nhân-loại đến cơ tuyện-khổ đại-đồng.

Hơn nữa, thể theo đức trọn lành của Đức Chí-Tôn, chỉ có mừng và thương đối với toàn cả nhân-loại.

Ở thế-gian này, những người đã sớm biết giác-ngộ về lành thì mừng giùm cho người ấy sẽ được siêu-thoát về cảnh Thiên-Đàng; còn người còn mê-sa trong lục-dục thất-tình, thì thương giùm cho người ấy sẽ bị đọa địa-ngục.

Vì thế, người tu trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ phải giữ vững lập-trường duy nhất là thuần-túy đạo-đức mà thôi. Lập-trường này dựa trên căn-bản: công-bình, từ-bi, bác-ái của Tam-Giáo: Nho, Thích, Đạo.

3.- Về đường lối hành-đạo:

Về đường lối hành-đạo có ba điều mục quan-trọng cần thi-hành y đúng:

- a) Vị Chí-Tôn, vị nhơn-sanh vi căn-bản.
- b) Thực hiện đúng căn-bản chơn-truyền của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.
- c) Thiệt-hành đúng-đắn tôn-chỉ và mục-đích của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Ba mục này, Thánh-Sư giải nghĩa cho hiểu rõ:

a) Vị Chí-Tôn, vị nhơn-sanh vi căn-bản là lấy thánh-ý Đức Chí-Tôn và ý kiến, nguyện-vọng chánh đáng của nhơn-sanh hợp lại làm căn-bản cho đường lối hành-đạo của cơ Đạo. Như vậy, sự hành-đạo của cơ Đạo mới thuận Thiên-ý và hợp nhơn-tâm. Vì cơ Đạo kiến tạo trên cơ sở nhân-loại, để tìm phương giải-thoát nhân-loại.

Đức Chí-Tôn cũng vì nhân-loại mới lập Đạo,

cho nên vị nhơn-sanh làm căn-bản.

b) Thực hiện đúng căn-bản chơn-truyền của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ. Căn-bản chơn-truyền là Tân-Luật, Pháp Chánh-Truyền, Đạo-Luật của Thầy dạy hồi mới khai Đạo, Thánh-Ngôn Hiệp-Tuyển và những Thánh-Giáo trước sau đúng với chơn-lý. Cho nên toàn đạo phải thiết-hành đúng căn-bản chơn-truyền ấy, như vậy mới thật là người tu theo Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, mới đặc kỳ sở-nguyện của mình.

Toàn đạo phải thiết-hành một luật, một pháp ấy để thống-nhất tinh-thần, tư-tưởng và hành-vi hầu thuận tiến đến sự liên-hiệp toàn chi-phái.

c) Thiết-hành đúng-đắn tôn-chỉ và mục-đích của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ. Tôn-chỉ và mục-đích là đường đi và lối nhắm duy-nhứt của người tu trong Đại-Đạo. Bởi vậy, toàn đạo phải thực-hành đúng-đắn tôn-chỉ và mục-đích đó.

4.- Về phương-châm hành-đạo:

Về phương-châm hành-đạo có ba điểm quan-trọng:

a) Phải thực-hiện liên-giao đoàn-kết lẫn nhau trong toàn chi-phái để củng cố tinh-thần thương yêu chân thành trong đại gia-đình Đại-Đạo.

b) Phải thật sự bảo vệ Đạo, bảo vệ Hội-Thánh, bảo vệ nhơn-sanh. Phải tôn-trọng, tương-trợ, thân-ái lẫn nhau trên mọi phương diện từ vật-chất đến tinh-thần.

c) Phải khiêm-tốn học hỏi lẫn nhau, hướng dẫn, chỉ bảo lẫn nhau, trau-giồi kinh-nghiệm lẫn nhau để lần nâng cao trình-độ đạo-lý cho nhau, hầu đủ khả-năng để hướng dẫn nhơn-sanh đến cơ tuyện-

khổ đại-đồng.

*Quan-niệm dạy rành liên-hiệp qui,
Thực-hành cho đúng lý Tam-Kỳ,
Mới là thành tựu cơ qui nhứt,
Trọng-trách Tiên-Thiên khá rõ tri.*

VĂN-TUYÊN KHỔNG-THÁNH

99.- CHUYỂN HÓA LONG-HOÀ

Các con nam nữ ôi! Máy tạo xoay vờn, cơ Trời luân chuyển, sự đã đến tự-nhiên phải đến, dù các con muốn hay là không muốn cũng chẳng thể được.

Con ôi! Kìa đồng hồ từ từ phải trải qua trong sáu mươi giây mới tròn một phút; rồi trải qua sáu mươi phút mới trọn một giờ. Cuộc tuần-huòn cũng thế, kim mới chỉ tám giờ mà tâm phàm dục-vọng các con muốn đến mười hai giờ, nào được đó con!

Thầy biết tâm các con cả thầy, nên Thầy dùng biết bao pháp độ để dìu-dắt các con đến giờ phút hôm nay. Thầy không quản lời con oán-trách chê-bai rằng Thầy gạt-gẫm các con. Nếu chẳng thế, rồi làm sao hôm nay các con có còn vững-vàng bước Đạo đến ngày này.

Nếu con suy cho cạn, nghĩ cho cùng, các con mới thấy lòng thương yêu của Thầy đối với các con là vô lượng, vô biên đó vậy.

Ngày giờ hôm nay, các con nhìn tường thế-cuộc, đoán rõ tri cơ thế nào. Thầy đã hội đủ Phật, Tiên, Thánh, Thần nơi Thiên-Đình để quyết định ngày đại-lễ Chuyển-Hóa Long-Hoà cho đúng với cơ tuần-huòn vận chuyển.

Chuyển tâm phàm trở nên tâm Thánh,
 Hóa long, cù, cá, trạnh... nhờ tu,
 Long-Hoa Chuyển-Hóa Tý đầu,
 Hoa-Long Đại-Hội kê hầu Dân theo. (Nhâm Dần)
 Canh gà mãn, chó, heo chộn-rộn,
 Tý, Sửu sang, chón chón tơ vò,
 Niên Nhâm-Dần đảo, cần lo,
 Mùa gặt sắp đến, vựa kho lúa đầy.
 Xuân rồi Hạ, Thu đây Đông mãn,
 Chánh-giáo Thầy tỏ rạng như gương,
 Ngoạt kỳ nhật định, con tường,
 Linh ban nam nữ lo bường kịp kỳ.
 Thầy mở Đạo để qui Tam-Giáo,
 Truyền Ngũ-Chi Đại-Đạo phục nguyên,
 Lễ thành Hội-Thánh Tiên-Thiên,
 Hành y Tân-Luật, Chơn-Truyền Thầy ra.
 Cửu Nhị ức con Ta xuống thế,
 Nhật cân lo, chớ trễ công-phu,
 Con ôi! kiếp tạm bóng cu,
 Vâng lời Thầy dạy răn tu kiếp này.
 Mạng tánh con do Thầy ban bố,
 Sơ chi sơ Thượng-cổ thiên-từ,
 Bác-ái, nhưng dạ vô-tư,
 Lễ này do lệnh Ngọc-Hư-Cung truyền.
 Khai giáo-lý Tiên-Thiên hoàng hóa,
 Thập điều qui chung cả các con,
 Lục thông, thất bửu gìn tròn,
 Yên tâm vững dạ mới còn vị ngôi.

(Chiết hoán-thủ song thất lục bát kết thành
bài thi tứ cú:)

Chuyển-Hóa Long-Hoa Canh-Tý niên,

Mùa Xuân, chánh ngoạt, linh Thầy truyền,
 Lễ thành cửu nhật, con vâng mạng,
 Sơ bát lễ khai, thập lục yên.

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

100.- ĐỊNH NGHĨA CHUYỂN HÓA LONG

HOA

Chuyển-hóa, Lão đây định-nghĩa rành,
 Chuyển là nỗ lực để vươn mình,
 Chuyển đời xáo-trộn ra ô-trước,
 Chuyển Đạo phân minh rõ bạch thanh;
 Chuyển cá thành rồng bay khỏi nước,
 Chuyển phàm hóa Thánh thoát vòng danh,
 Chuyển như vũ-bào, rồi mưa đổ,
 Chuyển cả thân tâm được trọn lành.

...

Chuyển thế-cuộc tang-thương biến đổi,
 Chuyển nhơn-tâm tự hối ăn-năn,
 Chuyển xoay máy Tạo thẳng bằng,
 Chuyển cơ Đại-Đạo hóa hoàng năm châu.
 Chuyển cùng khắp hoàn cầu biến động,
 Chuyển cơ Thiên nứt-thống Đạo Trời,
 Chuyển cho nhân-loại thức thời,
 Chuyển sang Thánh-Đức lập đời Thuấn Nghiêu.
 Chuyển thân phàm sớm chiều lo liệu,
 Chuyển tâm linh rõ hiểu diệu-huyền,
 Chuyển thành hai chữ Tiên-Thiên,
 Long-Hoa Chuyển-Hóa chơn hiền, phân hung.
 Nhìn cuộc đời lao-lung biến đổi,
 Xem nhơn-sanh nhiều nỗi nạn tai,

*Biết tu, cứ thẳng đường ngay,
Lập-trường Chơn-Đạo Cao-Đài nhứt tâm.*
TRƯỜNG-CANH THÁI-BẠCH

CHƯƠNG X: CHƠN ĐẠO

101.- PHÁT TRIỂN ĐỨC TÁNH TỐT

THÁI dương chiếu diệu sáng soi cùng,
THƯỢNG đức là đời vẹn hiếu trung,
LÃO ấu tuân-hành tròn sứ-mạng,
QUÂN thân toại hưởng phước đồng chung;
CHƯỜNG hoa ất trở đơm hoa đẹp,
GIÁO thiện từ nhiên lễ thiện tùng,
ĐẠO đức tàng nền trên thế-sự,
TIÊN bang có thuở hội tương-phùng.

Con người ở thế-gian chỉ thấy cái sống trước mặt mà không hay cái chết ở sau lưng. Bởi vậy, kẻ thế thường hay dám làm những sự tội lỗi gian-ác để tranh danh đoạt lợi mà sống, không ngờ cái sống ấy đi đến chỗ chết.

Những bậc giác-ngộ thì tìm lẽ hằng-sống trong sự chết, nên mới dám trọn hy-sinh để ra hành-đạo, vì đã hiểu lẽ hư thiệt ở trần này đều là giả tạm phù-vân, có chi là bền-bỉ, chỉ có đạo-đức là lẽ thật thôi.

Bởi vậy, chư môn-đệ ở vào buổi cuối hạ-nguơn này sớm ngộ được Đại-Đạo thật rất hữu duyên lành. Vậy luôn luôn phải sáng suốt nhận định trong việc Đạo để tiến đến mức thành công. Cần nhứt là phải dứt bỏ hẳn sự ham muốn tranh đua về vật-chất. Bởi sự ham muốn là nguồn gốc của sự tội lỗi đau khổ.

Người tu cần phải tham-thiền nhập-định,

lóng lòng trong sạch, tâm linh mới được sáng suốt.
 Vậy chư môn-đệ phải rán phát triển đầy đủ những
 đức-tánh tốt và siêng cần trong việc tu tịnh, vì có tịnh
 yên thì tinh-thần mới phát huệ.

Đời càng xáo trộn, người Đạo cần phải luôn
 luôn yên tịnh tâm-hồn tiếp điểm lành, cho cõi thế-trần
 mau phục hồi lại cảnh Thánh-Đức Thượng-Nguồn.

*Đời khổ, rán tu tịnh-định yên,
 Tham-thiền mới rõ máy linh-huyền,
 Lóng lòng trong sạch tường cơ diệu,
 Rõ được mâu-vi cảnh hạo-thiên.*

...

*Tu tâm luyện tánh cho bền,
 Bền lòng trau sửa thì nên vẹn toàn.
 Mười hai đức-tánh truyền ban,
 Người tu hành đúng phục hoàn thiện căn.
 Một là mở rộng lòng non,
 Rộng tình bác-ái yêu thương vạn loài.
 Hai là kèm tánh hằng ngày,
 Ôn-hòa vui-vẻ, chớ gay-gắt lòng.
 Ba là có tánh khoan-dung,
 Rộng lòng tha-thứ nhau cùng những con.
 Bốn là dững-cảm chẳng sờn,
 Vẹn gìn chí-khí đại như ý thành.
 Năm là trọn đức hy-sanh,
 Gian-lao khổ cực cam đành chẳng nao.
 Sáu là tự-tín một màu,
 Không dờn, không đổi, không nao-núng lòng.
 Bảy là thiện-cảm hòa đồng,
 Kê yêu, người mến, ngoài trong kính vì.
 Tám là bền chí gắng ghi,*

*Chơn tâm vững chắc sau thì nên công.
 Chín là thanh-nhã sạch trong,
 Công-bình chẳng bợn, cõi lòng yên vui.
 Mười là học Đạo nhiệm mùi,
 Từ-bi là đức-tánh người chơn tu.
 Mười một cương-quyết khur-khur,
 Tánh không sè sụt, chớ từ việc ngưng.
 Mười hai là đức hiển dăng,
 Hiển dăng mọi việc để tuân lệnh Trời.
 Mười hai đức-tánh rạng ngời,
 Thực hành y đúng Đạo Trời sáng danh.*
 THÁI-THƯỢNG LÃO-QUÂN
 Chường-Giáo Đạo Tiên

102.- BÀI VỞ SON

*NGỌC-Kinh Thầy ngự chẳng an lòng,
 HOÀN(G) cảnh các con thể gió Đông,
 THƯỢNG giới Phật Tiên đều nao động,
 ĐỂ truyền sắc-lệnh trẻ hành xong;
 KIM ngôn Thầy giảng con ghi dạ,
 VIẾT dạy lý mâu, rán hiểu thông,
 CAO trí dất-dìu đàn thấp trí,
 ĐÀI Nam danh rạng giống Tiên Rồng.*

Thầy cho các con một bài vở son nam nữ học
 chung để đắp nền lập vị cho vững vàng rồi Thầy dạy
 dứt phàm tâm, diệt thất-tinh lục-dục, chơn tâm tỏ
 rạng, sẽ hành chơn-đạo mới đạt lý mâu.

*Lời mình thệ con nguyện ghi tạc,
 Quyết chí tu giải-thoát muội-mê,
 Tìm đường chơn-đạo quày về,*

Công đây, quả đủ vị quê phân hồi.
 Nay con rõ cảnh đời giả tạm,
 Vật-chất này như đám phù-vân,
 Dầu con tốt bực trên trần,
 Đến kỳ rồi cũng xác thân tan tành.
 Giáo-lý Thầy dạy rành hư thiệt,
 Giả cùng chơn con biết hai đường,
 Đường về Bạch-Ngọc tòa chường,
 Đường xuống địa-ngục Diêm-Vương A-Tỳ.
 Con quyết gìn tam-quy ngũ-giới,
 Để kèm lòng tấn tới Đạo màu,
 Thượng-thừa con quyết lo âu,
 Kèm tâm định tánh minh-châu sáng ngời.
 Thầy thấy con nặng đời hơn Đạo,
 Đạo hai phần, đời tạo tám phần,
 Con ôi! Phải bớt việc trần,
 Sáu phần lo Đạo, bốn phần đời thôi.
 Học chơn-đạo, việc đời lân bớt,
 Bớt tranh đua, nhà tốt, của nhiều,
 Bớt ham vật-chất mỹ-miêu,
 Bớt lân tham-vọng, sớm chiều kèm tâm.
 Đường chơn-đạo cao-thâm huyền-bí,
 Trước phải toan lập vị đắp nền,
 Đắp nền vững chắc thành nên,
 Cột kèo ráp dựng, vách phen khó gì.
 Bài vở son này ghi học nhớ,
 Để hành tròn bài vở sau này,
 Muốn nên, con phải nghe Thầy,
 Muốn nên, con phải đủ đầy đức-tin.
 Luyện hư-vô huyền-linh thấu đạt,
 Pháp nhiệm-màu tri giác tự tâm,

Đạo là diệu-diệu, thâm-thâm,
 Nếu còn dục-vọng phạm tâm xen vào.
 Trường Thiên-Đạo cần trau tu luyện,
 Luyện tánh tâm phát-triển tinh-thân,
 Nhờ Thầy bố-hóa hồng-ân,
 Điển-quang chiếu diệu nguơn-thần sáng chường.
 NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

103.- ĐỊNH THẦN NHẬP TỊNH
 NGỌC-HOÀNG chúa-tể cả càn-khôn,
 THƯỢNG-ĐẾ là Cha hết các hồn,
 GIÁO ĐẠO sủa đời nên mỹ-tục,
 NAM BANG hạnh ngộ phước lưu tồn;
 CAO-ĐÀI cứu độ toàn sanh-chúng,
 QUỐC-ĐẠO Việt-Nam được thế tôn,
 GIỀNG MỐI tề-gia con rải giống,
 NGŨ CHÂU tìm học Phật Tiên ngôn.
 PHẬT, Tiên ngôn-luận khuyến-răn đời.
 TIÊN bút nhiệm-màu, chớ tưởng chơi,
 THÁNH -Huấn, Thánh-Ngôn lời cặn lý,
 THẦN cơ diễn dạy khắp nơi nơi;
 ĐỒNG tâm nhứt trí lo hành-đạo,
 LAI đáu Đậu niên được thành-thời,
 HỘ mạng các con con biến-loạn,
 ĐÀN tiền nam nữ khá y lời.
 Y lời Thầy dạy, trẻ nên công,
 HÀNH Đạo hy-sinh phải hết lòng,
 LỜI dạy tận tường, con khá nhớ,
 THẦY truyền khẩu-quyết, trẻ hành xong;
 THÁI dương cùng với chơn-âm hiệp,

BÌNH tịnh chơn-tâm phước huệ đồng,
 HẠNH ngộ Cao-Đài qui vị cũ,
 HƯỜNG đời nhàn-lạc cảnh non Bồng.

...

Biển êm-lặng minh-châu mới hiện,
 Tâm con thường như biển gió giông,
 Muốn yên con phải lỏng lòng,
 Kèm tâm định tánh mới mong gom thân.
 Diệt phàm tâm, ân-cần điều ấy,
 Sát lục-trần, việc ấy mới yên,
 Thất-tình dấy động liền liền,
 Con trừ cho tuyệt, tọa-thiền mới an.
 Muốn tu tịnh, phải toan bền chí,
 Sửa sang lòng, đừng nghĩ việc đời,
 Không buồn, không giận, không chơi,
 Không ham, không mến, tứ thời kèm tâm.
 Đừng dục-vọng bị lầm lục-đạo,
 Gìn tâm không, chẳng chút lo chi,
 Mới mong học Đạo vô-vi,
 Tham-thiền định-tịnh thấu tri diệu-huyền.
 Vạn sự khởi đầu tiên rất khó,
 Con bền gan trước nhỏ, lớn sau,
 Ban đầu trí rất lao-xao,
 Con siêng năng tịnh thì mau định thân.

Con nằm lòng bài này, khi ngồi tịnh, con niệm câu này: "Xin Đại-Từ-Phụ bố hồng-ân cho con trẻ được định thân, được minh-tâm kiến-tánh, sau đắc nhị xác thân".

Đây là bài học thứ hai nghe các con! Mỗi con cần học thuộc lòng dầu chưa nhập tịnh.

NGỌC-HOÀNG THUỜNG-ĐẾ

104.- KÈM TÂM ĐỊNH TÁNH

THÁI-Cực linh-đăng chiếu sáng lò,
 THƯỢNG thừa tịnh luyện đạt tinh-hoa,
 ĐẠO màu bí-pháp thâm-thâm diệu,
 QUÂN tử chánh tâm hiểu lý xa;
 CHƯỜNG đức thành ngôi tròn quả vị,
 GIÁO chơn hành chánh đắc thi-khoa,
 THIÊN cơ vận chuyển tuần-huần giáp,
 TÔN kính phụng thờ một Đức Cha.

Thượng-Tôn nhắc lại đoạn đời sanh-tiền học Đạo của Thượng-Tôn cho chư môn-đệ tìm hiểu triết lý của những bậc giáo-chủ.

Khi tiên-sanh Thường-Tung sắp lâm chung thì Thượng-Tôn đến hầu một bên để học hỏi lời cuối cùng của Thầy.

Thường-Tung hỏi Thượng-Tôn rằng: "Qua nơi cố-hương mà ngừng xe lại, người biết điều đó chưa?"

Thượng-Tôn trả lời rằng: "Qua nơi cố-hương mà ngừng xe, có phải nghĩa là không quên quê cha, đất tổ chăng?"

Tiên-sanh Thường-Tung khen phải. Lý ấy truyền đến ngày nay, nhưng nhơn-sanh chỉ hiểu biết về lý sự hữu-vi, không thấu-đạt chỗ huyền-vi màu nhiệm.

Nay Thượng-Tôn giải ra lý ấy cho chư môn-đệ nam nữ hiểu tường hầu vững tâm hăng hái, tiến bước thật-hành trên đường Đại-Đạo. Bởi linh-hồn khi có xác-thân dưới trần này thì chẳng khác nào chư môn-đệ có một chiếc xe, lòng ham vui, tánh háo kỳ,

nơi nào cũng muốn tầm đến; nơi đâu thanh-lich cũng trải qua, xe này hư cứ tạo xa khác, trải qua năm bảy chục chiếc xe mà cũng chẳng chán. Đến khi qua nơi cố-hương, sức nhớ lại thì ngừng xe, có khác nào chư môn-đệ ngừng xe lại là gặp mới Đạo Trời hiện nay, không còn muốn trải bước xa-xăm trên đường danh lợi nữa.

Ấy cũng là duyên lành tiền kiếp nên sớm ngộ Đạo kỳ ba, mặc dù sống trong cảnh đời gian-khổ hạ-nguơn, tình thế hằng biến chuyển thăng trầm thay đổi, nhưng nhờ lòng tâm-đạo, chí hy-sinh, rõ hiểu cơ-màu đạo-lý, nên bền vững tiến bước hành Đạo đến ngày nay.

Chư đệ muội phải thực-hành hoàn-toàn trong Ngũ-Chi Đại-Đạo, bắt đầu từ thấp đến cao, từ bực làm người chẳng lành trở lại người hiền rồi lần lên đến bực Thần, Thánh, không thể bỏ một cấp bực nào.

Về phần Nhơn-Đạo, chư môn-đệ thật-hành chưa hoàn toàn chu đáo trong phần Ngũ-Đức, rồi làm sao tiến đến bực Thánh-Nhơn, chớ nói chi đến phần Tiên-Đạo là cơ tu tịnh huòn đơn siêu xuất.

Nhưng Đạo Trời dĩ-định nèn Đại-Đạo phô-khai rộng mở, tất cả vạn pháp đều đem ra truyền dạy, tùy căn cơ sâu cạn của môn-đệ hưởng-ứng theo trình-độ. Bởi thế, mới lắm lúc dạy qua cơ siêu-thoát tu tịnh, lóng lòng, kèm tâm định tánh, khử trược, lưu thanh, gom thần, luyện kỹ, tu đơn cho mỗi môn-đệ hiểu tường, rồi tùy căn cơ mà thi-hành đạo-pháp.

Dầu ngày hôm nay chưa thiết-thực thi hành kết-quả, thì ngày sau cũng tiếp tục đến thành-công

kết-quả.

*Đại-Đạo rộng khai độ chúng-sanh,
Huyền-vi vạn pháp học thông rành,
Căn-cơ tiến-hóa tùy trình độ,
Môn-đệ nữ nam vẹn đức lành.*

...

*Ngày kỷ-niệm Thượng-Tôn giáng thế,
Xuống trần-gian hầu để giáo-truyền,
Cho trong sanh-chúng Đạo Tiên,
Học tường huyền-pháp cơ Thiên dạy rành.
Trên hai ngàn năm trăm năm lẻ,
Mới chơn-truyền còn để đến nay,
Nhưng vì lý Đạo cao dày,
Sâu-xa huyền-bí, khó rày đạt nên.
Bởi nhơn-sanh chưa bền chữ tín,
Bởi lòng người mắc bệnh trầm-kha,
Điểm linh chơn-tánh lậm tà,
Nên chi đường Đạo khó mà đạt ngay.
Luyện công-đức hàng ngày tô điểm,
Lấy công-phu biến chuyển tâm linh,
Khử trược thể-xác hữu hình,
Trau-tria đức tánh tâm-linh lân lân.
Bởi môn-đệ xác thân nhục-thể,
Có khác nào trần-thế đa-mang,
Những điều ô-trược ác tàn,
Thất-tình lục-dục lãng-loàn xúi nèn.
Người hiểu Đạo phải bền tâm niệm,
Kẻ quyết tu tăng-tiến chẳng ngừng,
Nếu lòng tâm Đạo hớ-hênh,
Thì là cám-dỗ thất-tình tội gây.
Nên Thượng-Tôn hàng ngày truyền dạy,*

Tịnh tứ thời hoán-cải tâm linh,
 Gom thần, định tánh cho minh,
 Đẹp tan lục-dục thất-tình đặng an.
 Thì sáng tỏ hồi-quang phản chiếu,
 Thì tinh-thần rõ hiểu Đạo màu,
 Ấy nhờ tự-giác bền lâu,
 Nhờ tâm định-tịnh mới hầu nên công.
 THÁI-THƯỢNG LÃO-QUÂN
 Chương-Giáo Đạo Tiên

105.- THÊU THẦN ĐỊNH TRÍ
 THANH thao diễn bố cảnh trần-ai,
 Y thừa lời đây diệt sắc tài,
 ĐỒNG thọ giáo-truyền cơ bí-quyết,
 TỬ hiền, tử thảo gánh gồng vai.

...
 THÁI dương ánh rọi chín tầng mây,
 THƯỢNG học từ xưa kết tạo gầy,
 ĐẠO đức rún gìn câu Thánh-Huấn,
 TỔ lâm đàn nội khá nghe đây.
 Đạo đức giới-trau chữ phạm-vi,
 Tu thân sửa tánh chẳng hề ly,
 Tam-huê tụ đánh an nhuần gội,
 Phước-đức diệu-huyền hiểu thức-tri.
 Thức-tri cơ Đạo mấy huyền-vi,
 Hồ giảng long thặng pháp diệu tri,
 Chín cửu huồn đơn cho kín-cẩn,
 Thông tường lý nhiệm lẽ màu vi.

...
 Tam-Kỳ khai truyền ban thế tục,

Cơ sây-sàng giục-thúc kẻ trần,
 Đắp xây nền móng tân-dân,
 Danh lưu hậu thế rạng ngân thanh-cao.
 Muốn rõ đặng vàng thau lừa-loc,
 Lọc trước thanh cố học huyền-vi,
 Làm sao rõ đặng vô-vi,
 Chơn-truyền tân-pháp thông-tri đắc thành.
 Mỗi phạm sự y hành lời dạy,
 Mỗi việc chi phải trái xét suy,
 Thông-tri mới Đạo vô-vi,
 Cửu huồn nhứt khiếu rún thi đức tài.
 Đẹp lục-dục hằng ngày luyện tập,
 Cho hống-diên thâu-thập điều hay,
 Thông-tri mới Đạo hoằng khai,
 Cơ Trời vận chuyển thiên khai phần hồi.
 Phá nhứt khiếu tâm giới học-thức,
 Pháp-Chánh-Truyền kíp-kíp cần trau,
 Muốn nên một đấng anh-hào,
 Phải lo tu-luyện ra vào thành-thời.

Nay Thượng-Tôn chỉ dạy cho mỗi thiên-ban là tay hướng-đạo để thâu thần định trí. Vì cơ Đạo của Thầy là một tôn-giáo tân-pháp chơn-truyền để nhơn-sanh nhuần gội mà tu dưỡng tánh tâm. Mỗi thiên-ban trong giờ rảnh cần nên nhập tịnh.

Này mỗi thiên-ban! Khi huồn tam-bửu, phá cửu-khiếu thì sẽ thông-tri chơn-truyền đạo-đức, thì phải kèm chế tâm viên ý mã sẽ đạt được lục-thông.

Những ngày thiên-ban đã tham-thiền nhập-định, nay kết thành, Thượng-Tôn chắm vào sổ vàng, nhưng khi hồi gia-đình thì mỗi vị trong tứ thời kèm chế để đẹp tan lục-dục thất-tình. Nếu để nó vào thì

khó mong đạt Đạo, vì lục-dục phá rối mỗi thiên-ban, làm ý-tưởng chẳng chánh đáng, làm cho bê-trễ việc Đạo.

Nếu mỗi vị kèm được thì sẽ trở thành lục-thông, thiên-ban mới sáng-suốt, quang-minh phát huệ, được hiểu chơn-truyền của Cha Trời.

Dầu cho Thầy cùng Phật, Tiên, Thánh, Thần tá trần mà không kết thành tam-huê tụ đảnh thì cũng khó về ngôi vị được.

Từ đây, chư thiên-ban rán trau-luyện tinh-thần cho đầy đủ. Kể từ đây, vị nào trường-trai tuyệt dục, để có tịnh kỳ ba mươi sáu giờ và bảy mươi hai giờ, được nhập Định-Nguơn-Đường để nhập tịnh mỗi tuần là thất nhựt, nếu vị nào liên-tiếp được đôi tuần tùy ý.

THÁI-THƯỢNG ĐẠO-TỔ

106.- GIỚI ĐỊNH HUỆ

Đạo cũng như đời, con muốn làm một việc nào hay một nghề-nghiệp chi, thì trước có một phương-pháp rõ-ràng để thi-hành, thì việc ấy mới thành-công kết-quả được.

Ví như người thợ kia có đủ phương-tiện là: bào, đục, cưa, nhưng thiếu phương-pháp hay thì cũng khó trở nên lành nghề được.

Các con tu đây cũng vậy, nếu các con không hiểu rõ phương-pháp tu thân luyện kỹ cho đúng-đắn thì dù cho con có phương-tiện là thân hình tráng-khiêm, chịu đựng được gian khổ, tâm chí nhẫn nại bền-bỉ, nhưng con thiếu phương pháp tu hành, thì dù cho

con tu đến ngàn năm cũng không kết quả được.

Phương-pháp tu thân luyện Đạo là tu giới, định, huệ. Phương-pháp này Thầy đã dạy cho các con lâu lắm rồi, nhưng Thầy chưa chỉ rõ chính danh của nó. Nay Thầy nhắc lại cho các con cần nhớ, nhắc lại cõi lòng, để thực-hành cho đúng theo phương-pháp Thầy dạy đây, thì đường Đạo các con sẽ thành công, kết quả rực-rỡ vinh-quang vô cùng.

Xác phạm các con tạo ra tội lỗi do tham, sân, si. Tham, sân, si ở trong thân, khẩu, ý. Các con muốn diệt trừ tam độc, chỉ có phương-pháp tu giới, định, huệ này mới diệt trừ được tham, sân, si mà thôi.

Con giữ tròn qui-giới thì diệt được lòng tham.

Con biết định-tịnh rồi thì con diệt được tánh sân.

Khi con nhập-định phát huệ rồi thì con diệt được tâm phạm si-mê muội ám.

*Phương-pháp Đạo Thầy trẻ thực-hành,
Thực-hành cho đúng sẽ nên danh,
Tham, sân, si trẻ không còn nữa,
Giới, định, huệ này sẽ đắc thành.
Tu học nhắc lòng điều ác tránh,
Hành-trình nhớ dạ việc ngay lành,
Con ôi! Một kiếp hy-sinh trọn,
Đường Đạo tiến lên đến cảnh thanh.*

...

*Cơ nhập-định Tiên-Thiên Đại-Đạo,
Phương-pháp này Thầy bảo các con,
Nữ nam cố-gắng hành tròn,
Đạt tâm cho được Đạo-chơn của Thầy.*

Giới, Định, Huệ phương này diệu-pháp,
 Mỗi con cần luyện-tập cho nên,
 Quyết tu phải vững chí bền,
 Cố công mài sắt ắt nên kim vàng.
 GIỚI, qui-giới con toan vẹn giữ,
 Giới cấm ngăn sự dữ, điều tà,
 Giới răn, con chớ lìa xa,
 Hành y Ngũ-Giới mới là tròn tu.
 Sự tội lỗi do đâu mà có,
 Bởi Thân kia, Khẩu nọ, Ý con,
 Tạo ra tội lỗi bằng non,
 Ấy là tam độc: Tham, Sân, Si nhiều.
 Nên Thầy dạy qui-điều ngũ-giới,
 Cho các con soi rọi nhắc lòng,
 Nhắc lòng ngũ-giới hành xong,
 Cũng như nước đục lắng trong nhờ phèn.
 Sự cúng lạy con nên sốt-sắng,
 Trừ nghiệp Thân cho đặng tinh-anh,
 Kê-kinh miệng đọc lòng thành,
 Để trừ nghiệp Khẩu, khởi sanh não phiền.
 Con ngày đêm tâm thiền cầu-nguyện,
 Để diệt trừ vọng-niệm Ý tà,
 Tứ thời trẻ rán gần xa,
 Nhìn ngay Thiên-Nhân thì là thân gom.
 Tu như vậy thì con kết quả,
 Thân đặng an thì dạ định yên,
 ĐỊNH là nhập-định tham-thiền,
 Lóng lòng trong sạch lặng yên tâm-thần.
 Con dập tắt lần lần ngọn lửa,
 Ngọn lửa lòng rán chữa cho yên,
 Đẹp hết tư-lự ưu-phiền,

Mở mang thân-trí diệu-huyền thông-tri.
 Định chơn-thành vô-vi học Đạo,
 Định trí tâm rõ thạo chánh đường,
 Định được sáng tỏ như gương,
 Huệ tâm khai mở con đường điện-quang.
 Con đạt huê, Đạo vàng sáng-suốt,
 HUỆ nghĩa là thông-thuộc các điều,
 Cũng như đèn tỏ nhờ kêu,
 Rõ tường Chơn-Đạo cao-siêu của Thầy.
 GIỚI, ĐỊNH, HUỆ dạy bày căn kẽ,
 Các con đồng lớn bé ghi đồng,
 Ngày đêm tu học hành xong,
 Đạo gần kết-quả, Thầy mong con thành.

NGỌC-HOÀNG THUỜNG-ĐẾ kim viết
 CAO-ĐÀI

107.- TÁNH MẠNG SONG TU
 CAO như Kim-Khuyết: chổ Thầy ngồi,
 ĐÀI tại tâm con: ấy vị ngôi,
 GIÁO lý toàn chơn, con cố học,
 CHỦ trương chí-thiện, trẻ năng giỏi;
 KHAI minh chánh-giáo tan mờ ám,
 ĐẠO hóa nhơn-sanh hết bại tồi,
 TAM -Giáo, Ngũ-Chi Thầy thống-nhứt,
 KỲ truyền hạnh-ngộ phục qui hồi.
 QUI hồi cựu-vị bốn-căn nguyên,
 NGUYỄN thì các con tại thượng-thiên,
 NHƠN vật muôn loài đồng nhứt lý,
 LOẠI hình vạn hữu tánh không riêng;
 HIỆP liên đoàn-kết như xâu chuỗi,

*NHỨT điểm biến thành vũ-trụ kiên,
CHỜN lý của Thầy là tuyết-đối,
TRUYỀN miên vô tận diệu-linh huyền.*

Những sự vật trên thế-gian này đều ẩn-tàng một lý thiên-nhiên. Bốn-phận các con xuống trần này, dù Đạo hay đời cũng đều tầm học những lý ấy trong muôn loài vạn vật.

Bởi vậy, nền khoa-học văn-minh nhờ tầm lý trong những sự vật mà phát-minh được những đồ văn-minh vật-chất hiện nay đó! Còn các con trong nhà tôn-giáo cũng phải tầm lý trong sự vật để tu học đúng theo câu "Cách vật trí tri" của Khổng-Thánh đã dạy các con trong nhân-loại từ ngàn xưa đó!

Cách-vật nghĩa là tầm tòi, kinh-nghiệm trong sự vật đến chỗ tột lý, khỏi sự nghi-hoặc nữa. Muốn cách-vật thì phải trí-tri.

Trí là trí-thức bên ngoài ở sự học tập trong các sự vật để hiểu biết mở-mang. Còn tri là tri-thức về phần nội tâm, phải nhờ sự yên-tĩnh lắng-lặng mới phát huệ, tự hiểu hết lý thiên-nhiên huyền-diệu ấy.

Bởi thế, trong những đạo-thể hữu hình, Thầy xấp-bày trước mắt các con. Trong tôn-giáo của Thầy như là hình-thể tam đài; trong mỗi đài bề nghi-thức khác nhau, đều ẩn vào một lý Đạo cao-siêu.

Phận các con tu học cần phải tìm hiểu những lý ấy để thực hành.

Trong Bát-Quái-Đài, nơi Thiên-Bàn, các con phải tầm lý để học trong sự vật trên ấy, coi tại sao phải thờ quả càn-khôn? Tại sao Thiên-Bàn có năm cấp? Đông bình? Tây quả? Tả dương? Hữu âm? Tại sao cúng bông, trà, rượu? cùng thấp năm cây hương?

Những lý ấy con cần phải đạt hiểu để thấu đến chơn-lý vô-vi chơn-đạo đó các con! Vì rằng, về đạo-thể, như Tân-Luật, Pháp-Chánh-Truyền cùng tất cả nghi-thức hữu hình để các con dùng trí-thức thi-hành phận-sự bồi công lập đức.

Còn về chơn-đạo vô-vi là để các con lập vị thành ngôi. Bởi vậy, các con chỉ tu theo bề thể-đạo hữu-hình thì con chỉ được phước đức mà thôi. Muốn đạt đến chỗ vị ngôi thì phải tu về chơn-đạo vô-vi.

Vì thế, Thầy hằng khuyên các con trên đường Đạo luôn luôn phải song tu mới hoàn-toàn đến chỗ tuyết-khổ đại-đồng là mức tuyết-vời của nền chơn-đạo vô-vi của Thầy đó mỗi trẻ!

*Đạo-thể hữu-hình con lập công,
Vô-vi Chơn-Đạo mới tròn xong,
Vị ngôi phân bốn ngày tròn phận,
Đức phẩm Phật, Tiên hưởng phước hồng;
Thầy đã cạn bày trong lý sự,
Con cần hiểu biết thực-hành xong,
Tương-quan hai lẽ cần lo đủ,
Kết-quả tương-lai tuyết-khổ đồng.*

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

108.- HIỆP HÒA ÂM DƯƠNG

*THÁI-Cực, lưỡng-nghi vạn pháp thông,
THƯỢNG thừa luyện kỹ đắc giai không,
ĐẠO truyền pháp chuông vô-vi đắc,
TỔ nấu kim-đơn nhứt nhứt đồng.*

Ngày hôm nay đây Ôn-Trên đã xây-chuyển bánh phếp vô-vi cứu thế cả sanh-quần hầu để đạt

đặng lý chơn-không để phân trực thanh cho rõ
nguồn cảm giác.

Vậy mỗi hiền-đồ khá tường-tri để phân biện
hống-diên, đặng hòa chơn-khí nhứt âm, nhứt dương
sanh nhơn tạo, mới thấy rõ nguồn vô-vi đại-giác đó
mỗi hiền-đồ!

*Vô-vi chánh pháp thức đời mê,
Luyện-kỹ âm dương thủ ký tề,
Đại-dược kim-đơn cơ giải-thoát,
Khởi vòng lục-đạo đặng về quê.
Về quê cảnh báu với hư-không,
Diên hống âm dương nhứt điểm đồng,
Mở khiếu đảnh lư an thể dược,
Hườn đơn tụ-hội hiệp chơn đồng.*

...

*Luyện hống diên nên hòa hiệp nhứt,
Nơi đảnh lư tận lục xây vắn,
Chuyển xây bánh phép lục-thông,
Pháp-luân thường chuyển nội-công cho rành.
Lọc cho khởi mùi tanh, khí trực,
Hiệp âm dương kiều thước ô-giang,
Đảnh lư xây lại bỉ-bàng,
Cung tráng, giáp-tích, lư-quan kết thành.
Luyện cho kỹ, luyện thành trạch-nữ,
Luyện pháp-luân lưu sử danh đề,
Tạo Tiên, tác Phật về quê,
An-nhàn cảnh báu tiến kê chơn tâm.
Đắc nhứt, Đạo thâm-thâm diệu-diệu,
Pháp vô-vi bí-yếu đắc thành,
Lữ-quan, giáp-tích cho nhanh,
Xây vòng cóc-đạo, chuyển thành anh-nhi.*

*Nấu kim-đơn vô-vi nhứt điểm,
Đắc vĩ-lư, pháp-tiệm Đạo thành,
Xây lò bát-quái trực thanh,
Cần lên Khôn địa giựt-giành Khâm Ly.
Luyện ký-tế lăm thì thiên địa,
Nơi nê-hườn thông thạo pháp-luân,
Thượng tuần ký-tế từ tuần,
Lo xây chơn hống nấu chung thuốc thần.
Luyện cho kỹ ân-cân đắc nhứt,
Lửa riu-riu đánh thức mộng hôn,
Cần khôn vũ-trụ học ôn,
Các nơi tụ họp bảo tồn đắc sanh.
Rồng đắc điểm lẹ nhanh Hồ phục,
Hội-hiệp đồng thúc-giục rần tu,
Quả công luyện-kỹ đên bù,
Tu đơn đắc Thánh, vệt mù phá tan.
Nơi khiếu trung nê-hườn tụ đảnh,
Đạo muốn thành phải lãnh chơn tu,
Vô-vi bí-pháp công-phu,
Là kỳ hội-ngộ đắc phù kiến-quang.
Luyện lưỡng mục huy-hoàng trụ cốt,
Thâu tâm viên phải cột ngựa hồng,
Đó là pháp Đạo nhiệm-thông,
Phải toan bắt nó, cạy rông xuống lên.
Giao một hiệp, tuổi tên bảng ngọc,
Đạo muốn thành lửa-lọc bày, ba,
Hiền nào có chí nhần-hòa,
Thì toan lo liệu hiệp hòa âm dương.
Hội thần đó trên đường lưỡng mục
Tu đắc đơn qui-túc cho thành,
Nếu mà chẳng biết lo nhanh,*

Thì sao qui-phục Đạo thành kỳ ba?

...

Chơn hồng âm dương nhứt điểm thì,
Đạo thành tu luyện đến tâm qui,
Nhơn giai nhứt điểm kỳ trung mẫn,
Thế-sự vạn nan ký-tế thì.

Thượng-Tôn cho mỗi chư hiền thấu đáo, vì sự vô-vi bí-pháp đó là không phải dễ, nhưng phải khẩu-quyết tâm truyền mới đặng thành chánh-quả. Nhưng Đạo vô-vi không phải tầm thường mà để hờ khẩu trung thì bị các chơn-âm xen vào mà học Đạo, tức nhiên ngày kia sẽ tung hô mở ra mỗi Đạo chánh-pháp đó mỗi hiền-đồ!

Vậy Thượng-Tôn sơ-lược cho mỗi hiền rõ sự vô-vi bí-pháp hầu sau Ôn-Trên sẽ dạy bảo thêm.

THÁI-THƯỢNG ĐẠO-TỔ

109.- NHỨT CHUYỂN

(Tịnh 36 giờ)

NGỌC giao về trẻ, khá cần trau,
HOÀNG xót thương đời, dạ úa xào,
THƯỢNG hạ đẳng-bình giới bốn-tánh,
ĐẾ huyền-vi chuyển phải cần lao;
GIÁO dân tu tịnh đường Thiên-Đạo,
ĐẠO vẫn nơi tâm, chớ khác màu,
NAM Á chuyển xây trong nháy mắt,
PHƯƠNG Âu biến động, đổi thay màu.

...

Nhứt điểm chơn linh khá hiểu rành,
Hoành câu tợ nguyệt luyện tu phanh,

Thiên-đường con trẻ cần siêng bước,
Địa-ngục lánh xa, Đạo khởi-hành;
Phản chiếu tâm trung cần sửa tánh,
Hồi-quang nê-địa hổ long giành,
Đường tu cần-mẫn đừng phai lợt,
Thường tịnh tứ thời có lẽ thành.

...

Truyền tâm-pháp nhứt kỳ thường tịnh,
Giữ Tiên-Thiên phải định chơn-thân,
Tứ thời xem xét bản thân,
Điển-quang trau-luyện lần lần phát minh.
Đường Thiên-Đạo công-trình, công-quả,
Nẻo Tam-Kỳ phụ-họa chơn-truyền,
Vô-vi tìm kiếm hữu duyên,
Nhiệm-mầu huyền-bí chỉ truyền nơi tâm.
Biển thường lặng minh-châu mới hiện,
Luyện nhứt kỳ vận chuyển ngũ-hành,
Tam nguơn thường tụ luyện phanh,
Khí triều định tánh, thật-hành đừng lơ.
Muốn đạt được cơ Trời đâu dễ,
Tự lòng con chớ nê nhọc-nhàn,
Đạo thành thường tịnh tam canh,
Nguơn-thần lặng lẽ, điển thần Thầy trao.
Thầy chuyển con hiệp vào Tòa-Thánh,
Tập rèn con ra lãnh vai tuồng,
Từ đây thiên-mạng tròn vuông,
Xã thân vì Đạo một khuôn tu hành.
Kìa lối thấy nhơn-sanh còn khổ,
Nọ con hiền tìm chỗ cứu đời,
Từ đây con trẻ nghe lời,
Thầy đây dẫn-dắt đến nơi Đạo thành.

Đạo để cứu nhơn-sanh buổi khổ,
 Đạo vớt người thoát chỗ hiểm-nghèo,
 Con là thiên-mạng, rán trào,
 Theo Thầy hiệp sức lượ vèo độ dân.
 Phối là hợp thay thân nơi thế,
 Để lo hành luật-lệ Thầy giao,
 Hiệp cùng huynh đệ một màu,
 Thường ngày hội hiệp Thầy giao chơn-truyền.
 NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ

110.- HỒI QUANG PHẢN CHIẾU

NGỌC sắc Thầy ban hưởng đặc-ân,
 HOÀNG thành tân-pháp vãng tinh-thần,
 THƯỢNG thừa đại học cơ siêu-thoát,
 ĐẾ Đạo Tiên-Thiên cứu độ trần;
 KIM mộc ngũ-hành sanh ngũ-tạng,
 VIẾT đề tam-bửu tại châu thân,
 CAO ngôi trẻ rán hành y đúng,
 ĐÀI tại tâm-linh, trẻ cố-cần.

Này các con ôi! Từ ngàn xưa, Tam-Giáo khai Đạo đều có bí-pháp chơn-truyền, nhưng rất cao-siêu ẩn ý nhiều điều khó hiểu.

Đến buổi hạ-nguơn mặt-kiếp này, chính mình Thầy mở Đạo, phần hữu-hình thì Thầy dạy các con cứ y hành theo Tân-Luật Pháp-Chánh-Truyền, đó là hình thức hữu-vi, phổ-hóa quần-sanh, lập thân hành-đạo để bồi công lập đức.

Đến nay, cơ Đạo sắp thành, sang Nguơn Thánh-Đức, nên Thầy sắc lệnh cho các con cần phải thi-hành cơ Đạo vô-vi mới đi đến sự cứu-rỗi linh-hồn

được.

Vậy các con nên coi sự học vô-vi này là một điều tối cần, quan-trọng cho bản thân cùng linh-hồn của mỗi con nam nữ.

Các con ôi! Ở đời không có sự gì gọi rằng khó hay dễ, dễ khó là tại nơi các con. Lắm trẻ nói đến sự tịnh-luyện cho rằng khó thành tựu. Thầy rất đáng tiếc cho những con ấy; nếu không cố-gắng thì dầu sự dễ cũng không thành. Việc khó-khẩn mà trẻ bền tâm nhẫn-nại cũng đến sự thành công kết-quả hoàn-toàn được vậy.

Cơ Đạo vô-vi tân-pháp của Thầy dạy hôm nay không một lời nào khó hiểu cả, Thầy chỉ dạy trắng ra cho các con nghe qua là thấu rõ, chớ không dùng những danh-từ ẩn ý như Tam-Giáo thời xưa.

Đây, Thầy dạy về hồi-quang phản-chiếu. Thầy tỷ-dụ tâm của các con là một mảnh kiếng sáng trong, nhưng bị bụi trần phủ lấp, nên ánh thái-dương không thể dội vào gương kiếng ấy được.

Nay Thầy dạy các con rửa lòng, kèm tâm, định tánh, chẳng khác nào các con lau chùi mặt kiếng cho trong sạch, tức nhiên ánh sáng mặt trời chiếu vào rục-rỡ; rồi từ trong mảnh kiếng phát ra một lảng ánh-sáng nữa thì sự hồi-quang phản-chiếu cơ Đạo vô-vi cũng thế.

Nếu giờ nào tâm mỗi con được trong sạch rồi thì sẽ được sự sáng vô ngần, vì Thầy luôn luôn chiếu điển vào tâm con, nhưng trẻ nào hay biết. Bao nhiêu sự lo nghĩ của các con ở thế-trần đều ác-trước, hắc-ám nên không tiếp được lần điển của Thầy ban xuống.

Nay, các con trong giờ nhập-định, kèm đặng

tâm-linh, thì sẽ thấy rõ lời Thầy là hiệu-quả.

Học Đạo vô-vi, trẻ chí tâm,
Rửa lòng trong sạch rõ huyền-thâm,
Thời-kỳ biến động, con cần tịnh,
Đạt lý vô-vi, trẻ nghiêm tâm.

NGOC-HOANG THƯỢNG-ĐẾ

111.- MUỐN HƯỜNG ĐỜI THƯỢNG
NGUỒN THÁNH ĐỨC PHẢI LÀM SAO?

Ban hành Tân-Pháp Thầy trao,
GIÁO-TÔNG THIÊN-PHÁP một màu hành y.
Nay đã đã đến thời kỳ,
Các con học Đạo vô-vi mới thành.
Con ôi! Nam nữ hy-sanh,
Bấy lâu lập đức cũng đành ý Cha.
Ngày nay Thầy dạy phân qua,
Y hành Tân-Pháp, con mà cố tâm.
Mới tường huyền-diệu cơ thâm,
Mới tường đạo-lý nơi tâm thế nào?
Kềm lòng, sửa tánh, cần trau,
Những điều lo nghĩ chớ nào liệu chi.
Con ôi! Cần học vô-vi,
Được Thầy cứu rồi, con thì về ngôi.
Thời-kỳ nhứt chuyển con ôi,
Phải lo hành đúng mới rồi phận con.
Huyền-vi phải giữ hành tròn,
Chớ đừng bỏ dở hao mòn xác thân.
Hạ-nguồn cuối tận xây-vàn,
Sống đời thượng-cổ cõi trần hưởng an.
Đời con được sống hoàn-toàn,

Một ngàn năm hưởng thanh-nhàn biết bao.
Đường tu trẻ rón cần trau,
Sửa lần phàm tánh một màu cần siêng.
Diệt trừ những nỗi ưu-phiền,
Giữ lòng trong sạch lặng-yên một màu.
Hư-vô rõ lý Đạo Cao,
Các con nam nữ gởii-trau tâm thiền.
Đường tu nay gặp chơn-truyền,
Ấy là các trẻ hữu duyên ngộ kỳ.
Khá toan tìm học huyền-vi,
Tiên-Thiên chánh nhứt đây thì đó con.
Trần-gian thế-cuộc hao mòn,
Xác thân tiêu-tụy bởi con mê đời.
Nay tường cơ Đạo Thầy Trời,
Là cơ siêu-thoát cứu đời trầm-luân.
Con ôi! Nam nữ khâm tuân,
Lời Thầy chỉ giáo, khá vưng lệnh truyền.
Mới là đúng phận trò Tiên,
Mới là đắc-vị hồi-nguyên hưởng nhàn.
NGOC-HOANG THƯỢNG-ĐẾ

112.- LUYỆN KHÍ

THÁI dương âm hiệp khí Tiên-Thiên,
THƯỢNG đắc linh-cơ máy diệu-huyền,
ĐẠO pháp bao la, gồm chữ nhứt,
TỔ Sư chơn-đạo tiếp ban-truyền.

Cơ chơn-đạo vô-vi là cơ dừ-dắt non-sanh đi
đến con đường siêu-thoát. Nếu ai đã thực-hành được
chơn-đạo tức nhiên là cải-tạo được bản-thân từ thể-
xác đến linh-hồn, tánh-mạng đều được sửa đổi tốt

đẹp, hạnh hưởng tại trần, chẳng còn lo sự tật bệnh, tứ khổ.

Chư môn-đệ có biết chăng? Con người sống đây là nhờ có đủ tinh, khí, thần mới bảo tồn thể xác tại trần được. Ngày giờ nào mà trong tam-bửu: tinh, khí, thần bị khuyết một, thì cũng hoại thể-xác ngay, nhưt là sự thở về phần khí.

Người phạm chỉ thở một hơi vẫn từ cổ trở ra thôi. Vì thế, mà khí không đem vào bồi dưỡng thể-xác cùng các cơ-thể, nên hằng biến sanh bệnh tật. Bởi vậy, công-phu luyện mạng tức là hơi thở. Phải thở thật dài, đem vô từ mũi chí sũng, đến rún, rồi ngưng một chút mới từ từ thở ra.

Nếu chư môn-đệ biết được pháp luyện ấy cũng đủ làm cho xác-thân tráng kiện. Nhưng con người ở trần này vì sa-mê trong vòng danh lợi, sắc tài, không để ý đến đời sống, thành ra phải tự sát lấy bản thân, không đợi đến số mạng.

Người tu được chơn-đạo thì lần lần việc thế-trần dứt bỏ, hằng để tâm vô-tư, vô-lự, tịnh yên, tồn thần, dưỡng khí, nuôi tinh. Ấy là cơ bảo tồn thể-xác đó!

Về chơn-đạo không thể đem ra biện-bạch bằng lời nói được, vì chính đó cũng là hậu-thiên. Nếu môn-đệ nào hữu căn, quyết chí tu chơn, tự mình trau-giồi, lóng lòng trong sạch, kèm tâm, định tánh, thì Ôn-Trên sẽ mở khiếu quang-minh, trí-huệ mà hành tàng cơ Đạo. Còn những sự dạy hữu hình bằng lời nói hoặc trong kinh-điển toàn là hậu-thiên, chỉ có biết căn-cơ để vận-chuyển vậy thôi.

Chơn-Đạo vô-vi rất nhiệm mầu,

*Ai hành nấy biết, dễ gì đâu,
Không phân tỏ rõ, vì chơn-quyết,
Ai bực căn xưa, rõ đạo mầu.*

...

*Nền Đại-Đạo phân làm hai lẽ,
Sự hữu-hình thực-tế độ nhơn,
Vô-vi chơn lọc đại-căn,
Mới là truyền bửu Đạo hằng hoát-khai.
Người hữu phước, Cao-Đài hạnh ngộ,
Mấy huyền-vi khó tỏ cho tường,
Tự mình đạt điển âm dương,
Hòa đồng hiệp-nhứt rõ tường lý sâu.
Chư môn-đệ Đạo mầu tìm hiểu,
Lý vô-vi lo liệu phạm mình,
Trau-giồi rạng-rỡ chơn-linh,
Thất-tình lục-dục nơi mình dẹp tan.
Thắng giặc lòng, bình-an thể-xác,
Yên-tịnh rồi hoát-bát tinh-thân,
Tiếp thông chơn-điển chân-nhân,
Rõ tường căn vị nơi phần thiên-liêng.
Định-Nguơn-Đường căn chuyên nhập tịnh,
Trong mỗi kỳ phụng thánh lệnh ban,
Ai là căn-đức vững-vàng,
Thì về nhập tịnh lo toan tham-thiên.
Tinh Khí Thần tiếp-liên đầy đủ,
Dụng ba nguơn bảo-thủ xác hồn,
Ngày nay rõ Đạo Chí-Tôn,
Là đường cứu-rỗi linh-hồn siêu-thăng.*

THÁI-THƯỢNG ĐẠO-TỔ

113.- NGUỒN-THẦN THỨC-THẦN

THÁI hòa trật-tự luật thiên-nhiên,
 THƯỜNG -Đế toàn tri máy diệu-huyền,
 ĐẠO -pháp bao trùm bầu vũ-trụ,
 TỔ -Sự bố-hóa điển thanh-thiên.
 Thanh-thiên, thanh-nhật, cảnh thanh-bình,
 Thanh-bạch, thanh-tâm, tiếp điển-linh,
 Thanh-nhã, thanh-lương, thuần đạo-đức,
 Thanh-nhân, thanh-lạc, buổi thanh-minh.

Có câu: "Sanh tiền bát tri thiên-đường lộ, tử hậu vô ly địa-ngục môn", nghĩa là: "Khi sống mà không biết được đường đi lên, lúc thác tránh sao khỏi cửa địa-ngục".

Bởi thế, người tu chơn-đạo theo chơn-truyền tân-pháp rồi, biết rõ phân minh thức-thần cùng với nguồn-thần, biết được thân giả, thân chơn, hiểu rành nhơn-tâm cùng đạo-tâm khác hẳn.

Sở dĩ con người chưa biết rõ đường Đạo là bởi tại chưa tự biết mình là ai? Tưởng xác thân này là ta, ý muốn cùng tư-tưởng là ta. Không ngờ rằng đó là những phần phụ thuộc. Cũng như bầu vũ-trụ bao-la càn-khôn thế-giới, trên có Đức Ngọc-Hoàng cầm quyền cai-trị, dưới còn có chư Phật, Thánh, Tiên, Thần phụ giúp.

Cũng như xác-thân này có nguồn-thần hay là linh-hồn làm chủ, nhưng cũng còn phải có vía, phách cùng lý-trí giúp cho thể-xác thêm phần linh-động.

Bởi vậy, người tu chơn-đạo biết rõ cái nguồn-thần làm chủ xác-thân, thì trong lúc công-phu nhập-định phải định thần gom ý mà chuyển vận.

Nguồn-thần là điểm linh-quang,

*Tinh-anh rực-rỡ thường trông sáng lòe.
 Nguồn-thần Thượng-Đế ban ra,
 Nguồn-thần vốn thiết cái Ta chơn hồn.
 Thức-thần ứng biến đại khôn,
 Thức-thần là cái giác-hồn của thân.
 Bởi thân nhơn có sáu căn,
 Gây ra sáu thức, sáu trần, sáu ma.
 Gọi rằng lục-tặc đó mà,
 Hại thân ám-muội đọa-sa sáu đường.
 Người tu chơn-đạo lập-trường,
 Sáu căn, sáu tặc thường thường đón ngăn.
 Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, tâm,
 Đừng cho thâm-nhiễm mùi trần, muốn ham.
 Sáu tặc dẫn-dắt cái tâm,
 Tạo nhiều nghiệp ác, đọa-trầm khó ra.
 Thất-tình cũng hại lắm mà,
 Ghét, thương, mừng, giận, muốn, lo, sợ lòng.
 Thất-tình quyến-luyến nội công,
 Người tu chơn-đạo rửa lòng sạch trơn.
 Tu trau phần xác, phần hồn,
 Xác được thanh-khiết thì hồn thanh-cao.
 Mười điều tổn-hại, dạy trao,
 Nhớ ghi, hành đúng, chớ xao-lãng lòng.
 1 ĐI nhiều tổn hại gân trong,
 2 ĐỨNG nhiều tổn hại bộ xương bội phần.
 3 NGỒI nhiều tổn hại huyết lẫn,
 4 NGU nhiều tổn mạch, hại thân cơ linh.
 5 NGHE nhiều tổn hại đến "Tinh",
 6 XEM nhiều tổn hại trong mình "Thần" hao.
 7 NÓI nhiều tổn "Khí" càng lao,
 8 LO nhiều tổn hại tâm bào, tâm trung.*

9 ĂN nhiều tổn hại Tỳ cung,
 10 DÂM nhiều tổn hại vô cùng mạng linh.
 Mười điều tổn hại phân minh,
 Thất-tình, lục-dục đình-ninh những điều.
 Công-phu: khuya, sớm, trưa, chiều,
 Gom thân, định ý, mục-tiêu vững vàng.
 Mới là kết quả ngời thoàn,
 Tâm yên trí lặng, tịnh an cõi lòng.
 Tu hành cố-gắng bền công,
 Việc dẫu khó mấy, thành công khó gì.
 Nếu còn những tánh trù-trì,
 Việc dẫu dễ mấy cũng thì không nên.
 Nhị chuyển nhị thất lập nền,
 Nữ nam kết quả được nên đôi phần.
 Bảo Tinh, dưỡng Khí, tôn Thân,
 Thọ truyền tân-pháp, ân-cần liệu lo.
 Khí mãn bất thực cũng no,
 Thần mãn ít ngủ, nên trò Thánh Tiên.
 Tinh mãn lòng dục được yên,
 Chớ đừng háo vọng, điều-huyền tu cao.
 Kèm tâm phóng-túng đừng xao,
 Tu hành phải lập công lao cho dày.
 Nguồn-thần lâm chủ thân này,
 Cũng như Thượng-Đế quản cai bầu trời.
 Thượng-Tôn nay dạy mấy lời,
 Nữ nam học nhớ, tứ thời công-phu.

Này chư môn-đệ nam nữ! Đường công-phu của tân-pháp Cao-Đài, cứ y hành theo như thế, đừng có lòng dục vọng điều chi.

Đây, Thượng-Tôn chỉ rõ bốn phép của người non núi:

- 1 Nhịn đói, không ăn uống.
- 2 Lỗ-lò, không mặc đậy.
- 3 Nắng mưa, phơi ngoài trời.
- 4 Đau, không uống thuốc.

Đó là bốn điều thái-quá của người tu non núi. Còn bốn điều của người ở thành-thị:

- 1 Ăn, nhiều bữa, lựa món ngon.
- 2 Mặc, quen hoang-du, dư-dã.
- 3 Ở, dinh-thự lâu dài.
- 4 Không đau, mà uống thuốc bổ dưỡng.

Ấy là bốn điều bất-cập! Vậy, người tu theo Đại-Đạo chỉ đi đúng theo đường trung-đạo, là không thái-quá mà cũng không bất-cập là trúng phép đó vậy!

THÁI-THƯỢNG ĐẠO-TỔ

114.- TU TÁNH

THÁI sơn ví thể xác thân người,
 THƯỢNG trí tâm tu học lý Trời,
 ĐẠO tại kỳ trung, tâm bốn-thể,
 QUÂN Thiên ngự-trị khắp cùng nơi;
 LÝ sanh quả kết tinh-hoa đấng,
 LÃO luyện kim-thân khí sáng ngời,
 TỬ phủ công-phu, thần xuất hiện,
 Giáng trần cứu-trợ khách luân-vời.

Chư môn-đệ đã thường tụng đọc câu: "Nhị ngoạn thập ngũ, phân tánh giáng sanh", mà chư môn-đệ có rõ chữ Tánh là thế nào chăng?

Bực Thánh-nhơn mới thấu triệt chữ Tánh.

Như Tử-Cống học một hiểu hai mà chưa rõ tột chữ Tánh như thế nào?

Chữ Tánh chính là nguyên-lý, sở-dĩ sinh ra loài người. Nguyên-lý thiên-nhiên sinh ra Thái-Cực, tức là Vô-Cực linh-căn chơn-tánh, Đức Thượng-Đế phân phát cho mỗi người. Bởi vậy, chữ Tánh thông đồng cùng lý với Trời Đất đó vậy!

Người thế-trần làm hiểu tánh phạm, tánh tục cùng với tánh thiên-nhiên. Vì vậy, chơn-đạo vô-vi của Thượng-Tôn truyền dạy bực thượng-thừa học phẩm, thì phải tu tánh, luyện mạng để phân bốn hườn nguyên. Con người vì tánh phạm làm mất cả chơn-tánh thiên-nhiên.

Bởi vậy, đã vào cửa Đạo cần phải tu tánh, nghĩa là trau sửa tánh phạm trở lại linh-căn chơn-tánh; mà chữ tánh cũng ở trong chữ tâm, cũng như cái mạng ở trong cái xác thân là tinh, khí, thần đó vậy!

Người tu trong Đại-Đạo phải tìm hiểu lý vô-vi để thực hành cho đúng với chơn-đạo mới kết quả được. Nhưng vì từng lớp nhơn-sanh nhiều phẩm cấp căn-cơ, ai tiến lên đến đâu thì Thượng-Tôn cũng tùy theo trình-độ căn-cơ cao thấp mà giáo-hóa.

Thượng-Tôn chiếu điển thấy rõ lắm. Căn-cơ người tu trong thời-kỳ hạ-nguơn này chưa mấy ai đạt đến sự tu đơn, chỉ còn trong giai-đoạn Giới, Định, Huệ để diệt lòng phạm: tham, sân, si, lục-dục, thất-tình, trau lòng trong sạch, mới có thể bước qua tu đơn được.

Nếu người tu mà không tiến bộ đến cơ siêu-thoát, khó mà ảnh-hưởng tương-lai được. Cần nhứt là phải để tâm thanh-tịnh điềm-nhiên, vô-tư, vô-lự,

thắng được cõi lòng phạm-tục, nhơn-dục, thì thiên-ý mới phát khai rõ đường chơn-đạo được.

Chư môn-đệ cố cần theo chơn-đạo vô-vi, đừng thối chí ngã lòng, phải bền tâm nhẫn-nại trau-sửa mãi mãi.

Người tu chẳng khác nào người chiến-sĩ thắng muôn người nơi trận-mạc. Thắng muôn người nơi trận-mạc còn dễ hơn là người tu thắng được giặc lòng, ham muốn, sân si rối lòng cõi tục.

Vậy cần phải tịnh tứ thời, luôn luôn kèm chế bản thân, dứt lòng lục-dục phạm tâm dấy động.

Muốn được lặng yên ở cõi lòng,

Thì là đẹp tất lửa bên trong,

Vô-tư, vô-lự không xao-xuyến,

Biển lặng minh-châu mới chiếu lòng.

THÁI-THƯỢNG ĐẠO-QUÂN LÝ-LÃO-TỬ

115.- PHẠM TÂM VÀ ĐẠO TÂM

THÁI đức viên minh quả vị thành,

THƯỢNG đời linh-tánh phục hườn thanh,

ĐẠO cao ngộ cảnh ma cao khào,

QUÂN tử nhẫn kiên, chí tử hành;

GIÁO thống tam tài chi bí chỉ,

CHỦ trì nhứt khiếu đoạt huyền-linh,

TIÊN, Thần, Thánh, Phật chơn-truyền khẩu,

GIA tổ qui-nguyên Đại-Đạo huỳnh.

Này chư môn-đệ nam nữ! Thuở chưa có Trời Đất thì Đạo vốn ở hư không. Khi dựng nên Trời Đất và Người rồi, thì Đạo ở nơi Trời Đất và Người đó!

Bởi vậy, mỗi nhơn thân con người ai cũng

đều có Đạo, thế là Đạo không xa người, chỉ tại người xa Đạo. Mà tại sao người xa Đạo? Chư môn-đệ học Đạo Thầy trên ba mươi năm, có tìm hiểu lẽ ấy chăng? Bởi câu "Vật dục sở tế, khí bẩm sở câu" mà làm cho linh-tánh đạo-tâm con người phải mê-muội, ấy là do lòng dục mà ra.

Bởi vậy, con người tu qua chơn-đạo siêu-thoát thì cần nhứt phải dứt tuyệt lòng nhơn-dục, bởi nhơn-dục mới phát sanh ra tam độc là tham, sân, si, lòng ham muốn đầy tràn: ham danh, ham lợi, ham ân-ái. Vì thế, mà điểm linh-quang phải mờ tối.

Nay chư môn-đệ nam nữ đã là bực giác-ngộ đạo-đức rồi, thì cần phải rón rửa sạch lòng phàm tục, tránh mọi điều dữ, làm tất cả sự lành, và rón làm sao cho tâm thần được an-tĩnh tự-nhiên thì tỏ ngộ được tánh-mạng như xưa.

Nhưng muốn dứt đặng lòng tham dục, thì cũng phải có đủ phương-pháp, chẳng khác nào người chiến-sĩ phải đủ sự hy-sanh, can-đảm và đủ khí-giới mới dám ra trận-mạc được.

Người tu-sĩ đây cũng thế, muốn đạt cơ siêu-thoát thì cũng phải đầy đủ chí hy-sanh, can-đảm, đủ phương-pháp thật-hành là giữ đúng tam-qui ngũ-giới, trường-traí, tuyệt dục, thì mới có thể đạt cơ siêu-thoát được.

Đức Thích-Ca khi sanh tiền có dạy chư đệ-tử như vậy:

"Ăn thịt tu hành muốn nên Đạo, khác nào nhận những đũa oan-gia nghịch-tử làm con mình, đâu phải lẽ vậy.

Trộm cắp muốn nên Đạo, khác nào rót nước

vào chén bể, muốn đầy sao được?

Dâm-dục, tu hành muốn nên Đạo, khác nào nấu sắt đá, mong tưởng thành cơm, rất vô ích.

Uống rượu, tu hành muốn nên Đạo, khác nào uống thuốc độc, lại mong cầu về cảnh an-lạc, trái lý vậy!

Chẳng dứt bỏ vọng-ngữ, dùng hư nói thiệt, khác nào kẻ phàm-phu kia tự xưng mình là quốc-vương, chẳng có tội hay sao?"

Bởi vậy, trong năm giới cấm rất quan-trọng, người tu cần phải giữ đúng tinh-nghiêm qui-điều, giới-luật mới bước qua cơ siêu-thoát được. Điều quan-trọng hơn hết là dâm-dục, bởi dâm-dục chẳng khác nào cây kia bị một sùng đục khoét.

Nếu thân cây mà sùng hưng, một thanh, thì cây phải bị héo-hắt chết khô. Người mà có tánh ham mê dâm-dục, tức nhiên phải hư-hoại thân-thể, hưởng chi người tu chơn-đạo, sự tinh-ba là cần-thiết.

Bởi vậy, trong truyện Tây-Du, nói về chuyện Tôn-Hành-Giả bẻ trái nhơn-sâm, nhơn-sâm đó là ám-chỉ tinh-ba của con người vậy!

Vậy chư môn-đệ đã bước qua giai-đoạn nhị-chuyển là bảo tinh, dưỡng khí, tồn thần, điều hòa cho đầy đủ để bước qua tam-chuyển. Nếu chư môn-đệ chí quyết về cơ siêu-thoát thì phải rón giữ tinh-nghiêm điều này, bằng chẳng được, thì cứ lo lập công bồi đức để hưởng phước, lộc, thọ ở cõi trần mà thôi.

*Công-phu tịnh-luyện rón chuyên cần,
Rón sạch cõi lòng tịnh-dưỡng thần,
Sáng-suốt linh-quang thông lý Đạo,
Mới tường màu-nhiệm sự tu thân.*

Chư môn-đệ khi định-tịnh có thấy phàm tâm phóng túng như thế nào chẳng? Thì phải biết thâm nó lại.

Cũng như Tôn-Hành-Giả bỏ Tam-Tạng mà đi, thì nhờ có câu chú căn-cơ, Tôn-Hành-Giả mới nhưc đầu mà quày về mau lẹ được.

Chư môn-đệ cũng thế, khi ngồi tịnh, tâm có phóng-túng tưởng việc quá-khứ, vị-lai, hiện-tại điều chi cứ niệm danh hiệu của Thầy thì thâm tâm lại liền.

Điều cần nhứt là khi tịnh, đừng để cho tâm phóng-túng lo nghĩ việc thế-trần, phải cứ chú-trọng vào một điểm linh-quang sáng-suốt của Thầy như thế mới kết quả được. Chư môn-đệ rán tinh-luyện làm sao cho Thân, Khẩu, Ý được hoàn toàn trong sạch hầu sau này để hộ thân mạng cùng cứu người.

THÁI-THƯỢNG LÃO-QUÂN Giáo-Chủ
Đạo-Tiên

116.- LUYỆN TÂM

THÁI giao chơn-pháp lại thiên-đài,
THƯỢNG hạ nguyên-nhân cả gái trai,
ĐẠO -đức gìn tròn qua thượng-cổ,
QUÂN thân hòa hiệp sửa nguyên ngôi.

...

Nguyên ngôi trở lại thượng-thiên,
Nhờ tu, nhờ tịnh, tâm thiên luyện tâm.
Tứ tường, đổ bát khỏi làm,
Giữ-gìn ngũ-giới, kèm tâm hằng ngày.
Thượng yêu tứ-đại học hoài,
Thượng-nguồn thấy rõ kẻ đây lắm mà.

Tịnh tâm luyện mạng hiểu xa,
Tịnh tâm quên hết việc mà thế-gian.
Tịnh tâm tiếp rước điển vàng,
Người đây nhờ tịnh, trí-an nguơn-thần.
Diệt trừ lục-tặc lần lần,
Quỉ ma sai khiến, chẳng gần được ta.
Nhờ tịnh, điển rọi tâm mà,
Thập tam ma phải lánh xa không gần.
Người tu siêng tịnh, học lần,
Hiểu rồi hành sự cứu nhân hiện giờ.
Pháp tu định, huệ bày phô,
Vừa tu lãnh-đạo để lo cho đời.
Được thành hai việc trên thời,
Giao cho môn-đệ rán thời cho xong.

...

Lo xong nhơn-đạo tức là tu,
Đời Đạo một bên thấy rõ nhu,
Hình bóng khác màu, sau có một,
Tiên-Thiên tâm-pháp dạy từ từ.
Từ người công-quả chí công-phu,
Tịnh-luyện sau đây hưởng phước dư,
Đời Đạo ôn-hòa ra thượng-cổ,
Gìn lòng nhu-nhược, rán hiền-từ.

THÁI-THƯỢNG ĐẠO-QUÂN

117.- TU ĐỂ GIÚP ĐỜI

Nhìn cõi thế còn chi gọi quý,
Diêm, cốc, ngân phải bị tiêu-hao,
Vật tài chịu hoại về sau,
Đâu còn hưởng được phần nào mà lo.

Rán hy-sinh chèo đò rước khách,
 Mỗi môn-đồ tìm cách tịnh tu,
 Lần lần cho trọn đắp bù,
 Tứ thời định huệ cho nhu tâm thần.
 Ngày hai buổi lo cần đạo-đức,
 Thuyết đạo-tràng, trí-thức tâm suy,
 Môn-đồ nay đã đến kỳ,
 Trên giao nhiệm-vụ, hành y chánh-truyền.
 Giữ Tân-Luật đầu tiên giáo thế,
 Phần pháp-môn chư đệ cũng hành,
 Mặc dù đời biến nghiêng-chinh,
 Đạo Trời đứng vững, an-ninh từ phần.
 Đừng thấy khó mà thân sợ-sệt,
 Cũng quả căn trước kết tiền duyên,
 Ngày nay vay trả nhân tiền,
 Có chi môn-đệ ưu-phiền trách Trên.
 Rán định-tịnh cho bền tâm chí,
 Thì việc chi cũng tỷ gió qua,
 Biết rằng Trời, Đất, Mẹ, Cha,
 Công-bình không vị một đà cá-nhân.
 Đại-ân-xá một lần này chót,
 Chớ sau đây không lọt qua đầu,
 Tội gây báo-ứng hồi đầu,
 Hễ vay thời trả, nào đâu lâu chờ.

...

Chờ đời hòa-hiệp giáo lương-dân,
 Đạo rước nguyên-nhân được mỗi phần,
 Cứu-phẩm tam-thừa còn trở lại,
 Cậy tay môn-đệ rán ân-cần;
 Tùy theo bốn-phận ra truyền giáo,
 Dụng đắc từ-bi để khuyến trần,

Cho biết mạng Trời còn ngó lại,
 Việt-Nam hữu phước lắm muôn phần.
 THÁI-THƯỢNG ĐẠO-TỔ